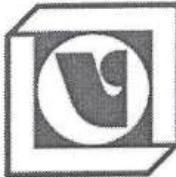


ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN
CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN
CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN
MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG
KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ
HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD



Vinexad®

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 24 tháng 04 năm 2024)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số ...229.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày ..09... tháng ..12.. năm 2024)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày 13.../12/2024 tại:

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad

Địa chỉ: Số 9 Dinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 3825 5546

Fax: 024 3825 5556

Website: <https://vinexad.com.vn/>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 6446

Website: <https://www.fpts.com.vn/>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Bùi Thu Huyền

Chức vụ: cán bộ phòng Tài chính

Điện thoại: 0948 999 816

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 24 tháng 04 năm 2024)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 612.474 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 6.124.740.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH HÀNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO

Địa chỉ: Số 2, ngõ 308 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 02437 930 960 Fax:

Email: asco@asco.vn Website: <https://asco.vn/>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 1900 6446 Fax: 024 3773 9058

Email: fptsecurities@fpts.com.vn Website: <https://www.fpts.com.vn/>

MỤC LỤC

I.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐÓI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	7
1.	Tổ chức phát hành	7
2.	Tổ chức tư vấn	7
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	8
1.	Rủi ro về kinh tế	8
2.	Rủi ro về luật pháp	12
3.	Rủi ro đặc thù	13
4.	Rủi ro về đợt chào bán	15
5.	Rủi ro pha loãng	15
6.	Rủi ro quản trị công ty	17
7.	Rủi ro khác	17
III.	CÁC KHÁI NIỆM.....	18
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	20
1.	Thông tin chung về Tổ chức phát hành	20
2.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành	21
3.	Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành	22
4.	Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành	23
5.	Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối	28
6.	Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành	30
7.	Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác	32
8.	Thông tin về chứng khoán đang lưu hành	32
9.	Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	33
10.	Hoạt động kinh doanh	33
11.	Chính sách đối với người lao động	58
12.	Chính sách cổ tức	62
13.	Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất	63
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành	63

15.	Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	63
16.	Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.....	63
V.	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH.....	64
1.	Kết quả hoạt động kinh doanh	64
2.	Tình hình tài chính	67
3.	Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành.....	73
4.	Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	74
VI.	THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG.....	76
1.	Thông tin về cổ đông sáng lập	76
2.	Thông tin về cổ đông lớn	76
3.	Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	82
VII.	THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	100
1.	Loại cổ phiếu	100
2.	Mệnh giá cổ phiếu	100
3.	Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	100
4.	Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	100
5.	Giá chào bán dự kiến	100
6.	Phương pháp tính giá	100
7.	Phương thức phân phối	100
8.	Đăng ký mua cổ phiếu	102
9.	Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	102
10.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu	103
11.	Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	104
12.	Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành ..	104
13.	Hủy bỏ đợt chào bán	104
14.	Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài	104

15.	Các loại thuế có liên quan	105
16.	Thông tin về các cam kết	106
17.	Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt	107
VIII.	MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	107
IX.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	108
X.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	108
XI.	CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	110
XII.	NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG), TỔ CHỨC TƯ VẤN	110
XIII.	PHỤ LỤC	112

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của VINEXAD.....	21
Bảng 2: Tóm tắt quá trình tăng vốn điều lệ của VINEXAD	30
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của VINEXAD tại ngày 26/02/2024	32
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu theo nhóm dịch vụ qua các năm	37
Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo nhóm dịch vụ qua các năm	38
Bảng 6: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2023	38
Bảng 7: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/09/2024.....	39
Bảng 8: Một số tài sản có giá trị lớn của Công ty	40
Bảng 9: Cơ cấu doanh thu theo thị trường hoạt động	41
Bảng 10: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo thị trường hoạt động	41
Bảng 11: Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2024	41
Bảng 12: Danh sách các hợp đồng lớn của Công ty	44
Bảng 13: Danh sách các khách hàng lớn của Công ty	48
Bảng 14: Danh sách nhà cung cấp lớn của Công ty	49
Bảng 15: Danh sách chứng nhận sở hữu nhãn hiệu thương mại, bản quyền của Công ty	53
Bảng 16: Cơ cấu lao động trong Công ty	58
Bảng 17: Tình hình chi trả cổ tức qua các năm.....	63
Bảng 18: Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của VINEXAD	64
Bảng 19: Tình hình vốn chủ sở hữu của VINEXAD	67
Bảng 20: Mức lương bình quân người lao động tại VINEXAD	68
Bảng 21: Tình hình công nợ của Công ty	68
Bảng 22: Tình hình các khoản phải thu của Công ty	68
Bảng 23: Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty	69
Bảng 24: Các khoản phải nộp theo luật định	70
Bảng 25: Tình hình trích lập các quỹ theo luật định	70
Bảng 26: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty	71
Bảng 27: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty	74
Bảng 28: Danh sách cổ đông lớn của Công ty	76

Bảng 29: Danh sách cổ đông lớn, người có liên quan của cổ đông lớn.....	78
Bảng 30: Danh sách Hội đồng quản trị	82
Bảng 31: Danh sách Ban Kiểm soát.....	92
Bảng 32: Danh sách Ban Tổng Giám đốc	97
Bảng 33: Kế toán trưởng	98
Bảng 34: Lịch trình dự kiến đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024	102

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam qua các năm.....	8
Biểu đồ 2: Quy mô nền kinh tế Việt Nam qua các năm.....	9
Biểu đồ 3: Tăng trưởng CPI bình quân giai đoạn 2013-2023	11
Biểu đồ 4: Sơ đồ cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của VINEXAD.....	23

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐÓI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

Ông Nguyễn Khắc Luận Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bà Nguyễn Thu Hồng Chức vụ: Tổng giám đốc

Bà Nguyễn Tuyết Mai Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Đại diện được ủy quyền: **Bà Nguyễn Thu Hiền**

Chức vụ: Phó Giám đốc Tư vấn tài chính doanh nghiệp

Theo Giấy ủy quyền số 133-2023/QĐ/FPTS-FHR ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số 165/2023/FPTS/FCF-HN/VNX ngày 18 tháng 12 năm 2023 với Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

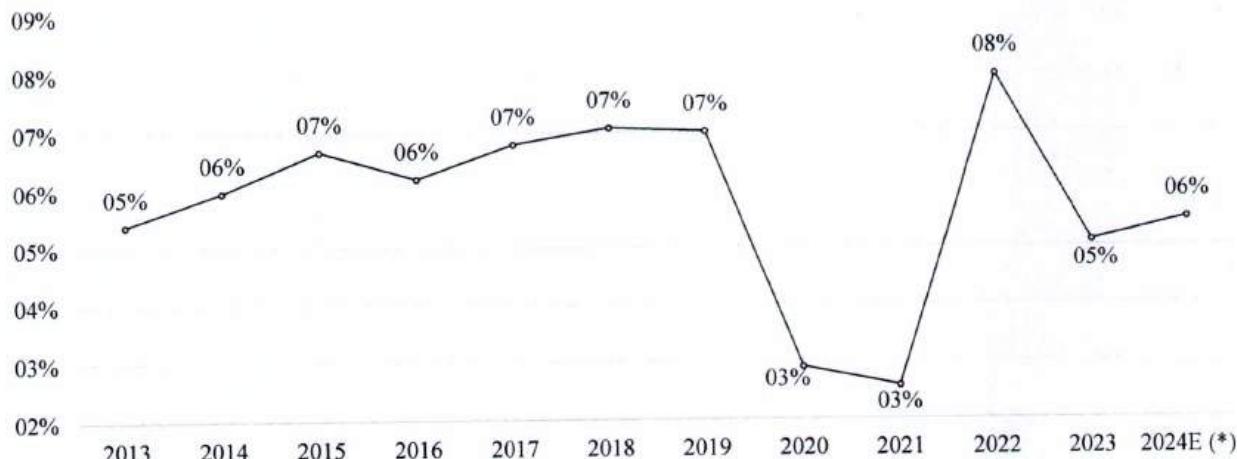
Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty cần xem xét các tác động từ kinh tế vĩ mô, bao gồm các yếu tố quan trọng như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát và sự biến đổi của lãi suất. Những yếu tố này ảnh hưởng sâu rộng đến toàn bộ nền kinh tế và có tác động trực tiếp đến hiệu quả và triển vọng kinh doanh của Công ty. Do đó, Công ty cần có các dự báo và điều chỉnh kịp thời trước những biến động trong môi trường kinh tế vĩ mô, nhằm giảm thiểu rủi ro và tăng cường hiệu quả kinh doanh.

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một yếu tố quan trọng đối với nền kinh tế. Nhìn chung, một nền kinh tế với tốc độ tăng trưởng tốt sẽ thúc đẩy nhu cầu về hàng hóa và dịch vụ của xã hội, khuyến khích gia tăng sản lượng công nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng hoạt động và nâng cao quy mô thị trường. Trước bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, phức tạp và bất thường, Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung và không ngừng nâng tầm vị thế quốc tế.

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong suốt 10 năm qua tương đối ổn định, Việt Nam trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư, từ đó đã tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp trong nước. Nền kinh tế mạnh mẽ cung cấp cơ sở cho các doanh nghiệp tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện mở rộng hoạt động, tạo điều kiện phát triển dịch vụ, cung cấp các gói sự kiện phức tạp hơn và khám phá các thị trường mới. Cùng với đó, tình hình hội nhập kinh tế và quan hệ quốc tế mở rộng đã tạo ra cơ hội cho doanh nghiệp trong lĩnh vực tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện hợp tác với các đối tác quốc tế và phát triển kỹ năng tổ chức sự kiện trên phạm vi toàn cầu.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam qua các năm



(*) Giá trị tăng trưởng GDP của Việt Nam 2024 theo ước tính của World Bank
Nguồn: Tổng cục Thống kê

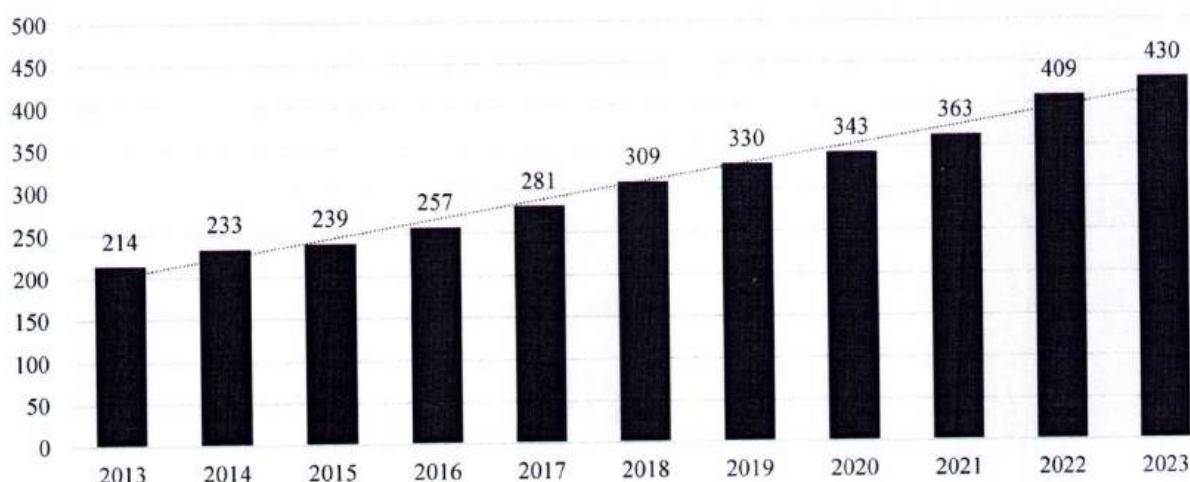
Năm 2023, tăng trưởng kinh tế Việt Nam từng bước được phục hồi, tốc độ tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước, ghi nhận nhiều bứt phá trong cải thiện cơ cấu kinh tế. Tăng trưởng GDP năm 2023 của cả nước đạt trên 5%, mặc dù thấp hơn chỉ tiêu đề ra (khoảng 6,5%) nhưng vẫn cao hơn gấp đôi mức tăng GDP trung bình thế giới và thuộc nhóm các nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới năm 2023. Trong năm, nền kinh tế xã hội Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đổi mới với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Ngoài việc đổi mới với những thách thức từ tình hình quốc tế, Việt Nam cũng cần đẩy mạnh xử lý những vấn đề lâu dài trong nền kinh tế, đồng thời giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, quy mô GDP năm 2023 của Việt Nam đạt 10.221,8 nghìn tỷ đồng, tương đương 430 tỷ USD, tốc độ tăng ước tính là 5,05% so với năm trước, với xu thế tăng trưởng duy trì đà tăng dần qua từng quý (quý I tăng 3,41%, quý II tăng 4,25%, quý III tăng 5,47%). Tuy không đạt được con số mục tiêu Quốc hội đề ra, song, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm cao hơn đáng kể so với mức tăng trưởng trung bình toàn cầu là 3,0% (theo số dự báo của IMF) so với các nước trong khu vực châu Á là 4,9% (theo số dự báo của ADB).

Nhìn chung, tăng trưởng GDP năm 2023 thấp hơn mức dự báo và mục tiêu đề ra từ đầu năm do tác động bởi 2 nguyên nhân chính: (1) Thị trường trong nước: nhu cầu phục hồi chậm trong cả tiêu dùng và đầu tư, dẫn đến sự giảm sút trong chỉ số bán lẻ và doanh thu dịch vụ, cùng với đó là tăng trưởng tín dụng so với cùng kỳ năm trước; và (2) Thị trường nước ngoài: nhu cầu xuất khẩu giảm do lạm phát tăng nhanh trên toàn cầu, các nền kinh tế lớn buộc tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát, khiến cho nhu cầu tiêu dùng và đầu tư suy giảm.

Biểu đồ 2: Quy mô nền kinh tế Việt Nam qua các năm

Đơn vị: tỷ USD



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Toàn cảnh nền kinh tế, sự phục hồi của dịch vụ tăng cao nhất là động lực chính của tăng trưởng kinh tế năm 2023. Cụ thể, mức tăng trưởng của nhóm ngành dịch vụ trong năm 2023 là 6,82% đóng góp 3,25 điểm phần trăm vào tăng trưởng kinh tế chung. Một số ngành dịch vụ thị trường tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định như: Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác tăng 8,82%; vận tải kho bãi tăng 9,18%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 12,24%.

Đứng thứ hai là khu vực công nghiệp, xây dựng ghi nhận tăng 3,74% đóng góp 1,51 điểm phần trăm (riêng công nghiệp tăng 3,02%). Ngành công nghiệp có xu hướng phục hồi tích cực trong những tháng cuối năm, bên cạnh đó, ngành xây dựng có tốc độ tăng trưởng vượt bậc do thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, giá một số nguyên vật liệu chủ yếu phục vụ cho xây dựng (sắt, thép, xi măng...) hạ nhiệt sau thời gian dài tăng giá, lãi suất thấp và hoạt động thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là điểm sáng. Tăng trưởng của ngành xây dựng năm 2023 đạt 7,06%, đóng góp 0,51 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung tổng giá trị tăng thêm.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83% đóng góp 0,46 điểm phần trăm. Trong năm 2023, Nông, lâm nghiệp và thủy sản đóng vai trò như "bệ đỡ" của nền kinh tế, đồng thời, việc đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu đã đạt kết quả đảm bảo nguồn cung ứng lương thực và an ninh thực phẩm trong nước. Kết quả tăng trưởng quý IV của các ngành này đạt 4,13%, trong đó, ngành nông nghiệp và dịch vụ liên quan tăng 4,12%, ngành lâm nghiệp và dịch vụ liên quan tăng 4,28%; còn ngành khai thác và nuôi trồng thủy sản tăng 4,10%.

Những thành quả từ kinh tế phục hồi và tăng trưởng tích cực đã phần nào cải thiện thu nhập của dân cư. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, thu nhập bình quân của lao động Việt Nam đạt 7,1 triệu đồng mỗi tháng, tăng 6,9% so với cùng kỳ 2022.

Trong 9 tháng đầu năm 2024, nền kinh tế - xã hội đã đổi mới với nhiều rủi ro và bất ổn trên các phương diện địa chính trị, kinh tế, công nghệ và biến đổi khí hậu, với mức độ ảnh hưởng ngày càng lan rộng và nghiêm trọng hơn. Trước tình hình đó, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo các bộ, ngành và địa phương tập trung triển khai những nhiệm vụ và giải pháp, quyết tâm tạo động lực bứt phá. Quốc hội và Chính phủ đang tích cực hoàn thiện hệ thống thể chế, nỗ lực tháo gỡ khó khăn và xử lý các điểm nghẽn trong nền kinh tế; đồng thời, nhanh chóng khắc phục hậu quả của bão số 3, ổn định đời sống nhân dân, phục hồi hoạt động sản xuất - kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và kiềm chế lạm phát. Kết quả, tăng trưởng kinh tế trong 9 tháng đầu năm tiếp tục xu hướng tăng trưởng tích cực, các ngành, lĩnh vực đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo đà tăng trưởng cho những tháng còn lại của năm. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng đầu năm ước tính tăng 6,82% so với cùng kỳ năm trước. Tốc độ tăng GDP cao hơn cùng kỳ giai đoạn 2020-2023, nền kinh tế ghi nhận sự hồi phục mạnh mẽ.

Công ty hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam với lĩnh vực kinh doanh chính là về dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện, quảng cáo và các hoạt động xúc tiến thương mại, theo đó, kết quả hoạt động kinh doanh cũng như sự tăng trưởng của Công ty phụ thuộc nhiều vào sự tăng

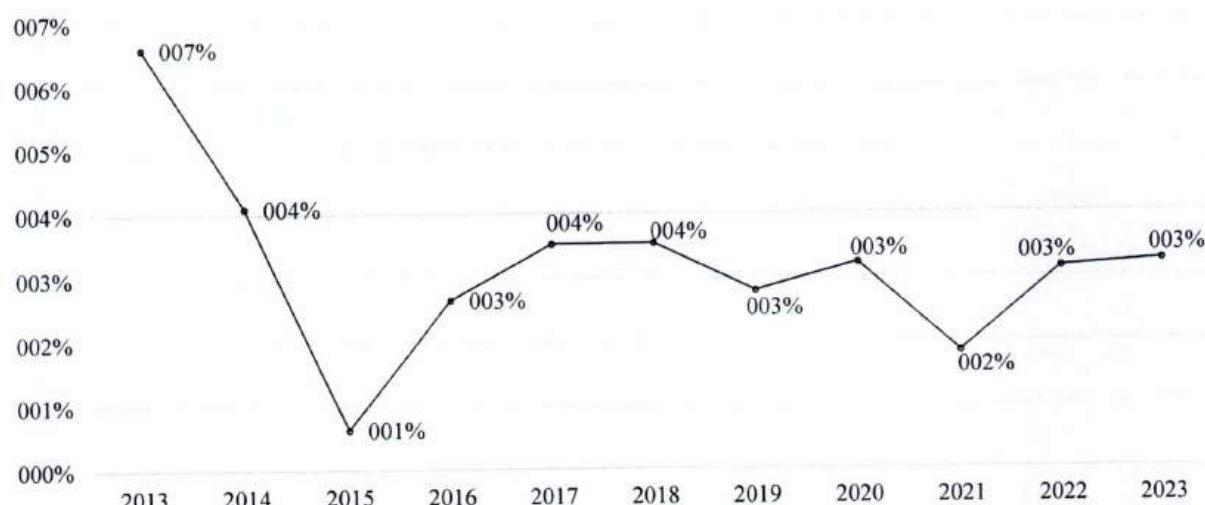
trưởng của nền kinh tế Việt Nam. VINEXAD sở hữu mạng lưới đối tác lớn, trải rộng nhiều khu vực ngành, nghề khác nhau của nền kinh tế, do vậy, toàn nền kinh tế quay trở lại mức tăng trưởng, cùng với nhu cầu đầy mạnh mẽ tiêu dùng và chi tiêu của doanh nghiệp dần quay trở lại là một dấu hiệu tốt, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định.

1.2. Tỷ lệ lạm phát

Lạm phát là một trong những yếu tố có tác động mạnh tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện, quảng cáo và các hoạt động xúc tiến thương mại, lạm phát cao sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty bởi gia tăng yếu tố chi phí đầu vào.

Do đặc thù hoạt động tổ chức sự kiện, triển lãm thường xuyên phát sinh các khoản thanh toán lớn tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp. Nguồn tiền mặt và các chỉ số thanh toán nhanh, thanh toán ngắn hạn của Công ty luôn được duy trì ổn định ở mức cao. Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty không thường xuyên phát sinh nhu cầu tín dụng ngắn hạn để tài trợ nguồn vốn lưu động, do vậy, hoạt động kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng trực tiếp từ những sự điều chỉnh lãi suất trên thị trường. Thay vào đó, việc duy trì nguồn tiền mặt thanh toán lớn đem đến rủi ro lạm phát đáng kể cho bộ máy tài chính, bởi giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao trong khi giá cả hàng hóa xuất bán không tăng, thậm chí còn giảm do nhu cầu thị trường có phần suy giảm. Việc phòng ngừa rủi ro lạm phát đối với Công ty luôn đòi hỏi sự chủ động, linh hoạt và quản lý hiệu quả các khía cạnh của hoạt động kinh doanh. Để phòng ngừa các rủi ro từ lạm phát đem lại, dưới sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty, bộ phận tài chính của Công ty luôn theo dõi các chỉ số kinh tế và dữ liệu liên quan đến lạm phát để có cái nhìn toàn diện về tình hình và có thể đưa ra các biện pháp phòng ngừa kịp thời.

Biểu đồ 3: Tăng trưởng CPI bình quân giai đoạn 2013-2023



Nguồn: Tổng cục thống kê

Nhìn chung trong giai đoạn 2013-2023, chỉ số tăng trưởng CPI của Việt Nam luôn được duy trì ổn định dù nền kinh tế vĩ mô ghi nhận nhiều biến động. Lạm phát ổn định giúp tạo ra một môi trường kinh doanh dễ dàng dự báo hơn cho các doanh nghiệp và người tiêu dùng. Một mức lạm phát ổn định giúp giảm thiểu rủi ro trong việc kinh doanh và đầu tư. Khi lạm phát dao động ổn định, các doanh nghiệp có thể tập trung vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi mà không cần lo lắng về biến động không kiểm soát trong giá cả hoặc lãi suất.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, kết thúc quý 9 tháng đầu năm 2024, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân quý III/2024 tăng 3,48% so với cùng kỳ năm trước. CPI bình quân chín tháng đầu năm 2024 tăng 3,88% so với cùng kỳ năm trước, nằm trong mục tiêu kiểm soát lạm phát mà Quốc hội đề ra. Mức tăng này được đánh giá là phù hợp trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam chịu nhiều áp lực từ yếu tố quốc tế và nội địa, nhưng vẫn đảm bảo hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế. Việc kiểm soát tốt lạm phát được đóng góp bởi các yếu tố như sự hạ nhiệt của giá hàng hóa trên thị trường quốc tế, đặc biệt là giá xăng dầu, cùng với các biện pháp quản lý và điều hành giá cả của Chính phủ nhằm ổn định cung cầu hàng hóa trong nước. Tỷ lệ tăng CPI cũng thấp hơn so với một số năm trước đó, phản ánh sự ổn định tương đối của giá cả trong bối cảnh kinh tế còn nhiều thách thức.

2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro về luật pháp và một trong những rủi ro mang tính hệ thống có tác động đến mọi ngành, nghề, mọi mặt của nền kinh tế. Rủi ro luật pháp là những rủi ro trong sự thay đổi chính sách làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Rủi ro còn phát sinh từ việc Công ty không kịp thời cập nhật, áp dụng, thay đổi kịp thời để phù hợp với các quy định pháp luật liên quan. Bên cạnh đó, sự không linh hoạt của luật pháp có thể khiến cho doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc thích ứng với các thay đổi trong môi trường kinh doanh.

Là công ty cổ phần đại chúng có cổ phiếu giao dịch trên thị trường, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật như Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Lao động, Luật Đầu tư... các nghị định liên quan đến ngành nghề hoạt động của công ty và các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Ở Việt Nam, lĩnh vực tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức triển lãm cũng như các hoạt động xúc tiến thương mại khác... được quản lý và điều chỉnh bởi các cơ quan chức năng như Bộ Công Thương và các cơ quan quản lý địa phương, do vậy các hoạt động kinh doanh chính của VINEXAD đều cần phải đăng ký và xin cấp phép từ các cơ quan quản lý tương ứng. Theo đó, các vấn đề pháp lý không được giải quyết hoặc giải quyết chậm có thể tạo ra rủi ro pháp lý và tài chính cho Công ty, đồng thời làm giảm hiệu suất hoạt động và sức cạnh tranh trên thị trường. Ý thức được những điều này, Công ty luôn hiểu việc quản lý rủi ro về luật pháp là một phần quan trọng của việc quản lý hiệu quả.

Hiện nay, hệ thống pháp luật Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh

doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp công ty hạn chế được những rủi ro này.

3. Rủi ro đặc thù

3.1. Rủi ro về truyền đạt thông tin

Các hoạt động tổ chức hội chợ thương mại, sự kiện và kinh doanh quảng cáo, truyền thông của Vinexad đều có liên quan chặt chẽ đến việc truyền đạt thông tin. Sự chính xác và minh bạch trong việc truyền đạt thông tin là rất quan trọng, vì bất kỳ sai sót nào cũng có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Trong một số trường hợp, khi có sự sai lệch hoặc vi phạm về thông tin, Công ty có thể bị yêu cầu thu hồi giấy phép quảng cáo hoặc tổ chức sự kiện. Việc này không chỉ gây tổn thất về tài chính mà còn ảnh hưởng đến uy tín và danh tiếng của Vinexad. Đồng thời, những sai lệch và vi phạm thông tin cũng có thể tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý.

Là một trong những doanh nghiệp được đánh giá cao, luôn thuộc top đầu về tổ chức sự kiện tại Việt Nam, Vinexad luôn chú ý và cẩn trọng từng bước trong quá trình thực hiện các công tác quảng cáo, truyền thông và tổ chức sự kiện. Điều này bao gồm việc xây dựng và duy trì quy trình và hệ thống kiểm soát chất lượng vững chắc, đảm bảo tính chính xác và minh bạch của thông tin được truyền đạt. Ngoài ra, việc đào tạo nhân lực trẻ và chuyên nghiệp về việc tuân thủ các quy định pháp lý và nội bộ cũng rất quan trọng để đảm bảo tuân thủ và tuân thủ các quy định liên quan đến thông tin và quảng cáo.

3.2. Rủi ro cạnh tranh

VINEXAD đang đối mặt với áp lực cạnh tranh đáng kể từ nhiều đối thủ trong và ngoài nước trong ngành tổ chức triển lãm sự kiện. Đặc biệt, những doanh nghiệp từ nước ngoài thường có lợi thế về sức mạnh tài chính, kỹ thuật và uy tín quốc tế, tạo ra một môi trường cạnh tranh khó khăn cho Vinexad. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp nước ngoài thường mang lại sự đa dạng về dịch vụ, sản phẩm và chiến lược kinh doanh. Họ có thể áp dụng các phương pháp tiếp thị sáng tạo, kỹ thuật quản lý hiện đại và mạng lưới quan hệ rộng khắp để chiếm lĩnh thị trường. Điều này đặt ra thách thức lớn cho Vinexad, đặc biệt là trong việc duy trì và mở rộng thị phần.

Tuy nhiên, việc thành lập một đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ tương tự không đòi hỏi một lượng vốn lớn, điều này vô hình chung tạo ra rủi ro về việc thành lập mới mà VINEXAD phải đối mặt. Trong một số trường hợp, nhân viên của Công ty có thể tự thành lập các công ty riêng và trở thành đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Công ty. Khi trường hợp này xảy ra, không chỉ đem lại tổn thất về doanh thu, đồng thời còn ảnh hưởng đến mối quan hệ và tinh thần làm việc trong Công ty.

Để đối phó với rủi ro này, VINEXAD cần thực hiện các biện pháp như:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ: Vinexad cần liên tục cải thiện chất lượng dịch vụ để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của khách hàng và cạnh tranh với các đối thủ nước

ngoài. Vinexad cần phát triển các chiến lược tiếp thị và sản phẩm mới để thu hút khách hàng và tạo ra điểm khác biệt so với đối thủ.

- Tăng cường năng lực quản lý: Vinexad cần đầu tư vào đào tạo nhân viên và nâng cao năng lực quản lý để có thể thích ứng với môi trường cạnh tranh khốc liệt.
- Tạo lập danh tiếng và uy tín: Bằng cách cung cấp các dịch vụ chất lượng và duy trì uy tín trong ngành, VINEXAD duy trì và củng cố vị thế trên thị trường, được khẳng định bởi sự sáng tạo và mối quan hệ cá nhân của từng thành viên trong công ty. Công ty xây dựng và duy trì các mối quan hệ đối tác cùng như mạng lưới liên kết quốc tế để mở rộng phạm vi hoạt động và tìm kiếm cơ hội hợp tác. Nhân lực chuyên môn cao và kinh nghiệm phong phú luôn là một trong những nguồn lực quan trọng giúp VINEXAD phát triển và cạnh tranh trong thị trường tổ chức hội chợ, sự kiện và kinh doanh quảng cáo.

3.3. Rủi ro về thiếu thốn hạ tầng tổ chức Triển lãm sự kiện

Trong lĩnh vực tổ chức triển lãm sự kiện, vấn đề khó khăn nhất hiện tại là hạ tầng tổ chức TLSK thiếu và kém. Trong thời gian vừa qua và những năm tới, các khu hạ tầng tổ chức TLSK không những không được đầu tư thêm mà còn thu hẹp hơn, vấn đề này tác động lớn đến định hướng kinh doanh phát triển của công ty.

Vấn đề về sự thiếu thốn hạ tầng để tổ chức Triển lãm sự kiện là một trong những thách thức lớn đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này, đây cũng là điểm chính cần được nêu bật trong quá trình đề xuất giải pháp và định hình chiến lược kinh doanh của VINEXAD. Trong thời gian vừa qua và những năm tới, các khu hạ tầng tổ chức TLSK không những không được đầu tư thêm mà còn thu hẹp hơn, vấn đề này tác động lớn đến định hướng kinh doanh phát triển của công ty. Việc không có đủ không gian phù hợp và hiện đại để tổ chức triển lãm sự kiện có thể gây ra sự cản trở đối với quy mô và chất lượng của các sự kiện, điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng thu hút khách hàng và các đối tác quan trọng. Các tiện ích và dịch vụ hỗ trợ cho khách hàng và nhà tổ chức, như bãi đậu xe, nhà hàng và dịch vụ hỗ trợ, cũng có thể không đảm bảo đủ để đáp ứng nhu cầu đa dạng của các sự kiện.

Bên cạnh đó, hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất cần thiết cho việc tổ chức triển lãm sự kiện, như hệ thống điện, nước và internet, cũng bị hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng cao cho các triển lãm. Về vấn đề quản lý an ninh, các cơ sở tổ chức TLSK có thể gặp phải vấn đề về quản lý an ninh và an toàn, từ việc kiểm soát truy cập đến bảo vệ tài sản của khách hàng và doanh nghiệp.

Để giải quyết vấn đề thiếu hụt và suy giảm hạ tầng tổ chức triển lãm sự kiện, VINEXAD hợp tác với các cơ quan chính phủ và địa phương để đề xuất các dự án đầu tư vào hạ tầng TLSK, bao gồm đề xuất xây dựng các trung tâm triển lãm mới, nâng cấp cơ sở vật chất cho các khu vực triển lãm hiện có, hoặc đầu tư vào các dự án cải tạo và phát triển hạ tầng đô thị.

4. Rủi ro về đợt chào bán

Việc chào bán cổ phiếu ra công chúng mang lại cơ hội lớn nhưng cũng đi kèm với nhiều rủi ro. Nhiều công ty thực hiện tăng vốn, đưa ra thị trường lượng cung lớn cổ phiếu, trái phiếu. Lượng cung chứng khoán lớn dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt của các cổ phiếu chào bán. Đây cũng là một rủi ro lớn đối với cổ phiếu Công ty.

Đối tượng của đợt chào bán cổ phiếu là cổ đông hiện hữu của Công ty – đây là đối tượng am hiểu tình hình hoạt động kinh doanh và định hướng phát triển, cũng như năng lực quản lý của Ban lãnh đạo Công ty, do vậy, có thể đánh giá được rủi ro về đợt chào bán là khá thấp. Tỷ lệ thành công của đợt chào bán phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức chào bán, các yếu tố vĩ mô, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như sự hấp dẫn của cổ phiếu Công ty. Mục tiêu của đợt chào bán lần này của VINEXAD là bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng khả năng thanh toán và năng lực cạnh tranh của Công ty. Trong điều kiện thị trường không thuận lợi, tồn tại rủi ro không phân phối hết số cổ phiếu được chào bán dự kiến. Trường hợp số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác theo giá chào bán phù hợp tại thời điểm chào bán nhưng không thấp hơn so với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Hội đồng quản trị có thể xin phép UBCKNN gia hạn thời gian chào bán nếu xét thấy cần thiết.

Theo đánh giá của Công ty, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng, thấp hơn 82% so với giá trị sổ sách tính đến 31/12/2023 và thấp hơn khoảng 63% so với giá giao dịch trên thị trường của cổ phiếu VNX. Yếu tố giá bán là yếu tố quan trọng ảnh hưởng quyết định mua vào của nhà đầu tư trên cơ sở kỳ vọng vào giá trị tiềm năng của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty luôn đảm bảo được thực hiện đầy đủ, chính xác và hiệu quả những thông tin về công ty cũng như đợt chào bán đến nhà đầu tư, điều này đóng vai trò quan trọng trong việc tạo dựng niềm tin đối với các nhà đầu tư, từ đó giảm thiểu rủi ro về đợt chào bán.

5. Rủi ro pha loãng

Công ty nhận định những rủi ro pha loãng có thể xảy hiện khi thực hiện đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm:

- Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần – EPS (Earning per share)
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BV (Book value)
- Pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết
- Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

5.1. Rủi ro pha loãng EPS

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn. Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$\text{EPS}_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Q_{\text{bình quân}}}$$

Trong đó:

- EPS_{pha loãng} : Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công
E : Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông
Q_{bình quân} : Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau đợt chào bán)

5.2. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2:1 với giá 10.000 đồng/cổ phần thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2024 có thể giảm nếu tốc độ tăng của số lượng cổ phiếu đang lưu hành cao hơn tốc độ tăng của nguồn vốn chủ sở hữu. Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

- NVCSH : Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông
Q : Tổng số cổ phiếu đã chào bán
CPQ : Tổng số cổ phiếu quỹ
BV : Giá trị sổ sách cổ phiếu

5.3. Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).

5.4. Rủi ro pha loãng của giá cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán thêm cổ phiếu

Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu xảy ra khi giá cổ phiếu tại ngày trước ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền lớn hơn giá chào bán, cụ thể là PR_{t-1} > 10.000 đồng. Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá tham chiếu cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (PR + 1)}{1 + I}$$

Trong đó:

P_{tc} : Là giá tham chiếu điều chỉnh trong Ngày giao dịch không hưởng quyền.

PR_{t-1} : Là giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền.

I : Là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = 612.474 cổ phần chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/1.224.948 cổ phần đang lưu hành tại thời điểm chào bán ($I = 0,5$)

PR : Giá chào bán đối với quyền mua cổ phiếu (PR = 10.000 đồng/cổ phiếu)

Rủi ro pha loãng giá xảy ra khi giá cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu PR_{t-1} > PR = 10.000 đồng.

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị công ty là rủi ro tiềm ẩn, bắt nguồn từ nền tảng chính sách và phương hướng quản trị của Ban điều hành. Quản trị công ty đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững của mỗi doanh nghiệp, thông qua việc nâng cao hiệu quả hoạt động và xây dựng những mối quan hệ bền chặt với các bên liên quan cũng như những mối quan hệ nội tại trong công ty. Sự yếu kém trong thao tác quản trị có thể dẫn đến tổn thất lớn cho cổ đông. Để đảm bảo nền tảng bền vững và phát triển lâu dài, công ty cần xây dựng chiến lược quản trị hợp lý, khung quản trị cần được thiết kế phù hợp với định hướng và văn hóa của doanh nghiệp.

Dánh giá đúng vai trò của công tác quản trị, đối với đợt chào bán cổ phiếu này, Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra phương án tăng vốn khả thi và được ĐHĐCD thông qua. Điều này cho thấy sự tin tưởng của cổ đông vào sự khả thi của phương án đổi mới với sự phát triển của công ty. Vì vậy, có thể thấy rủi ro từ hoạt động quản trị của công ty là không lớn.

7. Rủi ro khác

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra, như hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão lụt, động đất v.v...), dịch họa, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.

Khi những rủi ro này nếu xảy ra ít nhiều đều sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến tình hình hoạt động chung của Công ty, gây thiệt hại lớn về tài sản, con người, làm giảm lợi nhuận của Công ty, đứt gãy chuỗi cung ứng, gián đoạn quá trình vận tải, các khách hàng và nhà cung cấp truyền thống giảm sút, thị trường tiềm năng mất ổn định. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và thời tiết của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành Công ty một cách tối ưu, cơ cấu lại quy mô đầu tư của các sản phẩm, dịch vụ mà Công ty đang cung cấp cho phù hợp với nhu cầu của thị trường.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Bản cáo bạch	: Bản cáo bạch chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
Cổ đông hiện hữu	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu
Điều lệ Công ty	: Điều lệ của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
Tổ chức tư vấn/FPTS	: Công ty Cổ phần chứng khoán FPT

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

ADB	: The Asian Development Bank – Ngân hàng Phát triển châu Á
BCTC	: Báo cáo tài chính
BKS	: Ban kiểm soát
BTGĐ	: Ban Tổng Giám đốc
BV	: Book value – Giá trị sổ sách
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CMND/CCCD	: Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân
Công ty TNHH	: Công ty Trách nhiệm hữu hạn
CPI	: Consumer Price Index – Chỉ số giá tiêu dùng
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
EPS	: Thu nhập trên mỗi cổ phiếu
IMF	: International Monetary Fund – Quỹ Tiền tệ Quốc tế
GCN	: Giấy chứng nhận
GDP	: Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm quốc nội
HĐQT	: Hội đồng Quản trị
NHNN	: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
NVCSH	: Nguồn vốn chủ sở hữu
Phó TGĐ	: Phó Tổng Giám đốc

SGDCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
Sở KH&ĐT	: Sở Kế hoạch và Đầu tư
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
TGĐ	: Tổng Giám đốc
TLSK	: Triển lãm sự kiện
TVC	: Television Video Commercials – Quảng cáo truyền hình
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBCKNN	: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
UBND	: Ủy ban nhân dân
USD	: Đô la Mỹ
VCSH	: Vốn chủ sở hữu
VINEXAD, Công ty	: Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
VND	: Đồng Việt Nam
VSDC	: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
ESOP	: Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
HĐKD	: Hoạt động kinh doanh

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) được sử dụng trong Bản cáo bạch này sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành**

Tên đầy đủ	: Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
Tên viết tắt	: VINEXAD
Tên tiếng Anh	: VINEXAD National trade fair and Advertising Joint stock company
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	: số 0100108007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 24 tháng 04 năm 2024.
Địa chỉ trụ sở chính	: Số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Số điện thoại	: 024 3825 5546
Số fax	: 024 3825 5556
Vốn điều lệ	: 12.249.480.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười hai tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng</i>)
Ngành nghề kinh doanh chính	: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại. <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none">- <i>Hội chợ triển lãm thương mại;</i>- <i>Dịch vụ tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo hợp tác đầu tư xúc tiến thương mại</i>
Người đại diện theo pháp luật	: Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
Mã cổ phiếu	: VNX
Đăng ký giao dịch	: UPCOM
Logo Công ty	:  Vinexad®

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Bộ Công thương, được ra đời từ năm 1975, đánh dấu sự ra đời của ngành quảng cáo triển lãm sự kiện tại Việt Nam. Năm 2006, thực hiện theo chủ trương của Đảng và Chính phủ, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ ngày 27/04/2006. Sau gần 50 năm hoạt động trên thị trường Việt Nam, một trong những thị trường có tốc độ phát triển nhanh trên thế giới, với sức mạnh về kinh nghiệm, nguồn nhân lực trẻ, tính chuyên nghiệp, VINEXAD đã khẳng định vị thế là công ty cung cấp dịch vụ hàng đầu trong ngành Quảng cáo, Truyền thông, Triển lãm Sự kiện và Xúc tiến Thương mại Quốc tế.

Bảng 1: Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của VINEXAD

- | | |
|----------------------------|--|
| Năm 2006 | <ul style="list-style-type: none">Ngày 27/04/2006, theo Quyết định số 2460/QĐ-BTM ngày 04/10/2005, Quyết định số 0159/QĐ-BTM ngày 26/01/2006, Quyết định số 0416/QĐ-BTM ngày 02/03/2006 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương), Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad được chuyển đổi từ hình thức doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần. Vốn điều lệ ban đầu là 7.000.000.000 đồng. |
| Năm 2007 | <ul style="list-style-type: none">Công ty đã thành công tăng vốn điều lệ lên mức 10.500.000.000 đồng thông qua hình thức chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1. |
| Năm 2009 – Năm 2010 | <ul style="list-style-type: none">Năm 2009, Công ty đã trở thành công ty đại chúng và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận hoàn tất việc đăng ký công ty đại chúng.Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (nay là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam) thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 88/2009/GCNC-P-VSD lần đầu ngày 16/11/2009 với mã chứng khoán VNX.Ngày 10/06/2010 là ngày giao dịch đầu tiên của 1.050.000 cổ phiếu VNX trên sàn giao dịch UPCOM với giá tham chiếu 10.000 đồng/cổ phiếu. |
| Năm 2013 | <ul style="list-style-type: none">Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 6:1, thành công tăng vốn điều lệ Công ty lên mức 12.249.480.000 đồng |
| Năm 2019 | <ul style="list-style-type: none">Vinexad trở thành thành viên của Hiệp hội Công nghiệp Triển lãm Toàn cầu, hay UFI (Union des Foires Internationales - Global Association of the Exhibition Industry) từ ngày 07/11/2019, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong quá trình hội nhập và phát triển quốc tế, mở ra cơ hội mới cho |

VINEXAD trong việc mở rộng quan hệ quốc tế, tăng cường uy tín và nhận diện của công ty trên thị trường toàn cầu

Nguồn: VINEXAD

3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành

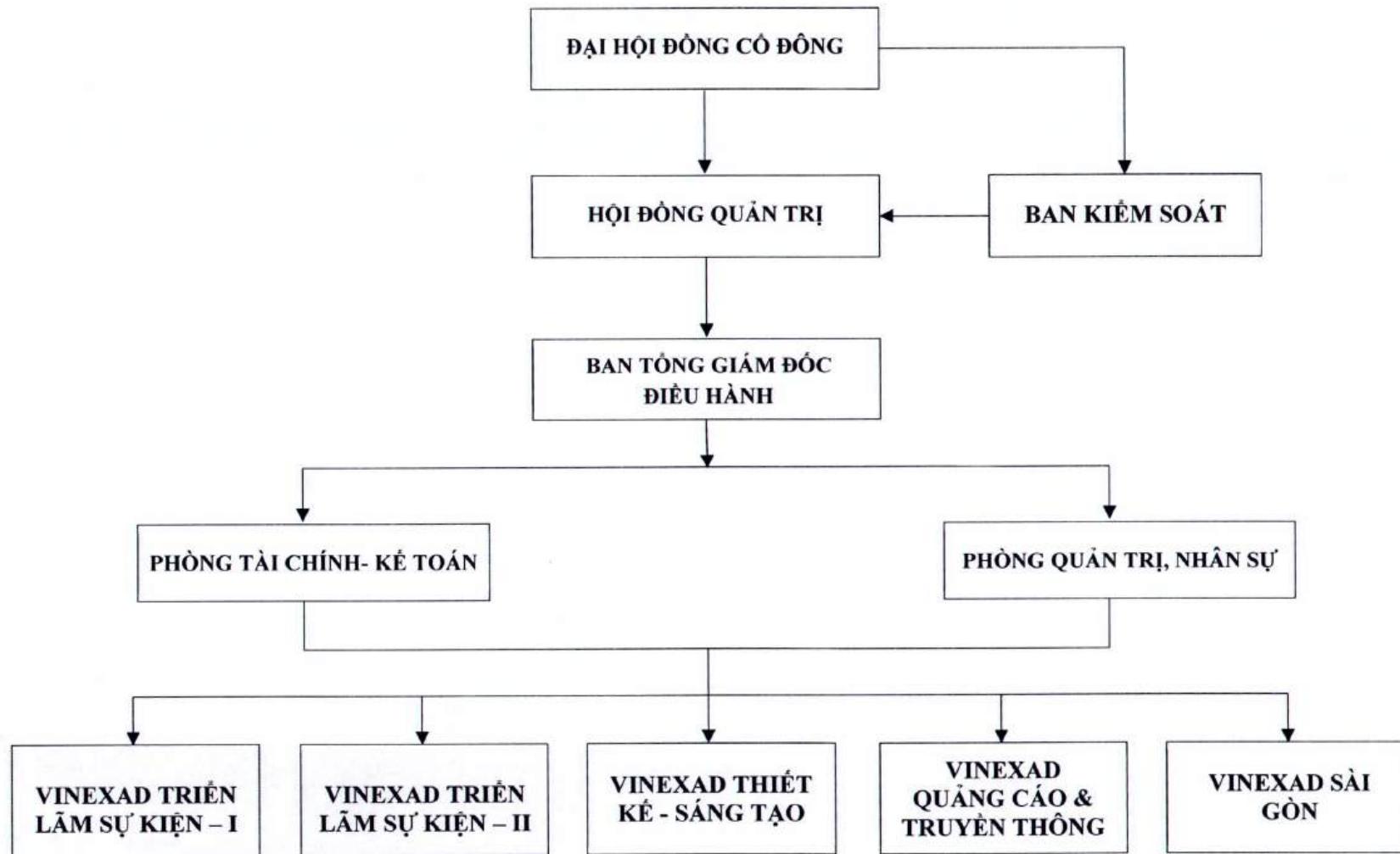
Cơ cấu tổ chức của công ty được sắp xếp gọn nhẹ theo các phòng quản lý và chi nhánh công ty. Tại văn phòng Hà Nội là trụ sở công ty với các phòng quản lý chức năng như: Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Quản trị, nhân sự cùng với các đơn vị kinh doanh chuyên ngành như: VINEXAD Triển lãm sự kiện, VINEXAD Quảng cáo và Truyền thông, VINEXAD Thiết kế - sáng tạo. Ngoài ra, Công ty hiện nay đang quản lý 01 chi nhánh/đơn vị trực thuộc:

Chi nhánh Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad

- Địa chỉ : 1202 tầng 12 tòa nhà IndoChina Park Tower, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu,
Phường Đakao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (84-28) 3824 3553 / 3822 6353
- Email : saigon@vinexad.com.vn
- Hoạt động kinh : Tổ chức hội chợ - triển lãm hội nghị và các sự kiện; Quảng cáo
doanh chính

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành

Biểu đồ 4: Sơ đồ cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của VINEXAD



Nguồn: VINEXAD

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần. Mô hình này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Qua quá trình phát triển ngày càng kiện toàn bộ máy quản lý, hiện bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu tổ chức như sau:

4.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông của Công ty họp mỗi năm ít nhất 01 lần, ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.

ĐHĐCD quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định thông qua định hướng phát triển Công ty. ĐHĐCD cũng là cơ quan có thẩm quyền bầu, bãi, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và đưa ra quyết định về bộ máy của Công ty.

4.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (“HDQT”) là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, lợi ích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HDQT chịu trách nhiệm trong việc xây dựng chiến lược của VINEXAD, có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HDQT thực hiện theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCD quy định.

Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Cơ cấu HDQT Công ty hiện nay bao gồm 05 thành viên do ĐHĐCD bầu hoặc miễn nhiệm. Thành viên HDQT Công ty gồm:

- | | |
|------------------------|---|
| ▪ Ông Nguyễn Khắc Luận | - Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| ▪ Ông Phạm Quỳnh Giang | - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| ▪ Bà Nguyễn Thu Hồng | - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc |
| ▪ Ông Phạm Đăng Khánh | - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc |
| ▪ Ông Đinh Văn Khải | - Thành viên Hội đồng quản trị |

4.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (“BKS”) do ĐHĐCD bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính trung thực, hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong sổ sách báo cáo tài chính; báo cáo trước ĐHĐCD về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kê toán, báo cáo tài chính, báo cáo khác của Công ty, về tính trung thực hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, về tính trung thực chính xác của Báo cáo tài chính; kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Ban kiểm soát Công ty hoạt động với 03 thành viên, trưởng Ban kiểm soát do các thành viên trong ban bầu ra và độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Thành viên BKS Công ty gồm:

- Ông **Vũ Đăng Khoa** - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà **Mạc Thanh Tú** - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông **Nguyễn Quốc Vinh** - Thành viên Ban kiểm soát

4.4. Ban Tổng Giám đốc điều hành

4.4.1. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc (“BTGĐ”) Công ty gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc do HDQT bổ nhiệm. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của công ty và là người chịu trách nhiệm trực tiếp và chủ yếu trước HDQT, ĐHĐCD và pháp luật về việc thực hiện các quyền hạn và nghĩa vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc phân công, ủy nhiệm quản lý và điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc trong phạm vi được phân công, ủy nhiệm.

Thành viên BTGĐ của Công ty gồm:

- Bà **Nguyễn Thu Hồng** - Tổng Giám đốc
- Ông **Phạm Đăng Khánh** - Phó Tổng Giám đốc

4.4.2. Kế toán trưởng

Kế toán trưởng có trách nhiệm giúp Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện công tác kế toán, tài chính, thống kê theo đúng các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thống kê. Công việc của kế toán trưởng là lãnh đạo các kế toán viên thu thập, xử lý, phân tích các số liệu về kinh tế, thị trường, tài chính, từ đó đưa ra các bản báo cáo kế toán cung cấp thông tin chi tiết về tình hình kinh doanh của doanh nghiệp.

- Bà **Nguyễn Tuyết Mai** - Kế toán trưởng

4.5. Phòng Tài chính – Kế toán

Là bộ phận chức năng trợ giúp Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực và chế độ kế toán;
- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính và kế toán;
- Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị;

- Tham mưu cho ban Tổng Giám đốc về các dự án và kế hoạch đầu tư;
- Các nhiệm vụ khác được Cán bộ lãnh đạo phân công.

4.6. Phòng Quản trị nhân sự

Là bộ phận chức năng giúp việc cho Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- Công tác tổ chức bộ máy nhân sự kinh doanh và bố trí nhân sự phù hợp với từng bộ phận phòng - ban. Quy hoạch cán bộ, tham mưu cho Tổng Giám đốc quyết định việc đề bạt và phân công cán bộ lãnh đạo và quản lý, tuyển dụng và đào tạo nhân sự.
- Công tác quản lý lao động, tiền lương toàn Công ty;
- Công tác hành chính và quản trị, phụ trách quản trị tòa nhà VINEXAD và cung cấp dịch vụ cho văn phòng cho thuê.

4.7. Các đơn vị kinh doanh chuyên ngành

VINEXAD- TLSK I và VINEXAD- TLSK II

VINEXAD TLSK-1 là đơn vị phụ trách các dự án: Dự án Vietnam Expo Hà Nội, Hồ Chí Minh, Dự án dịch vụ, sự kiện và các dự án thành phần khác.

VINEXAD TLSK-2 là đơn vị phụ trách các dự án: Dự án thực phẩm, đồ uống, Dự án triển lãm sự kiện Y Dược và các dự án phát triển khác

Chức năng, nhiệm vụ:

- Kinh doanh và phát triển kinh doanh hội chợ, triển lãm, sự kiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của VINEXAD TLSK (mô hình đang vận hành).
- Kinh doanh Hội chợ, phát triển các hội chợ, TLSK chuyên ngành hiện đang kinh doanh (theo thuyết minh mô hình) và phát triển kinh doanh các chuyên ngành mới, lĩnh vực mới theo từng đề án được TGĐ công ty phê duyệt.

Bộ máy cán bộ quản lý điều hành và nhân sự:

- VINEXAD- TLSK I:
 - Bộ máy quản lý, điều hành gồm: 01 giám đốc điều hành và 01 phó giám đốc điều hành do TGĐ công ty bổ nhiệm.
 - Bộ máy quản lý, điều hành dự án: hiện có 05 giám đốc dự án (04 Expo; 01 Dịch vụ)
 - Nhân viên hiện có: 13 người (10 Expo (trong đó có 02 nhân viên thử việc); 03 Dịch vụ)
 - Tổng nhân sự bộ máy hiện có: 19 người
 - Quy hoạch nhân sự giai đoạn 2023- 2030: Phát triển số lượng nhân sự lên 25 người
- VINEXAD TLSK II:

- Bộ máy quản lý, điều hành gồm 01 giám đốc điều hành & 01 phó giám đốc điều hành do TGĐ công ty bổ nhiệm.
- Bộ máy quản lý điều hành dự án hiện có 04 Giám đốc điều hành dự án (02 Thực phẩm; 02 Y dược)
- Nhân viên hiện có: 07 người (04 Thực phẩm; 03 Y dược)
- Tổng nhân sự bộ máy hiện có: 11 người
- Quy hoạch nhân sự giai đoạn 2024-2030: Phát triển số lượng nhân sự lên 16 người

VINEXAD Quảng cáo & Truyền thông

Chức năng, nhiệm vụ:

Là đơn vị kinh doanh mới trên cơ sở đơn vị VINEXAD Quảng cáo, sáp nhập thành Bộ phận truyền thông, thương hiệu công ty và Truyền thông TLSK, đơn vị mới thực hiện chức năng, nhiệm vụ chính như sau:

- Truyền thông thương hiệu VINEXAD
- Hỗ trợ truyền thông cho đơn vị TLSK I và TLSK II
- Kinh doanh quảng cáo Pano, truyền thông & khai thác các dịch vụ quảng cáo thương mại thông qua hoạt động kinh doanh TLSK.

Bộ máy quản lý, điều hành và nhân sự:

- Bộ máy quản lý, điều hành: Gồm 01 giám đốc điều hành & 01 phó giám đốc điều hành do TGĐ công ty bổ nhiệm
- Nhân viên hiện có: 05 người (04 Truyền thông & 01 Quảng cáo)
- Tổng nhân sự hiện có 07 người
- Quy hoạch nhân sự giai đoạn 2024-2030: Phát triển số lượng nhân sự lên 10 người

VINEXAD Thiết kế & Sáng tạo

Chức năng, nhiệm vụ:

Là đơn vị thành lập mới trên cơ sở bộ phận thiết kế, thi công thực hiện VINEXAD TLSK, đơn vị mới có chức năng nhiệm vụ như sau:

- Thiết kế, sáng tạo phục vụ các yêu cầu phát triển của công ty.
- Hỗ trợ thiết kế & tổ chức thi công các hạng mục kinh doanh hội chợ, triển lãm, sự kiện
- Tổ chức kinh doanh có lợi nhuận thông qua bán thiết kế và thi công các gian hàng tiêu chuẩn, gian hàng thiết kế riêng, đặc biệt & thi công các công trình nội thất.

Bộ máy quản lý điều hành và nhân sự:

- Quản lý điều hành: Có 01 giám đốc điều hành & 01 phó giám đốc điều hành do TGĐ công ty bổ nhiệm.
- Nhân viên hiện có: 04 người (trong đó có 01 nhân viên thử việc)
- Tổng nhân sự hiện có: 05 người
- Quy hoạch nhân sự 2024-2030: Phát triển số lượng nhân sự lên 08 - 10 người

VINEXAD Sài gòn

Chức năng, nhiệm vụ:

- Trước mắt trong những năm đầu giai đoạn 2024-2030 đơn vị vẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định công ty ban hành.
- Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu cơ cấu lại mô hình VINEXAD Sài Gòn và ban hành chức năng, nhiệm vụ khi có quyết định cơ cấu lại.

Bộ máy quản lý, điều hành & nhân sự:

- Quản lý điều hành: hiện vẫn giữ nguyên 01 Phó TGĐ công ty kiêm GD điều hành VINEXAD Sài Gòn & 01 Phó giám đốc điều hành.
- Nhân viên hiện có: 08 người
- Tổng nhân sự hiện có: 10 người
- Quy hoạch nhân sự giai đoạn 2024- 2030: Phát triển số lượng nhân sự lên 15-18 người

Mô hình quản lý và kinh doanh và VINEXAD đang áp dụng đã hoạt động ổn định và phát triển được 15 năm (2008-2023). Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt của rất nhiều các đơn vị tổ chức triển lâm trên thị trường cả trong và ngoài nước, Ban điều hành Công ty nhận thấy cần đặt ra yêu cầu thay đổi để mở rộng quy mô về mô hình tổ chức cũng như mô hình kỹ thuật, thích ứng với bối cảnh kinh doanh mới. Do đó, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt “Đề án tái cơ cấu bộ máy và nhân sự Công ty giai đoạn 2024-2028” của Ban Tổng giám đốc. Đề án được đánh giá là phù hợp với sự phát triển của Công ty, nâng cao khả năng thích ứng với bối cảnh mới trong giai đoạn các năm tới của nhiệm kỳ 2024-2028. Một trong những mục tiêu trọng tâm của đề án là triển khai mở rộng về cả số lượng và chất lượng của các đơn vị kinh doanh chuyên ngành, bao gồm 03 đơn vị kinh doanh Triển lãm sự kiện, 02 đơn vị hỗ trợ và khai thác kinh doanh dịch vụ Quảng cáo và Truyền thông và Triển lãm sự kiện.

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

5.1. Công ty mẹ của Tổ chức phát hành

Không có

5.2. Công ty con của Tổ chức phát hành

Không có

5.3. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành

Không có

5.4. Công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

Không có

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

6.1. Thông tin về quá trình giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Không có

6.2. Thông tin về quá trình tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Công ty Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang hình thức công ty cổ phần theo Quyết định số 2460/QĐ-BTM ngày 04/10/2005, Quyết định số 0159/QĐ-BTM ngày 26/01/2006, Quyết định số 0416/QĐ-BTM ngày 02/03/2006 của Bộ Thương mại. Công ty hoạt động với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/04/2006. Mức vốn điều lệ ban đầu của Công ty sau khi chuyển sang công ty cổ phần là 7.000.000.000 đồng (*bằng chữ: Bảy tỷ đồng*), tương ứng 700.000 cổ phần.

Bảng 2: Tóm tắt quá trình tăng vốn điều lệ của VINEXAD

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi tăng (đồng)	Giá trị VDL tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp	Ý kiến của đơn vị kiểm toán (nếu có)
Năm 2006	-	7.000.000.000	7.000.000.000	Chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103010028 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/04/2006.	Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội.	Không có

Năm 2007	7.000.000.000	3.500.000.000	10.500.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: - Tỷ lệ 2:1 - Giá chào bán 15.000 đồng/cổ phiếu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 0008-VINEXAD/HĐQT ngày 02/01/2007 thông qua việc tăng vốn. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103010028 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 14/05/2007.	- Đại hội đồng cổ đông công ty - Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội Không có
Năm 2013	10.500.000.000	1.749.480.000	12.249.480.000	Phát hành cổ phiếu thường cho người cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn để tăng vốn Điều lệ: - Tỷ lệ 6:1 - Nguồn phát hành là nguồn thặng dư vốn cổ phần của Công ty.	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 18/04/2013 thông qua việc phát hành cổ phiếu thường cho người lao động từ nguồn thặng dư vốn để tăng vốn Điều lệ. - Công văn số 5539/UBCK-QLPH ngày 30/08/2013 của UBCKNN. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103010028 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 05/11/2013.	- Đại hội đồng cổ đông công ty - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Không có - Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội

Nguồn: VINEXAD

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác

Không có

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 1.224.948 cổ phiếu. Trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 1.224.948 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/02/2024, do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp, tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành của VINEXAD là 1.224.948 cổ phiếu.

Cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của VINEXAD tại ngày 26/02/2024

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu (đồng)	Tỷ lệ năm giữ
I	Trong nước	225	1.224.948	12.249.480.000	100%
1	Tổ chức	4	91.335	913.350.000	7,5%
2	Cá nhân	221	1.133.613	11.336.130.000	92,5%
II	Nước ngoài	-	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-	-
3	Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Tổng cộng (I+II+III+IV)		225	1.224.948	12.249.480.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 26/02/2024 do VSDC cung cấp

8.2. Cổ phiếu ưu đãi

Không có

8.3. Các loại chứng khoán khác

Không có

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- ✓ Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quy định của pháp luật: Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad đã thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và nhận được Văn bản số 129/UBCK-PTTT ngày 05/01/2024 của UNCKNN về việc nhận đầy đủ hồ sơ, theo đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 0%.
- ✓ Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty: Không có quy định
- ✓ Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ chức phát hành hiện tại: 0%

10. Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực tổ chức hội chợ triển lãm; tổ chức sự kiện; cung cấp cho khách hàng dịch vụ quảng cáo và các giải pháp truyền thông; cho thuê bất động sản và các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác.

VINEXAD kết nối doanh nghiệp bằng các chương trình gặp gỡ, hội nghị và hợp tác tìm kiếm phát triển các cơ hội kinh doanh, đầu tư trong và ngoài nước. Mỗi năm, công ty tổ chức và tham gia hàng chục hội chợ - triển lãm lớn trong và ngoài nước, thu hút hàng ngàn doanh nghiệp tham gia. Bên cạnh là đơn vị tổ chức, Công ty còn cung cấp dịch vụ thiết kế và thi công đa dạng hạng mục, bao gồm: Gian hàng triển lãm, showroom, các sản phẩm in ấn chất lượng cao đáp ứng mọi yêu cầu của các đối tác và khách hàng. VINEXAD thường xuyên thiết kế, thi công gian hàng, showroom và tổ chức các sự kiện quy mô lớn tại nhiều quốc gia trên thế giới. Trong đó, tiêu biểu có những triển lãm sở hữu quy mô lên tới 1500 gian hàng, 18 ngàn khách tham quan, 650 doanh nghiệp và đơn vị triển lãm đến từ 32 quốc gia.

10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh**10.1.1. Mô tả các sản phẩm, dịch vụ chính, quy trình sản xuất kinh doanh, công nghệ áp dụng...**

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad hoạt động kinh doanh chính trên các lĩnh vực chính:

- Hoạt động tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện
- Hoạt động kinh doanh quảng cáo, giải pháp truyền thông
- Cho thuê văn phòng

- Các hoạt động kinh doanh khác

Với gần 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tổ chức Hội chợ & Triển lãm, VINEXAD đã tổ chức cũng như phối hợp tổ chức thành công nhiều chương trình trong nước và Quốc tế. VINEXAD đã đúc kết nhiều kinh nghiệm tổ chức các hội chợ, triển lãm thương mại quốc tế. Với sức mạnh về kinh nghiệm, nguồn nhân lực trẻ, tính chuyên nghiệp, VINEXAD đã khẳng định vị thế là công ty cung cấp dịch vụ hàng đầu trong ngành Quảng cáo, Truyền thông, Triển lãm Sự kiện và Xúc tiến Thương mại Quốc tế.

Hoạt động tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện

Doanh thu từ Hoạt động tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của VINEXAD, đóng góp khoảng trên 95% vào tổng giá trị doanh thu của Công ty, là một trong những hoạt động kinh doanh chính và truyền thống của công ty trong nhiều năm. Công ty đã tổ chức thành công nhiều hội chợ xúc tiến thương mại và đầu tư tại trong và ngoài nước như:

- Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam - VIETNAM EXPO
- Triển lãm Quốc tế Thực phẩm & Đồ uống - Bao bì Việt Nam - Vietfood & Beverage - Propack
- Triển lãm Quốc tế chuyên ngành Y dược - Vietnam Medipharm Expo
- Triển lãm Quốc tế Sản phẩm Ngũ kim & Dụng cụ cầm tay
- Triển lãm Thương mại Quốc tế Chiết Giang tại Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Xe hai bánh Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Thể thao & Giải trí ngoài trời Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Nội thất & Trang trí cảnh quan Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Điện tử & Thiết bị Thông minh Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Logistics Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Quà tặng & Đồ gia dụng Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Sản phẩm & Đồ chơi trẻ em Việt Nam
- Triển lãm Quốc tế Thang máy tại Việt Nam

Bên cạnh việc tổ chức, VINEXAD đồng thời là đơn vị cung cấp các dịch vụ sáng tạo – thiết kế và thi công gian hàng triển lãm theo yêu cầu khách hàng.

Hoạt động kinh doanh quảng cáo và giải pháp truyền thông

Đứng thứ hai về tỷ trọng doanh thu đóng góp là các Hoạt động kinh doanh quảng cáo và giải pháp truyền thông. Đây cũng là một trong những hoạt động kinh doanh mang lại nguồn thu ổn định cho

công ty. Tại lĩnh vực này, VINEXAD là đơn vị đầu tiên tại Miền Bắc tổ chức kinh doanh hoạt động quảng cáo tầm lớn ngoài trời. Đến nay, trải qua nhiều xu hướng và biến đổi do sự tiến bộ trong công nghệ, thay đổi trong hành vi người tiêu dùng và sự phát triển của các nền kinh tế số, Công ty đã xây dựng được nhiều hình thức quảng cáo nổi bật như:

- **Marketing tổng thể:** tăng hiệu quả truyền thông trên đa kênh, cung cấp dịch vụ marketing không chỉ đơn giản là việc quảng cáo mà còn là quá trình tối ưu hóa, tích hợp và quản lý chiến lược tiếp thị trên các nền tảng truyền thông khác nhau để tạo ra một trải nghiệm nhãn hàng toàn diện và nhất quán cho khách hàng.
- **Digital marketing:** giúp doanh nghiệp tạo ra môi trường kinh doanh trực tuyến hiệu quả, cung cấp các công cụ và kênh tiếp cận hiệu quả để tương tác và giao tiếp với khách hàng thông qua các nền tảng kỹ thuật số.
- **Booking quảng cáo:** cung cấp cho các doanh nghiệp và cá nhân một cách tiếp cận hiệu quả đến các nền tảng quảng cáo trực tuyến như Google, Facebook, Instagram, LinkedIn, và nhiều nền tảng khác, giúp khách hàng quảng bá sản phẩm và dịch vụ của mình đến đúng đối tượng khách hàng mục tiêu. Dịch vụ booking quảng cáo đa kênh như: Báo chí, Truyền hình, Radio, KOL...
- **TVC quảng cáo:** dịch vụ sản xuất TVC quảng cáo chuyên nghiệp, cho phép doanh nghiệp tiếp cận một đối tượng lớn khách hàng tiềm năng thông qua các kênh truyền hình.
- **Quảng cáo biển tấm lớn:** Billboard 1 cột Pano ôp tường nhà cao tầng là một trong những hình thức quảng cáo ngoài trời phổ biến và hiệu quả nhất, giúp doanh nghiệp tạo ra sự nhận biết thương hiệu, tiếp cận đối tượng khách hàng mục tiêu và tăng cường sự tương tác với khách hàng.
- **Quảng cáo công cộng:** Quảng cáo trên màn hình thang máy, màn LED ngoài trời, xe taxi, Nhà chờ xe bus, Xe tải, Hộp đèn trượt giúp doanh nghiệp tiếp cận đối tượng khách hàng một cách rộng lớn và tạo ra sự nhận biết thương hiệu tốt.

Cho thuê văn phòng

Ngoài ra, Công ty đang dành diện tích khoảng 400 m² tại tòa nhà trụ sở Công ty tại Số 9 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội để cho thuê văn phòng. Hiện tại hầu hết diện tích cho thuê của Công ty đã được lắp kín với mức giá cho thuê trung bình 518.000/m². Đây là nguồn thu đảm bảo doanh thu ổn định cho Công ty trong những năm tới.

10.1.2. Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad là tổ chức triển lãm sự kiện, các triển lãm chủ yếu tập trung vào thời điểm quý 3 và quý 4 hàng năm. Nguyên nhân chính dẫn đến tính thời vụ này là sự gia tăng hoạt động kinh doanh và thương mại vào thời điểm cuối năm, khi các doanh nghiệp thường tìm cách quảng bá sản phẩm,

ký kết hợp đồng hoặc ra mắt sản phẩm mới để chuẩn bị cho các chiến dịch bán hàng và tiêu thụ vào dịp cuối năm và đầu năm mới. Ngoài ra, các triển lãm quốc tế cũng thường diễn ra vào thời điểm này, kéo theo sự gia tăng nhu cầu tổ chức các sự kiện liên quan.

Tính thời vụ trong hoạt động tổ chức triển lãm sự kiện của VINEXAD không chỉ ảnh hưởng đến dòng doanh thu mà còn tác động đến chi phí. Các chi phí liên quan đến việc tổ chức triển lãm, bao gồm chi phí thuê địa điểm, vận hành, quảng bá và nhân sự, có thể tăng mạnh vào các Quý 3 và Quý 4 hàng năm khi số lượng triển lãm tăng cao. Bên cạnh đó, doanh thu trong giai đoạn này cũng gia tăng theo nhu cầu các doanh nghiệp lớn tài trợ cho các sự kiện, triển lãm để quảng bá thương hiệu.

Về chi phí, vào các quý cao điểm, chi phí tổ chức chiếm tỷ trọng lớn nhất phải kể đến chi phí thuê địa điểm. Chi phí thuê địa điểm càng lớn đối với các triển lãm lớn quy mô gian hàng lớn, tổ chức tại các địa điểm yêu cầu cao về chất lượng. Chiếm tỷ trọng thứ hai là chi phí quảng bá và tiếp thị, để thu hút được lượng khách tham gia đông đảo, Công ty phải đầu tư vào các hoạt động tiếp thị, quảng bá trên nhiều phương tiện truyền thông. Chi phí nhân sự và vận hành trong thời gian tổ chức sự kiện, nhu cầu về nhân lực tăng cao, đặc biệt là trong việc thiết lập, vận hành và giám sát các hoạt động của triển lãm.

Về doanh thu, trên 90% doanh thu của Công ty đến từ doanh thu từ khách hàng tham gia triển lãm, các doanh nghiệp và đối tác phải trả phí để thuê gian hàng và không gian triển lãm do VINEXAD tổ chức. Bên cạnh các triển lãm do chính Công ty đứng ra tổ chức, VINEXAD còn cung cấp dịch vụ tổ chức sự kiện, bao gồm các dịch vụ hỗ trợ khác như tư vấn thiết kế gian hàng, dịch vụ quảng bá, và các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật khác.

10.1.3. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ

Doanh thu hoạt động triển lãm sự kiện

VINEXAD đã xây dựng và phát triển chuỗi sự kiện triển lãm với lịch sử lâu đời và uy tín trong lĩnh vực tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại. Các sự kiện mà công ty tổ chức tập trung vào nhiều ngành hàng khác nhau như công nghệ, xây dựng, tiêu dùng, năng lượng, giáo dục, và y tế, phục vụ cả các doanh nghiệp trong nước và quốc tế. Các sự kiện của Vinexad đã mở rộng về quy mô và số lượng khách tham dự. Từ những triển lãm nhỏ và vừa ban đầu, đến nay công ty đã tổ chức các sự kiện có tầm ảnh hưởng như Vietnam Expo Hà Nội, Triển lãm Ngũ kim & Dụng cụ cầm tay (Hardware & HandTools), Thực phẩm (Vietfood & Beverage), triển lãm Quốc tế Y Dược, triển lãm Công nghệ Làm vườn & Trang trí cảnh quan (Garden & Landscape), Triển lãm Quốc tế Điện tử & Thiết bị thông minh HANOI IEAE, ...

Bên cạnh đó, VINEXAD không chỉ dừng lại ở việc tăng số lượng sự kiện mà còn chú trọng vào chất lượng tổ chức. Hệ thống gian hàng, cơ sở vật chất, các dịch vụ hỗ trợ triển lãm, và quy trình quảng bá đều được nâng cấp. Điều này giúp nâng cao trải nghiệm cho các doanh nghiệp và khách tham quan, tạo dựng sự chuyên nghiệp. Công ty không ngừng mở rộng phạm vi các ngành nghề

mà các triển lãm hướng đến. Điều này không chỉ giúp Công ty giữ vững vị thế trong ngành mà còn tạo ra nhiều cơ hội tiếp cận với các lĩnh vực mới như năng lượng tái tạo, y tế, công nghiệp sáng tạo và thiết kế... Mặt khác, tính cạnh tranh cao của ngành và sự xuất hiện của nhiều nhà tổ chức triển lãm mới là thách thức mà VINEXAD cần đối mặt. Để duy trì vị trí dẫn đầu, công ty cần tiếp tục cải tiến công nghệ, nâng cao tính sáng tạo và thu hút thêm sự tham gia của các doanh nghiệp quốc tế.

Doanh thu biển quảng cáo

VINEXAD đã phát triển mảng kinh doanh biển quảng cáo ngoài trời từ nhiều năm nay. Công ty sở hữu một hệ thống biển quảng cáo tại nhiều địa điểm trọng điểm trên các tuyến đường lớn, trung tâm thành phố, và các địa phương có tiềm năng kinh doanh cao. Hệ thống biển quảng cáo của VINEXAD được đặt tại các vị trí tốt, giúp tăng hiệu quả tiếp cận khách hàng mục tiêu của các nhãn hàng. Kinh doanh biển quảng cáo thường mang lại nguồn thu ổn định, do các hợp đồng thuê biển quảng cáo thường có thời hạn dài. Điều này giúp công ty giảm thiểu rủi ro về biến động doanh thu trong ngắn hạn.

Cho thuê văn phòng

Đây cũng là một mảng kinh doanh bổ trợ, mang lại nguồn thu khá ổn định cho Công ty.

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu theo nhóm dịch vụ qua các năm

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		% tăng giảm so với năm 2022	9 tháng đầu năm 2024	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu Triển lãm sự kiện	134.947.324.997	95,1%	247.491.721.331	98,1%	83,4%	171.558.382.048	98,7%
Doanh thu Biển quảng cáo	4.533.548.456	3,2%	2.236.807.934	0,9%	-50,7%	437.955.455	0,3%
Doanh thu cho thuê văn phòng	2.244.436.952	1,6%	2.311.241.808	0,9%	3,0%	1.904.764.852	1,1%
Doanh thu dịch vụ khác	208.052.963	0,1%	299.111.389	0,1%	43,8%	-	-
Tổng cộng	141.933.363.368	100%	252.338.882.462	100%	77,8%	173.901.102.355	100%

Nguồn: VINEXAD

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo nhóm dịch vụ qua các năm

Đơn vị tính: đồng

Chi tiêu	Năm 2022		Năm 2023		% tăng giảm so với năm 2022	9 tháng đầu năm 2024	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp Triển lãm sự kiện	27.695.958.385	92,0%	68.476.447.471	97,9%	147,2%	55.403.099.366	97,3%
Lợi nhuận gộp Biển quảng cáo	1.255.774.242	4,2%	32.957.737	0,0%	-97,4%	220.040.515	0,4%
Lợi nhuận gộp cho thuê văn phòng	1.150.181.238	3,8%	1.401.061.475	2,0%	21,8%	1.308.431.582	2,3%
Lợi nhuận gộp dịch vụ khác	18.712.963	0,1%	55.065.000	0,1%	194,3%	-	-
Tổng cộng	30.120.626.828	100%	69.965.531.683	100%	132,3%	56.931.571.463	100%

Nguồn: VINEXAD

Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động triển lãm sự kiện. Doanh thu từ Triển lãm sự kiện năm 2022 và năm 2023 lần lượt là 95,1% tổng doanh thu và 98,1% tổng doanh thu. 9 tháng đầu năm 2024, chi tiêu này đã chiếm 98,7% tổng doanh thu Nhóm doanh thu xếp thứ 2 là Doanh thu biển quảng cáo, chiếm 3,2% tổng doanh thu năm 2022, đến năm 2023 thì giảm hơn 50% xuống còn 0,9% tổng doanh thu. Tiếp tục đà giảm, Doanh thu biển quảng cáo chỉ chiếm 0,5% tổng doanh thu 9 tháng đầu năm 2024. Chiếm tỷ trọng nhỏ là Doanh thu cho thuê văn phòng và Doanh thu dịch vụ khác với tỷ trọng dưới 2% tổng doanh thu của Công ty.

10.2. Tài sản

10.2.1. Tài sản cố định

Tình hình tài sản cố định của Công ty như sau:

Bảng 6: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2023

Đơn vị tính: đồng

STT	Tài sản	Nguyên giá (*)	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	15.995.721.946	11.089.193.584	4.906.528.362
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	11.283.675.683	8.324.877.178	2.958.798.505
2	Máy móc, thiết bị	408.838.354	332.531.417	76.306.937

3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	4.303.207.909	2.431.784.989	1.871.422.920
II	Tài sản cố định vô hình	54.000.000	51.300.000	2.700.000
1	Chương trình phần mềm	54.000.000	51.300.000	2.700.000
	Tổng cộng (I+II)	16.049.721.946	11.140.493.584	4.909.228.362

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của VINEXAD

(*) Nguyên giá TSCĐ đầu năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 6.871.636.970 đồng

Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết những vẫn còn sử dụng: 6.598.949.173 đồng

STT	TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	Nguyên giá tại 31/12/2022	Nguyên giá tại 31/12/2023
1	Trụ sở Văn phòng Công ty tại số 9 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	6.304.396.274	6.304.396.274
2	Hệ thống điều hòa	130.270.000	130.270.000
3	Hệ thống mạng máy tính	91.728.354	91.728.354
4	Bộ máy tính + máy in	40.054.545	40.054.545
5	Máy tính	-	32.500.000
6	Máy photo	38.454.545	-
7	Xe Ô tô 5 chỗ	266.733.252	-
	Tổng cộng	6.871.636.970	6.598.949.173

Nguồn: VINEXAD

Bảng 7: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/09/2024

Đơn vị tính: đồng

STT	Tài sản	Nguyên giá (*)	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	15.994.921.946	11.540.550.492	4.454.371.454
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	11.283.675.683	8.436.910.923	2.846.764.760
2	Máy móc, thiết bị	408.838.354	349.113.986	59.724.368
3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	4.302.407.909	2.754.525.583	1.547.882.326
II	Tài sản cố định vô hình	54.000.000	54.000.000	0
1	Chương trình phần mềm	54.000.000	54.000.000	0
	Tổng cộng (I+II)	16.048.921.946	11.594.550.492	4.454.371.454

Nguồn: Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2024 của VINEXAD

(*) Nguyên giá TSCĐ đầu năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 6.598.949.173 đồng

Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết những vẫn còn sử dụng: 6.598.949.173 đồng

STT	TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	Nguyên giá tại 31/12/2023	Nguyên giá tại 30/09/2024
1	Trụ sở Văn phòng Công ty tại số 9 Đinh lê, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	6.304.396.274	6.304.396.274
2	Hệ thống điều hòa	130.270.000	130.270.000
3	Hệ thống mạng máy tính	91.728.354	91.728.354
4	Bộ máy tính + máy in	40.054.545	40.054.545
5	Máy tính	32.500.000	32.500.000
Tổng cộng		6.598.949.173	6.598.949.173

Nguồn: VINEXAD

10.2.2. Một số tài sản có giá trị lớn

Bảng 8: Một số tài sản có giá trị lớn của Công ty

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên tài sản	Số lượng	Giá trị còn lại tại 31/12/2023	Giá trị còn lại tại 30/09/2024
Nhà cửa, vật kiến trúc				
1	Trụ sở Chi nhánh Công ty tại P 1202, Lầu 12, Tòa nhà Đông Dương, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đaokao, Quận I, TP. HCM	1	2.958.798.505	2.846.764.760
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn				
1	Xe ô tô 5 chỗ Lexus	1	683.853.334	502.833.334
2	Xe ô tô 7 chỗ Inova	1	323.585.667	252.554.667
3	Xe ô tô Madaz	1	863.983.919	792.494.325
Thiết bị, dụng cụ quản lý				
1	Hệ thống tổng đài điện thoại	1	42.693.300	32.042.550
2	Máy photo	1	33.613.637	27.681.818
Phần mềm máy tính				
1	Phần mềm Quản trị nhân sự	1	2.700.000	-

Nguồn: VINEXAD

10.3. Thị trường hoạt động

Bảng 9: Cơ cấu doanh thu theo thị trường hoạt động

Thị trường	Năm 2022		Năm 2023		9 tháng đầu năm 2024	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Hà Nội	104.382.699.443	73,5%	193.551.266.095	76,7%	138.774.052.350	79,8%
Hồ Chí Minh	37.550.663.925	26,5%	58.787.616.367	23,3%	35.127.050.005	20,2%
Tổng cộng	141.933.363.368	100%	252.338.882.462	100%	173.901.102.355	100%

Nguồn: VINEXAD

Bảng 10: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo thị trường hoạt động

Thị trường	Năm 2022		Năm 2023		9 tháng đầu năm 2024	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Hà Nội	28.310.225.831	94,0%	65.755.786.586	94,0%	53.975.791.354	94,8%
Hồ Chí Minh	1.810.400.997	6,0%	4.209.745.097	6,0%	2.955.780.109	5,2%
Tổng cộng	30.120.626.828	100%	69.965.531.683	100%	56.931.571.463	100%

Nguồn: VINEXAD

10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

10.4.1. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư

Hiện nay, VINEXAD không triển khai bất kỳ dự án đầu tư mới nào.

10.4.2. Hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

Xét về cơ cấu, doanh thu và lợi nhuận từ dịch vụ liên quan đến các hoạt động Triển lãm sự kiện chiếm đến hơn 99% tổng doanh thu của Công ty, vì vậy, đây là hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

Bảng 11: Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	9 tháng đầu năm 2023		9 tháng đầu năm 2024		% tăng/giảm cùng kỳ năm 2023
	2023	2024	2023	2024	

Doanh thu từ Triển lãm sự kiện	147.041.271.890	171.558.382.048	14,29%
Lợi nhuận gộp từ Triển lãm sự kiện	38.522.213.085	55.403.099.366	30,47%

Nguồn: VINEXAD

Trong 9 tháng đầu năm 2024, Công ty đã tổ chức sự kiện ở Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, cụ thể:

➤ **Tại Hà Nội:**

- Tại Từ ngày 03/04 - 06/04/2024: Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam lần thứ 33;
- Từ ngày 22/05 - 24/05/2024: Triển lãm Quốc tế về Giải pháp văn phòng thông minh, Thiết bị, Máy và Văn phòng phẩm;

➤ **Tại TP. Hồ Chí Minh:**

- Từ ngày 23/05 - 25/05/2024: Triển lãm Quốc tế Điện tử & Thiết bị thông minh Việt Nam;
- Từ ngày 01/08 - 03/08/2024: Triển lãm Quốc tế Chuyên ngành Y Dược thường niên lần thứ 22; Triển lãm Quốc tế Logistics Việt Nam; Triển lãm Quốc tế Kho thông minh Việt Nam; Triển lãm Quốc tế Chuỗi lạnh Việt Nam;
- Từ ngày 08/08 - 10/08/2024: Triển lãm Quốc tế chuyên ngành Thực phẩm & Đồ uống/ Thiết bị Công nghệ chế biến, bao bì thực phẩm và đồ uống lần thứ 28;
- Từ ngày 26/09 - 28/09/2024: Hội chợ Xuất khẩu Chiết Giang lần thứ 11 tại Việt Nam; Triển lãm Quốc tế Thể thao và Giải trí ngoài trời Việt Nam; Triển lãm Quốc tế Xe hai bánh Việt Nam lần thứ 9;

Kết thúc 9 tháng đầu năm 2024, tổng doanh thu và lợi nhuận gộp từ việc Triển lãm sự kiện của Công ty đạt lần lượt 171,6 tỷ đồng và 55,4 tỷ đồng, tăng 14,3% và 30,5% so với cùng kỳ 2023.

Từ Quý IV/2024 trở đi, Công ty đã lên kế hoạch tổ chức các sự kiện 3 tháng cuối năm 2024, chi tiết như sau:

➤ **Tại Hà Nội:**

- Từ ngày 30/10 - 01/11/2024: Triển lãm Quốc tế Điện tử & Thiết bị thông minh Việt Nam;
- Từ ngày 06/11 - 09/11/2024: Triển lãm Quốc tế chuyên ngành Thực phẩm & Đồ uống/ Thiết bị Công nghệ chế biến, bao bì thực phẩm và đồ uống lần thứ 10;
- Từ ngày 05/12 - 07/12/2024: Triển lãm Quốc tế Chuyên ngành Y Dược thường niên lần thứ 30.

➤ **Tại TP. Hồ Chí Minh:**

- Từ ngày 05/12 - 07/12/2024: Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam lần thứ 22; Triển lãm Quốc tế Sản phẩm ngũ kim và Dụng cụ cầm tay; Triển lãm Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

Việt Nam; Triển lãm Quốc tế Nội thất và Trang trí cảnh quan Việt Nam; Triển lãm Quốc tế Thang máy, Thang cuốn, Công nghệ & Phụ kiện;

- Từ ngày 18/12 - 20/12/2024: Triển lãm Quốc tế Sản phẩm & Đồ Gia dụng Việt Nam; Triển lãm Quốc tế Sản phẩm & Đồ chơi Trẻ em Việt Nam.

Theo đó, Công ty sẽ đảm bảo được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

10.5. Các hợp đồng lớn

Bảng 12: Danh sách các hợp đồng lớn của Công ty

STT	Đối tác tham gia	Giá trị hợp đồng	Sản phẩm/ Dịch vụ	Thời gian ký kết	Thời gian thực hiện	Mối quan hệ với TV HDQT, TV BKS, TGĐ, Phó TGĐ, cổ đông lớn	Nội dung chính của hợp đồng	Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng
I. Đầu vào								
1	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	7.405.200.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	12/12/2022	04-10/12/2023	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
2	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	5.553.900.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	12/12/2022	07-13/08/2023	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
3	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	3.702.600.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	12/12/2022	19-21/07/2023	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
4	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	3.562.752.520 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	12/12/2022	31/07-06/08/2023	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
5	Cung Văn hóa lao động Hữu nghị Việt Xô	Hợp đồng nguyên tắc	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	22/03/2023	03-09/04/2023	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
6	Cung Văn hóa lao động Hữu nghị Việt Xô	Hợp đồng nguyên tắc	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	22/3/2023	05-12/11/2023	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có

7	Cung Văn hóa lao động Hữu nghị Việt Xô	Hợp đồng nguyên tắc	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	22/03/2023	30/10 – 05/11/2023	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
8	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	7.559.475.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	22/01/2024	20-26/05/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức Triển lãm	Không có
9	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	4.891.425.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	22/01/2024	27/05- 03/06/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức Triển lãm	Không có
10	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	7.559.475.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	29/02/2024	02-08/12/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
11	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	7.559.475.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	29/02/2024	05-11/08/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
12	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	3.779.737.500 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	29/02/2024	29/07- 04/08/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
13	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	8.893.500.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	07/03/2024	15-21/12/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
14	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	3.779.737.500 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	07/03/2024	29/07- 04/08/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
15	Cung Văn hóa lao động Hữu nghị Việt Xô	Hợp đồng nguyên tắc	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	15/03/2024	31/03- 07/04/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
16	Cung Văn hóa lao động Hữu nghị Việt Xô	Hợp đồng nguyên tắc	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	15/03/2024	19-25/05/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
17	Cung Văn hóa lao động Hữu nghị Việt Xô	Hợp đồng nguyên tắc	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	15/03/2024	03-10/11/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có

18	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	3.779.737.500 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	19/03/2024	23-29/09/2024	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
19	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	8.893.500.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	08/11/2024	04-10/08/2025	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
20	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	4.446.750.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	08/11/2024	28/07-03/08/2025	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
21	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	4.446.750.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	08/11/2024	11-17/08/2025	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
22	Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	4.446.750.000 VNĐ	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	08/11/2024	28/07-03/08/2025	Không có	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có

II. Đầu ra

23	Guang Dong Chaoyu Exhibition Co., Ltd	590.500 USD	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	28/03/2023	19-21/7/2023	Không có	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	Không có
24	Guang Dong Chaoyu Exhibition Co., Ltd	406.776 USD	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	28/03/2023	02-04/11/2023	Không có	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	Không có
25	China Chamber Of International Commerce	151.776 USD	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	14/08/2023	07-09/12/2023	Không có	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	Không có
26	Korea Trade - Investment Promotion Agency - Kotra Hanoi	111.384 USD	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	15/03/2023	05-08/04/2023	Không có	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	Không có
27	Công ty TNHH Xây Dựng Quảng Cáo Kim Ngân	1.085.000.000 VNĐ	Cho thuê Biển quảng cáo	09/12/2019	15/3/2022-15/3/2023	Không có	Quảng cáo Pano ngoài trời	Không có

28	Guang Dong Chaoyu Exhibition Co., Ltd	894.872 USD	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	02/01/2024, 06/04/2024	23-25/05/2024	Không có	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	Không có
29	Guang Dong Chaoyu Exhibition Co., Ltd	426.800 USD	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	09/01/2024	18-20/12/2024	Không có	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	Không có
30	Korea Trade - Invesment Promotion Agency - Kotra Hanoi	122.094 USD	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	13/03/2024	03-06/04/2024	Không có	Tổ chức Hội chợ, triển lãm	Không có

Nguồn: VINEXAD

10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn

Bảng 13: Danh sách các khách hàng lớn của Công ty

Tên Khách hàng	Giá trị giao dịch (Tỷ đồng)	Tỷ lệ giá trị giao dịch/doanh thu (%)	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dịch vụ	Mối quan hệ với TV HDQT, TV BKS, TGĐ, Phó TGĐ, cổ đồng lớn
Office of Commercial Affairs, Royal Thai Embassy in Hanoi	Năm 2022: 1,2	Năm 2022: 0,85%	Năm 2022 2023, 2024	Tham gia hội chợ, triển lãm	Không có
	Năm 2023: 2,8	Năm 2023: 1,12%			
	9 tháng 2024: 1,5	9 tháng 2024: 0,86%			
Thai Trade Tenter - Ho Chi Minh City	Năm 2022: 2,2	Năm 2022: 1,55%	Năm 2022 2023	Tham gia hội chợ, triển lãm	Không có
	Năm 2023: 1,7	Năm 2023: 0,67%			
	9 tháng 2024: 0	9 tháng 2024: 0%			
Công ty TNHH Việt - Panassia Holdings	Năm 2022: 0,8	Năm 2022: 0,56%	Năm 2022	Tham gia hội chợ, triển lãm	Không có
	Năm 2023: 0	Năm 2023: 0%			
	9 tháng 2024: 0	9 tháng 2024: 0%			
GuangDong Chaoyu Exhibition Co., Ltd	Năm 2022: 12	Năm 2022: 8,45%	Năm 2022 2023, 2024	Tham gia hội chợ, triển lãm	Không có
	Năm 2023: 23	Năm 2023: 9,11%			
	9 tháng 2024: 21,4	9 tháng 2024: 12,31%			
Korea Trade - Investment Promotion Agency (Kotra Hanoi)	Năm 2022: 0,9	Năm 2022: 0,63%	Năm 2022 2023, 2024	Tham gia hội chợ, triển lãm	Không có
	Năm 2023: 2,5	Năm 2023: 0,99%			
	9 tháng 2024: 3,0	9 tháng 2024: 1,73%			
China Chamber Of International Commerce	Năm 2022: 0	Năm 2022: 0%	Năm 2023	Tham gia hội chợ, triển lãm	Không có
	Năm 2023: 3,5	Năm 2023: 1,39%			
	9 tháng 2024: 0	9 tháng 2024: 0%			
Zhejiang Broad International convention and Exhibition Co., ltd	Năm 2022: 6	Năm 2022: 4,23%	Năm 2022 2023, 2024	Tham gia hội chợ, triển lãm	Không có
	Năm 2023: 6,8	Năm 2023: 2,70%			
	9 tháng 2024: 7,3	9 tháng 2024: 4,20%			

Công ty TNHH Xây Dựng Quảng Cáo Kim Ngân	Năm 2022: 1 Năm 2023: 0 9 tháng 2024: 0	Năm 2022: 0,7% Năm 2023: 0% 9 tháng 2024: 0%	Năm 2022	Cho thuê Biển Quảng cáo	Không có
--	---	--	----------	-------------------------	----------

Nguồn: VINEXAD

Bảng 14: Danh sách nhà cung cấp lớn của Công ty

Tên Nhà cung cấp	Giá trị giao dịch (Tỷ đồng)	Giá trị giao dịch/doanh thu (%)	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dịch vụ	Mối quan hệ với TV HDQT, TV BKS, TGĐ, Phó TGĐ, cổ đông lớn
Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn	Năm 2022: 13,4 Năm 2023: 41,2 9 tháng 2024: 58,2	Năm 2022: 9,44% Năm 2023: 16,33% 9 tháng 2024: 33,47%	Năm 2022 2023, 2024	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm và dịch vụ khác	Không có
Cung Văn hóa lao động Hữu nghị Việt Xô	Năm 2022: 3,4 Năm 2023: 4,6 9 tháng 2024: 1,6	Năm 2022: 2,40% Năm 2023: 1,82% 9 tháng 2024: 0,92%	Năm 2022 2023, 2024	Thuê địa điểm tổ chức triển lãm	Không có
Công ty Cổ phần Dịch vụ Triển lãm Kinh kỳ	Năm 2022: 5,8 Năm 2023: 6,6 9 tháng 2024: 5	Năm 2022: 4,09% Năm 2023: 2,62% 9 tháng 2024: 2,88%	Năm 2022 2023, 2024	Dàn dựng gian hàng tiền lâm, trang trí triển lãm	Không có
Cty Cổ phần Dàn dựng và Trang trí Triển lãm Sao La	Năm 2022: 6,2 Năm 2023: 6,1 9 tháng 2024: 0	Năm 2022: 4,37% Năm 2023: 2,42% 9 tháng 2024: 0%	Năm 2022 2023	Dàn dựng gian hàng tiền lâm, trang trí triển lãm	Không có
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Minh Tiến	Năm 2022: 5 Năm 2023: 7,4 9 tháng 2024: 6,2	Năm 2022: 3,52% Năm 2023: 2,39% 9 tháng 2024: 3,57%	Năm 2022 2023, 2024	Dàn dựng gian hàng tiền lâm, trang trí triển lãm	Không có
Công ty TNHH Tân Minh Tiến	Năm 2022: 2,8 Năm 2023: 7,1 9 tháng 2024: 4,8	Năm 2022: 1,97% Năm 2023: 2,81% 9 tháng 2024: 2,76%	Năm 2022 2023, 2024	Dàn dựng gian hàng tiền lâm, trang trí triển lãm	Không có

Công ty TNHH Thiết kế In và Mỹ Thuật Sắc Màu	Năm 2022: 5,4 Năm 2023: 7,4 9 tháng 2024: 4,1	Năm 2022: 3,80% Năm 2023: 2,93% 9 tháng 2024: 2,36%	Năm 2022 2023, 2024	In ấn giấy mời, phong bì, Không có Catalogue....
--	---	---	---------------------------	---

Nguồn: VINEXAD

10.7. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành

10.7.1. Vị thế của Tổ chức phát hành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Vị thế và thị phần của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực tổ chức sự kiện, triển lãm và quảng cáo tại Việt Nam. Được thành lập từ năm 1975, VINEXAD đúc kết kinh nghiệm gần 50 năm nghiệp vụ tổ chức các hội chợ/triển lãm thương mại quốc tế, khẳng định vị trí hàng đầu tại Việt Nam về trình độ chuyên nghiệp, cung cấp dịch vụ chất lượng cao đáp ứng mọi yêu cầu của khách tham gia trưng bày tại triển lãm. Với đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm và tinh thần sáng tạo, mọi sự kiện VINEXAD tổ chức luôn đảm bảo mỗi chi tiết của sự kiện được chuẩn bị kỹ lưỡng mà còn tạo ra những trải nghiệm độc đáo và không thể quên cho khách hàng. Từ việc lập kế hoạch, thiết kế sân khấu và không gian triển lãm, đến quản lý và thực hiện sự kiện, Công ty luôn đặt sự hài lòng của khách hàng lên hàng đầu.

VINEXAD không chỉ là một đơn vị tổ chức sự kiện và triển lãm mà còn là cầu nối quan trọng, kết nối các doanh nghiệp trong và ngoài nước thông qua các chương trình gặp gỡ, hội nghị và hợp tác tìm kiếm cơ hội kinh doanh và đầu tư. Mỗi năm, công ty tổ chức và tham gia hàng chục hội chợ và triển lãm lớn trong và ngoài nước, tạo điều kiện cho hàng ngàn doanh nghiệp tham gia, gặp gỡ, giao lưu và tìm kiếm cơ hội hợp tác. Những sự kiện này không chỉ là nơi để trưng bày sản phẩm và dịch vụ mà còn là cơ hội để các doanh nghiệp gặp gỡ và trao đổi ý kiến, kinh nghiệm, cũng như tìm hiểu về xu hướng thị trường và tiềm năng kinh doanh. VINEXAD đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp, tạo ra môi trường kinh doanh tích cực và phát triển bền vững. Bằng cách kết nối các doanh nghiệp với nhau và với các cơ hội mới, VINEXAD đóng góp vào sự phát triển của nền kinh tế và xã hội. Công ty không chỉ là một người đứng sau màn hình tổ chức sự kiện mà còn là một người chủ động tạo ra cơ hội và môi trường để doanh nghiệp phát triển và thành công.

VINEXAD tự hào với những sự kiện lâu đời và thành công tại Việt Nam. Vietnam Expo Hà Nội 2024, với 34 năm tồn tại và phát triển, là một minh chứng rõ ràng cho sự ổn định và uy tín của VINEXAD trong lĩnh vực tổ chức triển lãm. Đây không chỉ là một sự kiện thường niên mà còn là một nền tảng quan trọng, thu hút sự quan tâm của hàng ngàn doanh nghiệp trong và ngoài nước. Ngoài ra, VINEXAD còn tổ chức những triển lãm chuyên ngành tiên phong, như Triển lãm Ngũ kim & Dụng cụ cầm tay (Hardware & HandTools), một trong những sự kiện đạt tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trong số các triển lãm chuyên ngành (với tốc độ tăng trưởng trên 30%). Sự thành công của triển lãm này không chỉ thể hiện sức mạnh và tiềm năng của ngành công nghiệp cơ khí tại Việt

Nam mà còn là một phần đóng góp quan trọng vào chủ trương phát triển ngành này của Chính phủ. VINEXAD còn tổ chức nhiều triển lãm chuyên ngành hàng đầu khác như triển lãm Thực phẩm (Vietfood & Beverage), triển lãm Quốc tế Y Dược, triển lãm Công nghệ Làm vườn & Trang trí cảnh quan (Garden & Landscape), và triển lãm chuyên ngành điện tử. Những sự kiện này không chỉ là cơ hội để các doanh nghiệp giới thiệu sản phẩm và dịch vụ của mình mà còn là nền tảng để thúc đẩy sự phát triển và hội nhập của ngành công nghiệp Việt Nam vào nền kinh tế quốc tế. Về nhóm ngành công nghệ, VINEXAD là đơn vị tổ chức của Triển lãm Quốc tế Điện tử & Thiết bị thông minh HANOI IEAE, một trong những sự kiện đóng góp vào sự phát triển không ngừng và việc "bắt nhịp" kịp thời với xu hướng phát triển chung của thế giới. VINEXAD, qua việc tổ chức sự kiện này, tiếp tục là điểm đến quan trọng cho sự hội nhập và phát triển của ngành công nghiệp điện tử và thiết bị thông minh tại Việt Nam và trên thế giới.

Chính thức giao dịch cổ phiếu trên sàn vào năm 2010, VINEXAD trở thành doanh nghiệp "hiếm hoi" trong ngành tổ chức Triển lãm sự kiện, xúc tiến thương mại và quảng cáo có cổ phiếu giao dịch tập trung trên thị trường Chứng khoán Việt Nam. Điều này phản ánh sự uy tín và tầm quan trọng của VINEXAD trong ngành, khi cổ phiếu của công ty được giao dịch một cách công khai và minh bạch trên thị trường chứng khoán. Việc cổ phiếu của VINEXAD được niêm yết và giao dịch trên thị trường chứng khoán mang lại cho công ty một mức độ minh bạch và công khai cao, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận vốn và tạo lập mối quan hệ với nhà đầu tư. Điều này không chỉ là minh chứng cho sự phát triển bền vững của VINEXAD mà còn là cơ hội để các nhà đầu tư tham gia vào sự phát triển của ngành tổ chức Triển lãm sự kiện, xúc tiến thương mại và quảng cáo tại Việt Nam.

10.7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Nếu như trước đây ngành tổ chức Triển lãm sự kiện còn khá mờ nhạt tại Việt Nam, các tổ chức, doanh nghiệp vừa và nhỏ còn chưa chú trọng quảng bá và phát triển văn hóa tổ chức thông qua hoạt động tổ chức sự kiện, thị trường Triển lãm sự kiện phần lớn là sân chơi của các doanh nghiệp lớn, có thị phần và chỗ đứng trong ngành. Song, từ năm 2017 trở lại đây, các hoạt động triển lãm sự kiện và xúc tiến thương mại đã có những khởi sắc rõ rệt. Bên cạnh đó, Việt Nam đang trải qua một giai đoạn phát triển kinh tế vững chắc, với mức tăng trưởng ổn định trong nhiều năm qua. Sự phát triển của kinh tế tạo ra nhu cầu ngày càng tăng về các sự kiện triển lãm và hội chợ để quảng bá sản phẩm, gặp gỡ đối tác, và mở rộng mạng lưới kinh doanh. Ngành tổ chức triển lãm sự kiện tại Việt Nam là lĩnh vực với nhiều cơ hội phát triển và có tiềm năng lớn trong tương lai. Sự phát triển của ngành này sẽ tiếp tục là động lực quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Cùng với phát triển kinh tế mạnh mẽ, hiện nay, Việt Nam đã và đang trở thành một điểm đến hấp dẫn cho các sự kiện triển lãm và hội chợ quốc tế. Sự tham gia tích cực vào các hiệp định thương mại tự do, cùng với việc tổ chức các sự kiện lớn như APEC và ASEAN Summit, đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển ngành triển lãm và xúc tiến thương mại. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của các trung tâm triển lãm hiện đại tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP.HCM, Đà

Nâng cùng với các cơ sở hạ tầng mới, công nghệ tiên tiến được áp dụng tại các trung tâm này thu hút nhiều sự kiện quốc tế và nâng cao uy tín của Việt Nam trên bản đồ triển lãm thế giới. Các công nghệ mới đang dần được đưa vào áp dụng tại các sự kiện như trải nghiệm thực tế ảo, hệ thống quản lý thông tin khách hàng...

Không chỉ vậy, ngành triển lãm và xúc tiến thương mại đang chứng kiến một sự đa dạng hóa đáng kể không chỉ về ngành nghề mà còn về các lĩnh vực mới mà các sự kiện triển lãm đang chú trọng. Bên cạnh các ngành nghề truyền thống như thực phẩm, du lịch và công nghệ thông tin, ngành này đang mở rộng sang các lĩnh vực đầy tiềm năng và đóng vai trò quan trọng trong phát triển bền vững của nền kinh tế như: năng lượng tái tạo, y tế, ông nghiệp sáng tạo và thiết kế...

10.7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ chức phát hành so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới

Trước triển vọng phát triển của ngành tổ chức Triển lãm sự kiện và xúc tiến thương mại tại Việt Nam, song song với việc đánh giá những điểm mạnh cũng như điểm yếu hiện có của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty VINEXAD đề ra mục tiêu định hướng xây dựng Công ty vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường. Định hướng phát triển trung và dài hạn của VINEXAD được Ban lãnh đạo đặt ra:

- Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kinh doanh tổ chức Triển lãm sự kiện trong và ngoài nước, tập trung các yếu tố: (i) Nâng cao vị thế thương hiệu các triển lãm do VINEXAD tổ chức bằng các giải pháp đầu tư công nghệ số; (ii) Cung cấp dịch vụ Tổ chức Triển lãm sự kiện chuyên nghiệp, hỗ trợ và tạo thuận lợi tối đa cho khách hàng; (iii) Tập trung quan hệ thị trường, tìm kiếm đối tác, xây dựng ý tưởng phát triển để tổ chức thêm một số Triển lãm sự kiện chuyên ngành phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường.
- Từ mô hình kinh doanh mới đã triển khai trong năm 2022, tập trung phát triển khai thác các dịch vụ gia tăng từ kinh doanh Triển lãm sự kiện như: thiết kế, thi công gian hàng, thiết kế trang trí, nâng cấp gian hàng, dịch vụ truyền thông sự kiện... nghiên cứu hợp tác đầu tư trang thiết bị cung cấp cho gian hàng Triển lãm sự kiện, mục tiêu lâu dài khép kín việc cung cấp dịch vụ kinh doanh Triển lãm sự kiện.
- Duy trì khai thác kinh doanh mảng quảng cáo (pano), dịch vụ cho thuê văn phòng đảm bảo ổn định, tạo nguồn lợi nhuận cho việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp khu vực văn phòng số 9 Đinh Lễ của Công ty.
- Mở rộng thị trường tổ chức triển lãm sự kiện tại những tỉnh thành nằm ngoài địa bàn Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Việc mở rộng thị trường này không chỉ là một bước đi chiến lược nhằm tăng cường sự hiện diện của Công ty trên toàn quốc mà còn giúp đa dạng hóa các sự kiện và thu hút thêm nhiều đối tác tiềm năng. Ngoài các đối tác triển lãm tại thị trường truyền thống là Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Nga... công ty cũng có chiến lược phát triển mạng lưới khách hàng sang các thị trường mới như Châu Âu, ...

- Nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển bền vững trên thị trường chứng khoán Việt Nam, từng bước tiến tới đáp ứng đủ điều kiện về vốn điều lệ của Công ty đại chúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên).

Như vậy, định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad hoàn toàn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới.

10.8. Hoạt động Marketing

Để hoạt động Marketing đạt hiệu quả cao, góp phần gia tăng doanh số dịch vụ và khẳng định thương hiệu, Công ty đã triển khai một chiến lược toàn diện bao gồm các yếu tố về thị trường mục tiêu, giá cả, và hỗ trợ quảng cáo. Cụ thể:

- **Thị trường và quan hệ khách hàng:** Công ty duy trì tiếp thị thường xuyên để giữ vững mối quan hệ với các khách hàng truyền thống, đồng thời không ngừng tìm kiếm các khách hàng mới và tiềm năng. Chính sách hoa hồng linh hoạt cũng được áp dụng để khuyến khích việc giới thiệu khách hàng mới.
- **Quảng cáo và xây dựng thương hiệu:** Công ty áp dụng các chiến lược quảng cáo đa dạng nhằm quảng bá thương hiệu, bao gồm việc xây dựng và duy trì website chính thức của Công ty (www.vinexad.com.vn), xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo giấy, báo điện tử, và tặng phẩm mang logo Công ty cho khách hàng.
- **Mở rộng thị trường quốc tế:** Công ty đã thiết lập hệ thống đại lý bán hàng tại hơn 20 quốc gia và vùng lãnh thổ, bao gồm Singapore, Đài Loan, Lào, và Campuchia, nhằm mở rộng tầm ảnh hưởng và nâng cao vị thế trên thị trường quốc tế.

10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

Bảng 15: Danh sách chứng nhận sở hữu nhãn hiệu thương mại, bản quyền của Công ty

STT	Số đơn	Nội dung chứng nhận sở hữu nhãn hiệu	Số Giấy chứng nhận	Thời điểm tới hạn Giấy chứng nhận	Ghi chú
1	4-2002-07050	 <small>CÔNG TY QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI Vietnam national trade fair and advertising company</small>	Giấy chứng nhận số 54018	Hạn tới 30/10/2032	Logo của Công ty
2	4-2005-08734		Giấy chứng nhận số 75060	Hạn tới 15/07/2025	Logo của Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam –

				VIETNAM EXPO tại Hà Nội
3	4-2010-26669		Giấy chứng nhận số 187875	Hạn tới 17/12/2030
4	4-2010-01500		Giấy chứng nhận số 173912	Hạn tới 22/01/2030
5	4-2010-01498		Giấy chứng nhận số 184445	Hạn tới 22/01/2030
6	4-2010-01497		Giấy chứng nhận số 184444	Hạn tới 22/01/2030
7	4-2014-28679		Giấy chứng nhận số 268244	Hạn tới 21/11/2024
8	4-2014-28678		Giấy chứng nhận số 281730	Hạn tới 21/11/2024
9	4-2014-28677		Giấy chứng nhận số 262644	Hạn tới 21/11/2024
10	4-2012-10680		Giấy chứng nhận số 216289	Hạn tới 24/05/2032

11	4-2016-00043		Giấy chứng nhận số 320522	Hạn tới 04/01/2026	Logo của Triển lãm Quốc tế Xe hai bánh (VIETNAM CYCLE EXPO)
12	4-2016-00044		Giấy chứng nhận số 320522	Hạn tới 04/01/2026	Logo của Triển lãm quốc tế chuyên ngành Ngũ Kim & Dụng cụ Cầm tay
13	4-2018-02747		Giấy chứng nhận số 364212	Hạn tới 23/01/2028	Logo của VIETNAM SPORT SHOW
14	4-2019-23879		Giấy chứng nhận số 397439	Hạn tới 28/06/2029	Logo của Triển lãm Quốc tế chuyên ngành Y Dược
15	4-2019-23877		Giấy chứng nhận số 397437	Hạn tới 28/06/2029	
16	4-2019-23878		Giấy chứng nhận số 397438	Hạn tới 28/06/2029	
17	4-2023-09655		Số 68911/QĐ-SHTT ngày 14/9/2023	Đã chấp nhận đơn hợp lệ	Logo của Triển lãm Quốc tế Logistics Việt Nam
18	4-2005-08730		Giấy chứng nhận số 75079	Hạn tới 15/07/2025	

19	4-2005-08732		Giấy chứng nhận số 75080	Hạn tới 15/07/2025
20	4-2006-07673		Giấy chứng nhận số 86177	Hạn tới 18/05/2026
21	4-2006-07674		Giấy chứng nhận số 87845	Hạn tới 18/05/2026

Nguồn: VINEXAD

10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển

Với mục tiêu nâng cao vị thế thương hiệu của các Triển lãm sự kiện do VINEXAD tổ chức, Công ty đã và đang trong quá trình nghiên cứu phát triển và áp dụng một số giải pháp đầu tư công nghệ số nhằm khẳng định hiệu quả và uy tín trên thị trường như:

- (i) Công nghệ quản lý khách hàng thông minh: VINEXAD có thể sử dụng các hệ thống quản lý khách hàng thông minh để thu thập, phân tích và tương tác với các khách hàng;
- (ii) Giải pháp công nghệ nâng cao trải nghiệm tham quan: áp dụng công nghệ để tạo ra các trải nghiệm tham quan tương tác và ấn tượng;
- (iii) Tạo thuận lợi và hiệu quả cho khách hàng: sử dụng các ứng dụng di động và các nền tảng trực tuyến để cung cấp thông tin chi tiết về triển lãm và sự kiện, đồng thời cung cấp các tiện ích như đăng ký tham dự, lịch trình sự kiện, và hướng dẫn đường đi;
- (iv) Sử dụng công nghệ số trong quảng cáo và tiếp thị: tận dụng các công cụ tiếp thị số như quảng cáo trực tuyến, email marketing, và social media để tạo ra chiến lược tiếp thị hiệu quả và thu hút sự chú ý của đối tượng khách hàng mục tiêu.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đề ra mục tiêu lâu dài là khép kín chuỗi giá trị cung cấp dịch vụ kinh doanh Triển lãm sự kiện. Trong giai đoạn sắp tới, VINEXAD tiếp tục đẩy mạnh phát triển khai thác các dịch vụ gia tăng, các gói dịch vụ triển khai từ khâu thiết kế, gia công gian hàng, thiết kế chi tiết, nâng cấp gian hàng, đến các giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông sự kiện,... Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu hợp tác đầu tư trang thiết bị cung cấp cho gian hàng Triển lãm sự kiện.

10.11. Chiến lược kinh doanh

Chiến lược kinh doanh của VINEXAD nhấn mạnh vào việc trở thành một đối tác tin cậy và chuyên nghiệp trong lĩnh vực tổ chức Triển lãm, sự kiện và các hoạt động xúc tiến thương mại. Dưới đây là tổng quan về các chiến lược trong giai đoạn sắp tới của Công ty:

- ❖ Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kinh doanh tổ chức Triển lãm sự kiện trong và ngoài nước, tập trung phát triển các yếu tố:

- Nâng cao vị thế thương hiệu: Công ty tập trung các giải pháp tăng cường chất lượng dịch vụ bằng cách nâng cao năng lực tổ chức, quản lý sự kiện và triển lãm. Công ty luôn chú trọng đầu tư vào việc đào tạo nhân viên, cập nhật công nghệ mới và xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược để đảm bảo rằng mỗi sự kiện do VINEXAD tổ chức có chất lượng tốt nhất.
- Mở rộng quan hệ đối tác và quy mô hoạt động: Công ty tập trung các công tác quan hệ thị trường, mở rộng mạng lưới quan hệ đối tác cả trong và ngoài nước, dự kiến mở rộng quy mô hoạt động bằng cách tăng cường hiện diện ở các thị trường mới và tham gia vào các dự án lớn hơn. Vinaxad đã và đang xây dựng ý tưởng phát triển để tổ chức thêm những Triển lãm sự kiện thuộc các phạm vi lĩnh vực mới (*năng lượng tái tạo, y tế, công nghiệp sáng tạo và thiết kế...*), phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường Triển lãm sự kiện. Mục tiêu đề ra trong 5 năm tới đây, VINEXAD sẽ phát triển và tổ chức thêm từ 3 đến 5 triển lãm sự kiện quy mô lớn.
- Tối ưu hóa quản lý tài chính: VINEXAD sẽ tiếp tục tối ưu hóa quản lý tài chính để đảm bảo sự ổn định và bền vững của doanh nghiệp.
 - ❖ Triển khai và phát huy mô hình kinh doanh mới: VINEXAD sẽ liên tục phát triển và đổi mới sản phẩm và dịch vụ để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường, khai thác thêm các dịch vụ gia tăng từ kinh doanh Triển lãm sự kiện, hướng tới mục tiêu lâu dài khép kín việc cung cấp trọn gói dịch vụ Triển lãm sự kiện.
 - ❖ Duy trì khai thác kinh doanh các dịch vụ khác: kinh doanh mảng quảng cáo (pano), dịch vụ cho thuê văn phòng đảm bảo ổn định, tạo nguồn lợi nhuận cho việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp khu vực văn phòng của Công ty.
 - ❖ Ngoài ra, để nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển bền vững trên thị trường chứng khoán Việt Nam, từng bước tiến tới đáp ứng đủ điều kiện về vốn điều lệ của Công ty đại chúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên), ĐHĐCD thường niên 2024 Công ty đã thông qua việc tăng thêm 6.737.210.000 đồng vốn điều lệ lên 18.986.690.000 đồng theo 2 hình thức gồm: (i) Chào bán 612.474 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng và (ii) Phát hành 61.247 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty.

Thời gian thực hiện và nguồn vốn cụ thể cho mỗi chiến lược sẽ được xác định dựa trên điều kiện thị trường, nhu cầu của khách hàng và mục tiêu dài hạn của VINEXAD. Công ty luôn hướng đến việc thực hiện các chiến lược này một cách có hiệu quả và bền vững, đồng thời không ngừng cải thiện và đổi mới để đáp ứng được sự phát triển của thị trường và nhu cầu của khách hàng.

10.12. Trường hợp Tổ chức phát hành hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nêu thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan

Không có

11. Chính sách đối với người lao động

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển cũng như khẳng định vị thế của VINEXAD trên thị trường, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Trước những khó khăn trong giai đoạn vừa qua, Ban điều hành Công ty luôn chú trọng duy trì bộ máy nhân sự thiết yếu, đảm bảo việc làm cho CBCNV. Bên cạnh đó, công tác tuyển dụng và tìm kiếm nguồn nhân sự mới chất lượng luôn được tiến hành song song cùng với kế hoạch phát triển kinh doanh. Tổng số lượng người lao động trong Công ty tại 31/12/2023 là trên 71 người.

11.1. Số lượng người lao động tính đến thời điểm hiện tại, số lượng người lao động bình quân trong năm 2022 và 2023

Bảng 16: Cơ cấu lao động trong Công ty

STT	Phân loại	Năm 2022		Năm 2023	
		Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
I	Theo trình độ	64	100%	71	100%
1	Trình độ Đại học	54	84,13%	61	85,92%
2	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	4	6,35%	4	5,63%
3	Trình độ Sơ cấp, Công nhân kỹ thuật	2	3,17%	2	2,82%
4	Công nhân phổ thông và lao động khác	4	6,35%	4	5,63%
II	Theo hợp đồng lao động	64	100%	71	100%
1	Lao động không xác định thời hạn	35	55,56%	35	49,30%
2	Lao động hợp đồng xác định thời hạn	29	44,44%	36	50,70%
3	Lao động thời vụ	0	0,00%	0	0,00%

Nguồn: VINEXAD

11.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

11.2.1. Chính sách đào tạo

Hàng năm, VINEXAD luôn đặt mục tiêu kế hoạch đào tạo là ưu tiên hàng đầu nhằm nâng cao trình độ và kỹ năng của cán bộ công nhân viên để đáp ứng nhu cầu công việc và tăng cường hiệu quả làm việc trong bối cảnh phát triển của đơn vị và xã hội, điều này giúp đảm bảo rằng đội ngũ nhân viên luôn cập nhật với những xu hướng mới nhất trong ngành và có khả năng thích nghi với môi trường làm việc thay đổi. VINEXAD thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nâng cao chuyên môn cho cán bộ công nhân viên Công ty dưới nhiều hình thức khác nhau.

Đối với các kỹ năng liên quan đến nghiệp vụ Sáng tạo – Thiết kế, Công ty tổ chức các buổi đào tạo tại chỗ, tập trung vào việc áp dụng kiến thức và kỹ năng cụ thể vào công việc hàng ngày của từng nhân viên. Những buổi đào tạo này thường được thiết kế linh hoạt để phản ánh những nhu cầu cụ thể của từng bộ phận và vị trí công việc.

Ngoài ra, VINEXAD cũng thường xuyên cử cán bộ công nhân viên đi học các khóa học ngắn hạn tại các trung tâm đào tạo uy tín hoặc tổ chức hợp tác. Điều này giúp nhân viên có cơ hội tiếp cận với những kiến thức mới nhất và học hỏi từ những chuyên gia hàng đầu trong ngành. Khóa học ngắn hạn thường tập trung vào việc phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng quản lý và lãnh đạo, cũng như việc tiếp cận với công nghệ mới và các xu hướng tiên tiến.

Tổ chức các hoạt động đào tạo và phát triển nhân viên như vậy không chỉ giúp cán bộ công nhân viên của VINEXAD nâng cao trình độ chuyên môn và sự chuyên nghiệp, mà còn tạo ra một môi trường làm việc tích cực và động viên sự phát triển cá nhân của từng thành viên trong tổ chức. Điều này không chỉ là yếu tố quan trọng giúp VINEXAD duy trì vị thế hàng đầu trong ngành, mà còn là một phần quan trọng của chiến lược phát triển bền vững của công ty.

11.2.2. Chính sách lương, thưởng

Công ty luôn chú trọng đặc biệt vào việc xây dựng và thực hiện quy chế trả lương công bằng và minh bạch cho người lao động. Quy chế này không chỉ đảm bảo rằng người lao động được đối xử công bằng, mà còn khuyến khích và thúc đẩy sự cống hiến và nỗ lực làm việc.

VINEXAD đánh giá và đánh giá năng suất lao động của từng nhân viên dựa trên hiệu suất công việc và đóng góp vào mục tiêu tổng thể của công ty. Những nhân viên có năng suất lao động cao và đạt được các chỉ tiêu công việc được đề ra sẽ nhận được mức lương cao hơn. Bên cạnh đó, Công ty cũng đặc biệt chú trọng vào chất lượng công việc, và tiền lương của người lao động sẽ phản ánh mức độ hoàn thành công việc và chất lượng sản phẩm/dịch vụ được cung cấp. Những nhân viên có thành tích xuất sắc và sản phẩm/dịch vụ đạt chất lượng cao sẽ được đánh giá và được thưởng lương tương xứng. Để khuyến khích sự hiệu quả và sáng tạo trong công việc, VINEXAD cũng đưa vào quy chế trả lương một yếu tố liên quan đến hiệu quả công việc. Nhân viên đạt được các mục tiêu công việc đặt ra và đóng góp vào sự phát triển của công ty sẽ được đánh giá cao và được thưởng lương phù hợp.

Quy chế trả lương theo năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc của VINEXAD không chỉ tạo ra một môi trường làm việc công bằng và động viên sự nỗ lực của nhân viên, mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững của công ty. Điều này giúp VINEXAD thu hút và giữ chân nhân đội

ngũ nhân lực chuyên nghiệp, đồng thời đảm bảo rằng Công ty luôn tiên về phía trước trong môi trường cạnh tranh khốc liệt của thị trường.

11.2.3. Chính sách trợ cấp

Chính sách trợ cấp của VINEXAD được thiết kế nhằm đảm bảo sự phát triển và trivhẫn bền vững cho cán bộ công nhân viên, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để họ có thể hoàn thành công việc một cách hiệu quả và đạt được sự hài lòng trong công việc. Dưới đây là một số điểm nổi bật của chính sách trợ cấp của VINEXAD:

- **Trợ cấp lương:** VINEXAD cam kết trả lương đầy đủ và đúng hẹn cho tất cả CBCNV, bao gồm cả lương cơ bản và các khoản thưởng, phụ cấp theo quy định của luật lao động và chính sách nội bộ của công ty.
- **Trợ cấp phụ cấp:** Ngoài lương cơ bản, VINEXAD cũng cung cấp các khoản phụ cấp khác như phụ cấp tiền ăn trưa, phụ cấp đi lại, phụ cấp khám sức khỏe định kỳ, và các khoản phụ cấp khác tùy thuộc vào từng vị trí công việc và điều kiện làm việc.
- **Trợ cấp khen thưởng:** VINEXAD có chính sách khen thưởng và thưởng kỷ luật linh hoạt và công bằng, nhằm động viên sự công hiến và nỗ lực làm việc của cán bộ công nhân viên. Những nhân viên có thành tích xuất sắc và đóng góp lớn vào sự phát triển của công ty sẽ được áp dụng chính sách khen thưởng.
- **Trợ cấp đào tạo:** VINEXAD cam kết hỗ trợ cán bộ công nhân viên trong việc phát triển và nâng cao kỹ năng thông qua các khóa đào tạo và huấn luyện. Công ty sẽ chi trả hoặc hỗ trợ phí đào tạo cho các khóa học, chứng chỉ hoặc các chương trình đào tạo khác phù hợp với nhu cầu công việc và phát triển cá nhân của cán bộ công nhân viên.
- **Trợ cấp phúc lợi:** VINEXAD cũng cung cấp các chính sách phúc lợi khác như bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn lao động và các khoản trợ cấp khác như phúc lợi tài chính, phúc lợi sức khỏe và phúc lợi gia đình.

11.3. Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động

Tại nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 07/NQ-DHĐCD ngày 28/03/2024 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad đã thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024 ("ESOP"), với các nội dung chính sau:

- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 61.247 cổ phiếu
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- ✓ Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP 2024 để thực hiện Phương án này; ủy quyền HĐQT thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia Chương trình và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng. Theo đó, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành nghị quyết số 17/HĐQT-NQ ngày 14/05/2024 thông qua các nội dung sau:

- ✓ Việc triển khai các phương án chào bán và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 theo thứ tự thực hiện như sau:
 1. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng sau khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) năm 2024, sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành.

Để đảm bảo tiến độ thực hiện triển khai các phương án chào bán, phát hành: đảm bảo triển khai đúng số lượng cổ phần chào bán/phát hành, tỷ lệ chào bán/phát hành cổ phiếu đã được ĐHĐCD thông qua, HĐQT Công ty dự kiến sẽ triển khai phương án Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty sau ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu và trước thời điểm kết thúc đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- ✓ Thông qua chi tiết triển khai phương án ESOP như sau:
 - *Tiêu chuẩn tham gia chương trình*
 - Cán bộ quản lý, người lao động đang làm việc tại Công ty thỏa mãn các điều kiện sau:
 - Đang làm việc và hưởng lương và/hoặc nhận thù lao tại Công ty tính đến ngày 31/12/2023;
 - Có nhiều khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty, có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của phòng ban trong năm 2023;
 - Người lao động là nhà đầu tư trong nước;
 - Có thời gian làm việc liên tục tại Công ty ít nhất 01 năm tính đến thời điểm 31/12/2023
 - *Tiêu chí phân bổ cổ phiếu ESOP*
 - Cổ phiếu ESOP được phân bổ theo các tiêu chí:
 - Chức vụ của người lao động tại Công ty: Hệ số chức vụ
 - Thời gian công tác của người lao động tại Công ty tính đến ngày 31/12/2023: Hệ số thâm niên
 - *Nguyên tắc xác định số cổ phiếu mỗi người lao động được mua:*

$$\frac{\text{Số lượng cổ phiếu mỗi người lao động được mua}}{\text{Tổng số cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành trong năm 2024}} \times \text{Tổng hệ số của mỗi người lao động}$$

Trong đó:

$$\text{Tổng hệ số của mỗi người lao động} = \text{Hệ số chức vụ} + \text{Hệ số thâm niên}$$

- Hệ số chức vụ: được quy định tùy theo chức danh mà người lao động đang nắm giữ tại Công ty

Chức vụ	Hệ số chức vụ
Tổng giám đốc	2,5
Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc điều hành (*)	2,0
Phó Giám đốc điều hành (**), Giám đốc dự án	1,5
Nhân viên	1

(*): *Giám đốc điều hành bao gồm: Giám đốc quản trị nhân sự, Giám đốc Triển lãm sự kiện và Giám đốc Quảng cáo truyền thông;*

(**): *Phó Giám đốc điều hành bao gồm: Phó Giám đốc, Phó Giám đốc Triển lãm sự kiện, Phó Giám đốc Quảng cáo truyền thông, Phó Giám đốc đốc Thiết kế sáng tạo.*

- Hệ số thâm niên: được quy định theo số năm làm việc tại Công ty của người lao động tính đến ngày 31/12/2023. Trong trường hợp thời gian làm việc của người lao động 10 tháng trở lên đến dưới 01 năm được làm tròn thành 01 năm.

Số năm làm việc tại Công ty	Hệ số thâm niên
Trên 20 năm	3,0
Trên 10 năm đến 20 năm	2,0
Từ 01 năm đến 10 năm	1,0

12. Chính sách cổ tức

Mức cổ tức hàng năm của Công ty được chi trả đến cổ đông với tỷ lệ, hình thức, thời gian theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, mức cổ tức và hình thức chi trả sẽ được công bố và chi trả từ nguồn lợi nhuận sau thuế của Công ty. Chính sách phân phối lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại được quy định như sau:

- Công ty sẽ chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, thực hiện hết các nghĩa vụ với Nhà nước và pháp luật, và ngay sau khi trả hết cổ tức Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả.
- HĐQT tổ chức chia cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, phần còn lại được trích lập vào các quỹ. Hội đồng quản trị có thể quyết định thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.
- Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền hoặc bằng chứng khoán của Công ty.
- Công ty không trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

Tình hình chi trả cổ tức của Công ty trong 02 năm gần đây được trình bày dưới bảng sau:

Bảng 17: Tình hình chi trả cổ tức qua các năm

	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Hình thức chi trả	Ngày chi trả cổ tức
Năm 2021	10%	Trả cổ tức bằng tiền	25/05/2022
Năm 2022	60%	Trả cổ tức bằng tiền	15/06/2023
Năm 2023	150%	Trả cổ tức bằng tiền	19/06/2024

Nguồn: VINEXAD

13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

Công ty không có đợt chào bán cổ phiếu nào trong 02 năm tính đến thời điểm đăng ký chào bán.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành

Không có.

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có.

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KÉ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng 18: Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của VINEXAD

Đơn vị: đồng	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm	9 tháng đầu năm 2024
Tổng giá trị tài sản	69.946.622.812	120.370.724.123	72,09%	157.438.685.422	
Doanh thu thuần	141.933.363.368	252.338.882.462	77,79%	173.901.102.355	
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	17.097.124.858	46.731.011.370	173,33%	43.814.171.472	
Lợi nhuận khác	1.505.260.652	321.627.504	-78,63%	(747.888.617)	
Lợi nhuận trước thuế	18.602.385.510	47.052.638.874	152,94%	43.066.282.855	
Lợi nhuận sau thuế	15.170.429.068	37.459.084.068	146,92%	34.604.571.484	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50%	49%	-2,00%	-	
Tỷ lệ cổ tức	60%	150%	150%	-	

Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2024 của VINEXAD

Tại thời điểm 31/12/2023, tổng tài sản của Công ty đạt 120,37 tỷ đồng, tăng 72,09% so với mức 69,95 tỷ đồng tại thời điểm cuối năm 2022. Trong đó, Tài sản ngắn hạn đóng góp hơn 95% trên tổng tài sản của Công ty, đạt 114,96 tỷ đồng cuối năm 2023, tăng mạnh 76,8% so với đầu năm. Tăng mạnh nhất là khoản mục Tiền và các khoản tương đương tiền, cuối kỳ đạt 55,84 tỷ đồng, tăng 274,5% so với năm 2022. Tài sản dài hạn của Công ty năm 2023 đạt 5,41 tỷ đồng, tăng nhẹ so với giá trị 4,53 tỷ đồng tại cuối năm 2022.

Kết thúc năm 2023, Công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần năm 2023 đạt gần 252,34 tỷ đồng, tăng 77,79% so với năm 2022 và vượt 48% kế hoạch đề ra; lợi nhuận trước thuế đạt hơn 47 tỷ đồng, tăng 28,4 tỷ đồng, tăng 152,94% so với cùng kỳ năm 2022 và vượt 161% so với kế hoạch 2023 đề ra. Mức tăng chủ yếu đến từ sức tăng mạnh của doanh thu hoạt động Triển lãm sự kiện trong năm, cơ cấu chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần trong năm ghi nhận tăng nhẹ từ mức 12% lên 18,5% khiến cho biên lợi nhuận giảm nhẹ. Kết thúc 2023, lợi nhuận thuần từ HĐKD và lợi nhuận sau thuế của Công ty năm ghi nhận mức tăng lần lượt là 173,33% và 146,92% so với năm 2022.

Đến hết Quý III/2024, tiếp tục đà tăng từng cuối năm 2023, tổng tài sản của VINEXAD là 157,44 tỷ đồng, chỉ tiêu này tăng chủ yếu do khoản mục Tiền và các khoản phải thu ngắn hạn tăng. 9 tháng đầu năm 2024, Công ty ghi nhận 173,9 tỷ doanh thu thuần và 34,6 tỷ đồng LNST. Dự kiến đến cuối năm 2024, khi những Hội chợ còn lại trong năm diễn ra, doanh thu của Công ty sẽ được cải thiện mạnh mẽ và vượt mức kế hoạch đề ra.

- Các chỉ tiêu khác: Không có
- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Không có

1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

1.2.1. Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong năm 2022, năm 2023

Năm 2022

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 thật sự vẫn còn nhiều nguy cơ trong quý II/2022, tác động đến việc ổn định phát triển kinh tế chung của Việt Nam, việc kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn trong tình trạng phòng ngừa dịch bệnh, đối với công ty việc ổn định, phát triển kinh doanh còn rất nhiều khó khăn. Doanh nghiệp nước ngoài chưa nhập cảnh, đi lại bình thường do chính sách phong tỏa, hạn chế ngừa dịch bệnh. Kinh tế thế giới sau hậu quả dịch bệnh lại đến chiến tranh kéo theo sự suy giảm kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng lớn đến hoạt động xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu, trực tiếp tác động đến ngành nghề kinh doanh của công ty.

Từ nửa cuối năm 2022, tình hình dịch bệnh đã ổn định trở lại, Công ty đã tranh thủ thời cơ các doanh nghiệp quay trở lại thị trường để xúc tiến tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, triển lãm sự kiện... Kết quả, kết thúc năm năm 2022 kết quả kinh doanh của công ty đã bắt đầu phục hồi và ghi nhận những dấu hiệu khởi sắc hơn.

Năm 2023

Năm 2023, kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh bất lợi cả từ bên ngoài (quốc tế, khu vực trên nhiều lĩnh vực cả kinh tế, chính trị, quân sự) và bên trong (những khó khăn lớn của một nền kinh tế mờ phụ thuộc bởi bên ngoài, mới trải qua giai đoạn khủng hoảng nghiêm trọng bởi đại dịch COVID-19), có ảnh hưởng tiêu cực đến chuỗi cung ứng, giá cả, an ninh năng lượng, an ninh lương thực bị đe dọa. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2023 của Việt Nam đạt 5,05% cao hơn mức trung bình của thế giới và khu vực cũng như nhiều nước trong giai đoạn tăng trưởng nhanh, dù vậy so với năm 2022, con số 5,05% của năm 2023 chỉ bằng 62% tốc độ tăng trưởng năm 2022.

Tuy nhiên trong thách thức luôn tiềm ẩn những cơ hội, trong bối cảnh khó khăn như đã được nhận định, các hoạt động xúc tiến thương mại đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển trở lại của các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, đầu năm 2023, Bộ Công thương đã ban hành Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại ở trong nước và quốc tế, các hội chợ, triển lãm và hoạt động xúc tiến thương mại do đó được tổ chức mạnh mẽ trong

năm 2023. VINEXAD vì thế cũng nhanh chóng nắm bắt thời cơ triển khai ổn định kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, phục hồi kinh tế.

❖ **Thuận lợi:**

- Hội đồng quản trị công ty chủ động xử lý những phát sinh trong kinh doanh do dịch bệnh đồng thời luôn nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản trị điều hành nên đã có những quyết sách, giải pháp kịp thời, hiệu quả ngăn ngừa các rủi ro xảy ra cũng như tạo hành lang pháp lý cho công việc điều hành kinh doanh của Tổng giám đốc công ty thuận lợi, đúng hướng;
- Các hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng tiến độ và đúng với quy định của pháp luật;
- Mảng kinh doanh triển lãm sự kiện được khai thác tập trung sâu; các triển lãm chuyên ngành được nghiên cứu được tiến tới để thành lập mô hình công ty con, từ đó phát triển mỗi chuyên ngành triển lãm hiện tại được mở rộng quy mô và chuyên sâu trong tổ chức các triển lãm chuyên ngành;
- Duy trì các mảng kinh doanh: quảng cáo, cho thuê văn phòng... đạt hiệu quả, Công ty tiếp tục đưa ra các chính sách bán hàng phù hợp, linh động trước hoàn cảnh khó khăn chung của doanh nghiệp để duy trì doanh thu, giữ được khách hàng;
- Bộ Công thương đã ban hành Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình thương hiệu quốc gia năm 2023 với gần 300 hoạt động xúc tiến thương mại ở trong nước và quốc tế, các hội chợ, triển lãm và hoạt động xúc tiến thương mại do đó được tổ chức mạnh mẽ trong năm 2023. VINEXAD vì thế cũng nhanh chóng nắm bắt thời cơ triển khai ổn định kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, hồi phục kinh tế.

❖ **Khó khăn:**

- Ngành tổ chức triển lãm, sự kiện có sự cạnh tranh khốc liệt từ các doanh nghiệp khác, từ những công ty lớn có uy tín đến các đơn vị nhỏ hơn cũng tham gia vào thị trường. Điều này tạo ra áp lực lớn đối với việc giữ vững và tăng trưởng thị phần.
- Thị trường triển lãm, sự kiện và quảng cáo có thể biến động mạnh mẽ dưới ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế, chính trị và xã hội. Sự biến động này có thể ảnh hưởng đến nhu cầu và nguồn cung của thị trường, làm cho việc dự báo và quản lý rủi ro trở nên khó khăn.

I.2.2. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Không có

2. Tình hình tài chính

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

2.1.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Bảng 19: Tình hình vốn chủ sở hữu của VINEXAD

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm	30/09/2024
Vốn điều lệ	12.249.480.000	12.249.480.000	0%	12.249.480.000
Vốn kinh doanh	69.946.622.812	120.370.724.123	72,09%	157.438.685.422

Nguồn: VINEXAD

Tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh: phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và theo quy định pháp luật.

2.1.2. Trích khấu hao tài sản cố định

Khấu hao TSCĐ của Công ty được trích theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC.

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao TSCĐ được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Loại tài sản	Số năm khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	20 – 50 năm
Máy móc, thiết bị	05 – 10 năm
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	06 – 10 năm
Phần mềm quản lý	05 năm

2.1.3. Mức lương bình quân

Bảng 20: Mức lương bình quân người lao động tại VINEXAD

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
Số lượng người lao động (người)	64	71
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	15.800.000	29.700.000

Nguồn: VINEXAD

Tiền lương bình quân của người lao động: Mức lương bình quân năm 2023 của Công ty là: 29,7 triệu đồng/người/tháng, tương đương 188% so với năm 2022.

So với các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn thành phố Hà Nội thì mức lương bình quân của người lao động tại Công ty là tương đương.

2.1.4. Tình hình công nợ

Bảng 21: Tình hình công nợ của Công ty

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024	Đơn vị: đồng
Tổng các khoản phải thu	4.838.395.969	5.346.121.690	8.562.978.380	
Phải thu ngắn hạn	4.488.395.969	4.955.426.690	8.212.978.380	
Phải thu dài hạn	350.000.000	390.695.000	350.000.000	
Tổng các khoản phải trả	28.478.859.593	52.663.829.080	78.590.133.583	
Phải trả ngắn hạn	28.478.859.593	52.663.829.080	78.590.133.583	
Phải trả dài hạn	-	-	-	

Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2024 của VINEXAD

(*) Tính đến ngày 30/09/2024, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc.

2.1.5. Các khoản phải thu

Bảng 22: Tình hình các khoản phải thu của Công ty

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024	Đơn vị: đồng
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	4.488.395.969	4.955.426.690	8.212.978.380	

1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.004.305.213	966.902.161	1.834.581.539
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	322.675.666	706.040.560	3.954.965.322
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.161.415.090	3.282.483.969	2.423.431.519
II	Các khoản phải thu dài hạn	350.000.000	390.695.000	350.000.000
1	Phải thu dài hạn khác	350.000.000	390.695.000	350.000.000
Tổng các khoản phải thu (I+II)		4.838.395.969	5.346.121.690	8.562.978.380

Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2024 của VINEXAD

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng dự nợ phải thu của Công ty là 5,346 tỷ đồng. Trong đó, các khoản phải thu ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn với 92,70% tổng các khoản phải thu và đạt 4,955 tỷ đồng. Các khoản phải thu ngắn hạn khác đạt 3,28 tỷ đồng do phần lớn đến từ lãi tiền gửi ngân hàng và tiền tạm ứng.

Tình hình công nợ của công ty thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký kết không để phát sinh nợ phải thu khó đòi trong năm 2023 và 9 tháng đầu năm 2024. Bên cạnh đó, trong năm 2023 và 9 tháng đầu năm 2024, Công ty không có các khoản phải thu quá hạn.

2.1.6. Các khoản phải trả

Bảng 23: Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng		
		31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024
I	Nợ ngắn hạn	28.478.859.593	52.663.829.080	78.590.133.583
1	Phải trả người bán ngắn hạn	379.225.855	188.154.829	7.856.833.149
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	9.047.276.385	10.896.570.584	45.601.416.325
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.853.197.386	13.108.000.747	9.677.505.119
4	Phải trả người lao động	636.000.000	2.961.000.000	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	55.000.000	70.000.000	-
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	262.478.171	159.016.701	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	6.505.495.329	15.286.974.023	4.539.020.500
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22.640.000	22.640.000	22.640.000
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.717.546.467	9.971.472.196	10.892.718.490

II Nợ dài hạn

Tổng các khoản nợ phải trả (I+II)	28.478.859.593	52.663.829.080	78.590.133.583
--	-----------------------	-----------------------	-----------------------

Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2024 của VINEXAD

Tình hình thanh toán các khoản nợ trong 02 năm gần nhất:

- Các khoản nợ vay và nợ thuê tài chính của Công ty đều được thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc trong những năm qua. Các nghĩa vụ nợ khác (Phải trả người bán, Phải trả người lao động, Phải trả phải nộp khác...) được Công ty thanh toán đầy đủ, đúng hạn.
- Công ty không có các khoản nợ quá hạn.
- Công ty không vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết liên quan đến các khoản nợ.

2.1.7. Các khoản phải nộp theo luật định

Các khoản thuế và nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước theo quy định của Pháp luật hiện hành luôn được VINEXAD thực hiện kê khai và thanh toán cho các cơ quan thuế đầy đủ và đúng hạn, đảm bảo tuân thủ và phù hợp với quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

Bảng 24: Các khoản phải nộp theo luật định

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024	Đơn vị: đồng
Thuế giá trị gia tăng	1.088.398.952	2.791.040.888	1.050.379.185	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.424.102.264	8.590.854.806	8.461.711.371	
Thuế thu nhập cá nhân	340.705.170	1.726.105.053	165.414.563	
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	-	
Các loại thuế khác	-	-	-	
Tổng cộng	3.853.197.386	13.108.000.747	9.677.505.119	

Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2024 của VINEXAD

2.1.8. Trích lập các quỹ

Việc thực hiện trích lập các quỹ của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, việc trích lập các quỹ nhằm bảo tồn vốn để Công ty tái đầu tư mở rộng hoạt động SXKD và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tình hình trích lập các quỹ năm 2022, 2023 và 9 tháng đầu năm của Công ty trình bày chi tiết dưới bảng sau:

Bảng 25: Tình hình trích lập các quỹ theo luật định

Đơn vị: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.717.546.467	9.971.472.196	10.892.718.490
2	Quỹ đầu tư phát triển	14.222.720.689	17.943.584.934	32.612.130.588
	Tổng cộng	21.940.267.156	27.915.057.130	43.504.849.078

Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2024 của VINEXAD

2.1.9. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm 2023, trường hợp không có cân nhắc rõ

Không có

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 26: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,28	2,18
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,06	1,93
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,41	0,44
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,69	0,78
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	2,34	2,65
- Vòng quay vốn lưu động: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)	Vòng	2,56	2,80
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	14,49	18,68
4. Khả năng sinh lời			

- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,69	14,84
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	25,00	39,36
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	43,67	68,62
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	12.385	30.580

Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã kiểm toán của VINEXAD

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu về khả năng thanh khoản của công ty luôn duy trì ổn định, công ty luôn giữ cơ cấu thanh toán hợp lý và duy trì ở ngưỡng an toàn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ tới hạn. Chỉ tiêu khả năng thanh toán hiện hành của Công ty đều lớn hơn 1, điều này cho thấy công ty có khả năng chi trả tốt và tính thanh khoản cao. Nhìn chung, năm 2023 công ty không gặp khó khăn trong việc thanh toán cả khoản nợ ngắn hạn. Thời gian tới, Ban lãnh đạo công ty sẽ tiếp tục có những chính sách phù hợp với tình hình mới nhằm cải thiện sức khỏe tài chính của công ty.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của công ty có xu hướng tăng trong giai đoạn 2022-2023. Chỉ tiêu Hệ số Nợ/Tổng tài sản năm 2023 của Công ty là 0,44% cao hơn chỉ tiêu này năm 2022 là 0,03%. Trong khi đó, Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu trong năm 2023 của Công ty tăng từ 0,69% lên 0,78%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự tăng mạnh của khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước và khoản Phải trả ngắn hạn khác. Nhìn chung, năng lực tài chính của Công ty ở trạng thái ổn định, Công ty hoàn toàn có đủ khả năng để ứng phó các khoản nợ vay ngay cả trong tình huống khẩn cấp.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Cả 3 chỉ tiêu về năng lực hoạt động đều tăng trong năm 2023 so với năm 2022. Điều này xuất phát từ sự linh hoạt trong kế hoạch và phương hướng kinh doanh để phù hợp hơn với thực trạng của công ty và tình hình chung của nền kinh tế. Năm 2023, doanh thu của công ty tăng mạnh gấp gần 1,8 lần so với năm 2022, đây là một trong những nguyên nhân chính khiến cho các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của công ty có sự tăng trưởng trong năm 2023. Điều này chứng tỏ công ty đã tận dụng tối đa và sử dụng tài sản hiệu quả để tạo ra sự thay đổi tích cực trong doanh thu. Bên cạnh đó, vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh do tốc độ tăng trong giá vốn hàng bán lớn hơn tốc độ tăng trong hàng tồn kho, như vậy, tốc độ quay vòng của hàng hóa trong kho đang có sự tiến triển.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty năm 2023 tăng mạnh so với năm 2022. Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu tăng là do sự gia tăng của lợi nhuận lớn hơn sự gia tăng trong doanh thu. Năm 2023, Lợi nhuận sau thuế của công ty tăng gấp gần 2,5 lần so với năm 2022. Vì vậy, các hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh, lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu và thu nhập trên mỗi cổ phần của Công ty tăng đáng kể trong giai đoạn 2022 – 2023. Đặc biệt, thu nhập trên cổ phần của công ty đạt 30.580 đồng/ cổ phần. Các chỉ tiêu này cho thấy sự cải thiện rõ rệt trong chính sách sử dụng vốn và tài sản hiệu quả và hợp lý của Công ty.

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: Không có.

3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

Ý kiến của Công ty TNHH Hàng Kiểm toán và Định giá ASCO – Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 số 17/2023/ASCO:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

“Như đã trình bày tại thuyết minh số 25 Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đang ghi nhận thu nhập từ khoản người mua trả tiền trước số tiền 1.589.097.600 VND phát sinh từ năm 2019, đến thời điểm thực hiện xử lý khoản nợ này Công ty không thể xác định được chủ nợ của khoản công nợ này. Vấn đề này không ảnh hưởng đến ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.”
(*)

Ý kiến của Công ty TNHH Hàng Kiểm toán và Định giá ASCO – Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023 số 02/2024/ASCO/BCKT:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.”.

(*) *Nguyên nhân: Năm 2019, Công ty có phát sinh khoản Người mua trả tiền trước với số tiền là 1.589.097.600 VND, tuy nhiên sau đó bên đối tác không sử dụng dịch vụ của Công ty. Trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến năm 2022, Công ty không thể xác nhận được nghĩa vụ hoàn trả khoản tạm ứng này với bên đối tác, đồng thời cũng không nhận được bất kỳ phản hồi từ phía đối tác. Do vậy, năm 2022, Công ty đã ghi nhận khoản người mua trả tiền trước này thành khoản Thu*

nhập khác. Việc thực hiện kê khai và nộp thuế đối với các khoản thu nhập của Công ty bao gồm cả khoản thu nhập khác nêu trên được thực hiện đầy đủ theo quy định của Pháp luật. Theo đó, tại Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty, Công ty TNHH Hàng Kiểm toán và Định giá ASCO có đưa ra ý kiến về vấn đề nhấn mạnh với nội dung: "Như đã trình bày tại thuyết minh số 25 Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đang ghi nhận thu nhập từ khoản người mua trả tiền trước số tiền 1.589.097.600 VND phát sinh từ năm 2019, đến thời điểm thực hiện xử lý khoản nợ này Công ty không thể xác định được chủ nợ của khoản công nợ này. Vấn đề này không ảnh hưởng đến ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi."

Khoản thu nhập khác này đã được xử lý ghi nhận vào kết quả kinh doanh năm 2022 và được trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Việc xử lý khoản thu nhập khác này trong năm 2022 không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty, do vậy, khi đưa ra kết luận kiểm toán tại Báo cáo tài chính năm 2023, Công ty TNHH Hàng Kiểm toán và Định giá ASCO không còn đưa ra ý kiến về vấn đề cần mạnh liên quan đến khoản thu nhập khác nêu trên.

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Bảng 27: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	
	Thực hiện (*)	Kế hoạch (**)	% tăng/giảm so với năm trước
Doanh thu thuần	252.338.882.462	240.000.000.000	-4,89%
Lợi nhuận sau thuế	37.459.084.068	31.200.000.000	-16,71%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	14,84%	13,00%	-12,43%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (***)	68,62%	43,09%	-36,03%
Tỷ lệ cổ tức (****)	150%	50%	-66,67%

Nguồn: VINEXAD

(*) Kết quả thực hiện năm 2023 căn cứ theo BCTC năm 2023 đã được kiểm toán.

(**) Kế hoạch doanh thu thuần năm 2024 và kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

(***) Vốn chủ sở hữu dự kiến trong năm 2024 được tính bằng vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2023 cộng với tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành/chào bán trong năm 2024 (Chào bán

thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 612.474 cổ phiếu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty: 61.247 cổ phiếu) = 67.706.895.043 + 6.124.740.000 + 612.470.000 = 74.444.105.043 đồng.

(****) ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua việc thanh toán cổ tức năm 2023.

4.1. Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên

Nền kinh tế hội nhập mở ra cơ hội lớn cho ngành xúc tiến thương mại, đặc biệt là ở một quốc gia như Việt Nam, nơi mà sự phát triển và mở cửa của thị trường đã tạo ra một môi trường kinh doanh đa dạng và sôi động. Từ những tháng cuối năm 2023, VINEXAD đã hoàn tất các công tác chuẩn bị và hoàn thiện các tài liệu cần thiết để đăng ký xin cấp phép tổ chức các triển lãm trong năm 2024 với các đơn vị cơ quan chức năng. Danh sách các triển lãm do Công ty tổ chức trong năm 2024 bao gồm 21 triển lãm tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Trong các Triển lãm VINEXAD là đơn vị tổ chức, đáng chú ý phải kể đến Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam (VIETNAM EXPO) với quy mô lên đến hơn 500 doanh nghiệp hiện diện tại 550 gian hàng từ 16 quốc gia và vùng lãnh thổ; bên cạnh đó, những triển lãm chuyên ngành lâu đời thu hút hàng nghìn doanh nghiệp tham gia như: triển lãm chuyên ngành Cơ khí và dụng cụ cầm tay (Hardware & Handtools); Triển lãm cảnh quan và làm vườn (Garden & Landscape); Triển lãm Y Dược (Medipharm Expo); Triển lãm Thực phẩm (Vietfood & Beverage); Triển lãm Quốc tế Điện tử & Thiết bị thông minh; ... Xét về thành phần các tổ chức tham dự triển lãm, năm nay các quốc gia và vùng lãnh thổ có mặt tại Vietnam Expo như Anh, Ấn Độ, Đài Loan, Đức, Hàn Quốc, Hong Kong, Indonesia, Malaysia, Nga, Nhật Bản, Philippin, Singapore, Tây Ban Nha, Thái Lan, Thụy Sỹ, Trung Quốc, Mỹ... Những khu vực quốc gia duy trì thường niên như: Khu gian hàng Hàn Quốc; Khu gian hàng Indonesia...

Lịch tổ chức triển lãm của VINEXAD trong năm 2024 đã được lên kế hoạch từ rất sớm. Các bước đầu của công tác tổ chức như thuê mặt bằng tổ chức, lập kế hoạch chi tiết, các khâu đầu của marketing và quảng bá cho Triển lãm đã và đang trong quá trình được VINEXAD triển khai. Dựa trên kế hoạch các Triển lãm trong năm cùng với tình hình triển khai, Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kết thúc quý III/2024, công ty đã tổ chức thành công 11/21 số triển lãm, hội chợ trong năm 2024, thu về tổng giá trị doanh thu thuần và lợi nhuận ròng lòn lượt là 173,9 tỷ đồng và 34,6 tỷ đồng, đạt tương ứng 71,5% và 109% so với kế hoạch được đặt ra cho cả năm 2024.

Dự kiến từ đây đến cuối năm, 10/21 sự kiện trong năm 2024 sẽ được Công ty tổ chức trong quý VI/2024, theo đó Công ty có thể đảm bảo đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024 Công ty đề ra (240 tỷ đồng doanh thu và 31,2 tỷ đồng lợi nhuận).

4.2. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là Tổ chức tư vấn, FPTS đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad cũng như về các lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động.

Dựa trên kết quả kinh doanh của Công ty trong các năm vừa qua, với khả năng kinh doanh, cung cấp dịch vụ, chúng tôi nhận thấy kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức mà Công ty đưa ra có tính khả thi cao. Bên cạnh đó, kế hoạch lợi nhuận của Công ty được xây dựng thận trọng dựa trên cơ sở nhu cầu của thị trường và tình hình Kinh tế - Xã hội của Việt Nam.

Chúng tôi lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một Tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo và nhà đầu tư sẽ tự mình ra quyết định đầu tư.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 120 Luật doanh nghiệp 2020: “Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó”.

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexda được Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, do đó số lượng cổ phiếu của cổ đông sáng lập đến nay đã hết thời gian 03 năm hạn chế chuyển nhượng. Bản cáo bạch này sẽ không đề cập tới danh sách cổ đông sáng lập nữa.

2. Thông tin về cổ đông lớn

2.1. Đối với cổ đông là cá nhân

Tại thời điểm hiện tại, Công ty có 05 cổ đông là cá nhân, sở hữu từ 5% vốn điều lệ, thông tin cụ thể như sau:

Bảng 28: Danh sách cổ đông lớn của Công ty

i. Ông Nguyễn Khắc Luận

- Năm sinh: 1957
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Chủ tịch HĐQT
- Thời điểm trở thành cổ đông lớn: Năm 2009

ii. Ông Phạm Quỳnh Giang

- Năm sinh: 1958
- Quốc tịch: Việt Nam

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên HĐQT
- Thời điểm trở thành cổ đông lớn: Năm 2009

iii. Ông Đinh Văn Khải

- Năm sinh: 1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên HĐQT Công ty
- Thời điểm trở thành cổ đông lớn: Năm 2009

iv. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Năm sinh: 1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Không
- Thời điểm trở thành cổ đông lớn: Năm 2009

v. Bà Đỗ Thị Hoài

- Năm sinh: 1952
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Không
- Thời điểm trở thành cổ đông lớn: Năm 2013

2.2. Đối với cổ đông là tổ chức

Không có

2.3. Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan của họ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán

Bảng 29: Danh sách cổ đông lớn, người có liên quan của cổ đông lớn

STT	Tên cá nhân	Mối quan hệ với cổ đông lớn	SLCP nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn	Tỷ lệ nắm giữ trên vốn điều lệ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn	SLCP nắm giữ hiện tại	Tỷ lệ nắm giữ trên vốn điều lệ hiện tại	SLCP nắm giữ (dự kiến) sau đợt chào bán	Tỷ lệ nắm giữ (dự kiến) sau đợt chào bán
i	Nguyễn Khắc Luận	Cổ đông lớn của VINEXAD, Chủ tịch HĐQT	85.008	8,10%	165.153	13,48%	247.729	13,48%
1	Nguyễn Thị Vân	Vợ	15.940	1,52%	18.596	1,52%	27.894	1,52%
2	Nguyễn Thị Vân Anh	Con gái	-	-	-	-	-	-
3	Nguyễn Khắc Thanh Bình	Con trai	-	-	-	-	-	-
ii	Phạm Quỳnh Giang	Cổ đông lớn của VINEXAD, Thành viên HĐQT	110.128	10,49%	150.896	12,32%	226.344	12,32%
1	Nguyễn Thị Hằng	Vợ, Cổ đông lớn của VINEXAD	80.570	7,67%	93.998	7,67%	140.997	7,67%
2	Trần Thị Quy	Mẹ đẻ	-	-	-	-	-	-
3	Phạm Thanh Huyền	Con gái	-	-	-	-	-	-

4	Phạm Quang Minh Tâm	Con gái	-	-	-	-	-	-
5	Phạm Quang Minh	Con trai	-	-	-	-	-	-
6	Võ Văn Trọng	Con rể	-	-	-	-	-	-
7	Phạm Văn Toàn	Em ruột	-	-	-	-	-	-
8	Phạm Văn Lực	Em ruột	-	-	-	-	-	-
9	Phạm Thị Thúy	Em ruột	-	-	-	-	-	-
10	Phạm Văn Du	Em ruột	-	-	1.400	0,11%	2.100	0,11%
11	Vũ Linh Chi	Em dâu	-	-	-	-	-	-
12	Nguyễn Thị Liễu	Em dâu	-	-	-	-	-	-
13	Mai Quang Thiện	Em rể	-	-	-	-	-	-
14	Vũ Thị Thùy	Em dâu	-	-	-	-	-	-
iii	Nguyễn Thị Hằng	Cô đêng lớn của VINEXAD	80.570	7,767%	93.998	7,67%	140.997	7,67%
1	Phạm Quỳnh Giang	Chồng	110.128	10,49%	150.896	12,32%	226.344	12,32%
2	Phạm Thanh Huyền	Con gái	-	-	-	-	-	-
3	Phạm Quang Minh Tâm	Con gái	-	-	-	-	-	-
4	Phạm Quang Minh	Con trai	-	-	-	-	-	-
5	Võ Văn Trọng	Con rể	-	-	-	-	-	-

6	Nguyễn Văn Sơn	Anh ruột	-	-	-	-	-	-
7	Nguyễn Thị Thúy	Chị ruột	-	-	-	-	-	-
8	Nguyễn Thị Thanh	Chị ruột	-	-	-	-	-	-
9	Nguyễn Văn Trường	Anh ruột	-	-	-	-	-	-
10	Lê Đức Thụ	Anh rể	-	-	-	-	-	-
11	Đào Thị Thu	Chị dâu	-	-	-	-	-	-
12	Đào Tiên Vinh	Anh rể	-	-	-	-	-	-
iv	Đinh Văn Khải	Cỗ đồng lớn của VINEXAD	84.528	8,05%	147.522	12,04%	221.283	12,04%
1	Cao Thị Lịch	Mẹ đẻ	-	-	-	-	-	-
2	Nguyễn Thị Phượng	Vợ	-	-	-	-	-	-
3	Đinh Thanh Sơn	Con trai	-	-	-	-	-	-
4	Đinh Thanh Tùng	Con trai	-	-	-	-	-	-
5	Nguyễn Thị Minh Anh	Con dâu	-	-	-	-	-	-
6	Đinh Quang Sáng	Con trai	-	-	-	-	-	-
7	Đinh Văn Trung	Con trai	-	-	-	-	-	-
8	Đinh Thị Hường	Chị gái	-	-	-	-	-	-
9	Đinh Văn Cường	Anh Trai	-	-	-	-	-	-
10	Đinh Thanh Hương	Em gái	-	-	-	-	-	-

11	Nguyễn Thị Bích Hường	Chị dâu	-	-	-	-	-	-
12	Ngô Thị Hải	Chị dâu	-	-	-	-	-	-
13	Nguyễn Hữu Tư	Anh rể	-	-	-	-	-	-
14	Đào Văn Hải	Em rể	-	-	-	-	-	-
v	Đỗ Thị Hoài	Cổ đông lớn của VINEXAD	62.031	5,1%	62.031	5,06%	93.046	5,06%
1	Lê Ngọc Quỳnh	Chồng			-	-	-	-
2	Lê Ngọc Quý	Con trai	4.398	0,42%	4.398	0,36%	6.597	0,36%
3	Đỗ Đặng Thịịnh	Anh trai	-	-	-	-	-	-
4	Đặng Thị Lụa	Chị dâu	-	-	-	-	-	-
5	Triệu Thị Tý	Chị dâu	-	-	-	-	-	-
6	Vũ Thị Tuyết	Con dâu	-	-	-	-	-	-
7	Lê Ngọc Quyền	Con trai	-	-	-	-	-	-
8	Đàm Thị Tuyết	Con dâu	-	-	-	-	-	-

Nguồn: VINEXAD

- 2.4. Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Tổ chức phát hành và những người có liên quan của họ**

Không có

2.5. Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành

Cổ đông được nhận cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm của Công ty.

- 2.6. Trường hợp cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành**

Không có

- 3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng**

3.1. Hội đồng quản trị

Bảng 30: Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Phạm Quỳnh Giang	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Bà Nguyễn Thu Hồng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4	Ông Phạm Đăng Khánh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Đinh Văn Khải	Thành viên HĐQT

Nguồn: VINEXAD

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên:	Nguyễn Khắc Luận
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh:	1957
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh

- Trình độ học vấn:	10/10
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế – Chuyên ngành Kinh tế đối ngoại – Đại học ngoại thương.
- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
▪ 1975 - 1980	Học viên - Đại học An Ninh
▪ 1980 - 1987	Chuyên viên - Cục bảo vệ chính trị 2-Bộ công an
▪ 1987 - 1997	Phó phòng - Cục bảo vệ chính trị 2-Bộ công an
▪ 1997 - 1998	Giám đốc - Trung tâm Du lịch XTTM - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 1998 - 1999	Phó giám đốc công ty kiêm Giám đốc trung tâm quảng cáo Thương mại - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2000 - 20003	Phó giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2003 - 2007	Phó giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2007 - 2019	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 20019 - 03/2024	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 03/2024 - nay	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
- Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:	Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	165.153 cổ phiếu, chiếm 13,48% vốn điều lệ, trong đó: + Cá nhân sở hữu: 165.153 cổ phiếu, chiếm 13,48% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan:	Vợ Nguyễn Thị Vân: 18.596 cổ phiếu - tỷ lệ: 1,52%

- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH:

- Lợi ích liên quan đối với TCPH

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Nguyễn Khắc Luận và người có liên quan:

- Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Không có

Không có

- Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty:

- + Năm 2022: 346.682.440 đồng (Tổng Giám đốc)
- + Năm 2023: 526.539.320 đồng (Tổng Giám đốc)
- + 9 tháng đầu năm 2024: 322.799.320 đồng (Tổng Giám đốc)

- Thủ lao:

- + Năm 2022: 84.928.500 đồng
- + Năm 2023: 354.875.250 đồng
- + 9 tháng đầu năm 2024: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty:

Không có

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH:

Không có

Ông Phạm Quỳnh Giang – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên:	Phạm Quỳnh Giang
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh:	1958
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh

- Trình độ học vấn:	10/10
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Mỹ thuật
- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
▪ 1979 - 1982	Cán bộ - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 1982 - 1995	Trưởng phòng - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 1995 - 2006	Phó giám đốc Chi nhánh - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2006 - 2009	Phó tổng giám đốc kiêm giám đốc Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2009 - 2015	Phó tổng giám đốc kiêm giám đốc Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2015 - 2019	Phó chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2019 - 03/2024	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 03/2024 - nay	Phó chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
- Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:	Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	150.896 cổ phiếu, chiếm 12,32% vốn điều lệ, trong đó: + Cá nhân sở hữu: 150.896 cổ phiếu, chiếm 12,32% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan:	- Vợ Nguyễn Thị Hằng: 93.998 cổ phiếu - tỷ lệ: 7,67% - Em trai Phạm Văn Du: 1.400 cổ phiếu - tỷ lệ: 0,11%

<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: - Lợi ích liên quan đối với TCPH <ul style="list-style-type: none"> ▪ <i>Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Phạm Quỳnh Giang và người có liên quan:</i> ▪ <i>Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:</i> - Các khoản nợ đối với Công ty: - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH: 	<p>Không có</p> <p>Không có</p> <p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty: Không có - Thù lao: <ul style="list-style-type: none"> + Năm 2022: 106.159.500 đồng + Năm 2023: 515.594.250 đồng + 9 tháng đầu năm 2024: Không có </p> <p>Không có</p> <p>Không có</p>
---	---

Bà Nguyễn Thu Hồng – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên:	Nguyễn Thu Hồng
- Giới tính:	Nữ
- Năm sinh:	1970
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Trình độ học vấn:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân ngoại ngữ

- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
▪ 1988 - 1993	Sinh viên – Đại học Ngoại ngữ Hà Nội
▪ 1993 - 1996	Cán bộ phòng đối ngoại - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 1996 - 2002	Phó trưởng phòng đối ngoại - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2002 - 2003	Trưởng phòng đối ngoại - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2003 - 2006	Trưởng phòng nghiệp vụ kinh doanh thị trường - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2006 - 2007	Giám đốc điều hành VINEXAD Triển lãm sự kiện - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2007 - 2019	Giám đốc điều hành VINEXAD Triển lãm sự kiện - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2019 - 03/2024	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 03/2024 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
- Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:	Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	16.999 cổ phiếu, chiếm 1,39% vốn điều lệ, trong đó: + Cá nhân sở hữu: 16.999 cổ phiếu, chiếm 1,39% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan:	Em rể Lương Văn Long: 1.796 cổ phiếu - tỷ lệ: 0,15%
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH:	Không có

- Lợi ích liên quan đối với TCPH	<ul style="list-style-type: none"> Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Nguyễn Thu Hồng và người có liên quan: 	Không có
	<ul style="list-style-type: none"> Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: 	<ul style="list-style-type: none"> Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty: <ul style="list-style-type: none"> Năm 2022: 327.513.335 đồng (Phó Tổng Giám đốc) Năm 2023: 542.588.049 đồng (Phó Tổng Giám đốc) 9 tháng đầu năm 2024: 310.075.120 đồng (Phó Tổng Giám đốc, Tổng Giám đốc) <ul style="list-style-type: none"> Thù lao: <ul style="list-style-type: none"> Năm 2022: 78.635.000 đồng Năm 2023: 315.444.800 đồng 9 tháng đầu năm 2024: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty:		Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH:		Không có

Ông Phạm Đăng Khánh – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên:	Phạm Đăng Khánh
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh:	1975
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Trình độ học vấn:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Công nghệ thông tin

- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
▪ 1998 - 2010	Nhân viên - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 2010 - 2011	Nhân viên Chi nhánh Trung tâm Công nghiệp và Thương mại - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2011 - 2012	Nhân viên - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2013 - 2015	Phó Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2015 - 2018	Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2019 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
- Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:	Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	9.225 cổ phiếu, chiếm 0,75% vốn điều lệ, trong đó: + Cá nhân sở hữu: 9.225 cổ phiếu, chiếm 0,75% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan:	Không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH:	Không có
- Lợi ích liên quan đối với TCPH	
▪ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ	Không có

với Ông Phạm Đăng Khánh và người có liên quan:

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

- Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty:
 - + Năm 2022: 288.929.999 đồng (Phó Tổng Giám đốc)
 - + Năm 2023: 484.762.000 đồng (Phó Tổng Giám đốc)
 - + 9 tháng đầu năm 2024: 286.766.138 đồng (Phó Tổng Giám đốc)
- Thù lao: không có (Ông Phạm Đăng Khánh trở thành thành viên HĐQT từ ngày 28/03/2024)

- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH:	Không có

Ông Đinh Văn Khải – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên:	Đinh Văn Khải
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh:	1968
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Trình độ học vấn:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân ngoại ngữ
- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
▪ 1990-1995	Nhân viên nghiệp vụ Quảng cáo - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 1996- 1999	Phó trưởng phòng - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại
▪ 1999-2001	Phó trưởng phòng thiết kế thi công Quảng cáo hội chợ - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại

<ul style="list-style-type: none"> ▪ 2001-2005 ▪ 2005-2007 ▪ 2007- 2010 ▪ 2010- 03/2024 ▪ 03/2024 - nay <p>- Chức vụ công tác hiện nay:</p> <p>- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:</p> <p>- Tổng số cổ phần nắm giữ:</p> <p>- Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan:</p> <p>- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH:</p> <p>- Lợi ích liên quan đối với TCPH</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ <i>Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Đinh Văn Khải và người có liên quan:</i> ▪ <i>Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được</i> 	<p>Trưởng phòng Quảng cáo và Ân loát - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại</p> <p>Phó giám đốc phụ trách trung tâm quảng cáo thương mại II - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại-Bộ Thương mại</p> <p>Giám đốc điều hành VINEXAD Quảng cáo - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad</p> <p>Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad</p> <p>Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Không có</p> <p>147.522 cổ phiếu, chiếm 12,04% vốn điều lệ, trong đó: + Cá nhân sở hữu: 147.522 cổ phiếu, chiếm 12,04% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ</p> <p>Không</p> <p>Không có</p> <p>Không có</p> <p>Không có</p> <p>Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty:</p>
---	---

nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

- + Năm 2022: 321.388.572 đồng (Phó Tổng Giám đốc)
- + Năm 2023: 486.937.000 đồng (Phó Tổng Giám đốc)
- + 9 tháng đầu năm 2024: 243.924.080 đồng (Phó Tổng Giám đốc)
- Thủ lao:
 - + Năm 2022: 78.635.000 đồng
 - + Năm 2023: 335.160.100 đồng
 - + 9 tháng đầu năm 2024: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH:	Không có

3.2. Ban Kiểm soát

Bảng 31: Danh sách Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Mạc Thanh Tú	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên Ban kiểm soát

Nguồn: VINEXAD

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm soát

Ông Vũ Đăng Khoa – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên:	Vũ Đăng Khoa
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh:	1974
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Trình độ học vấn:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác

<ul style="list-style-type: none"> ▪ 1997 - 2001 ▪ 2001 - 2006 ▪ 2006 - 2010 ▪ 2010 - 2014 ▪ 2014 - nay 	<p>Chuyên viên - Công ty Giao nhận kho vận Ngoại thương (Vietrans)</p> <p>Chuyên viên, Kế toán trưởng Trung tâm Quảng cáo 1 - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad</p> <p>Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Trung tâm Quảng cáo 1, Phó phòng Kế hoạch Tài chính, Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad</p> <p>Kế toán trưởng - Công ty TNHH Sông Đà Thăng Long</p> <p>Trưởng Ban kiểm soát kiêm Giám đốc Điều hành VINEXAD Quảng cáo - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad</p>
<p>- Chức vụ công tác hiện nay:</p> <p>- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:</p>	<p>Trưởng Ban kiểm soát</p> <p>Không có</p>
<p>- Tổng số cổ phần nắm giữ:</p>	<p>1.493 cổ phiếu, chiếm 0,12% vốn điều lệ, trong đó:</p> <p>+ Cá nhân sở hữu: 1.493 cổ phiếu, chiếm 0,12% vốn điều lệ</p> <p>+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ</p>
<p>- Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan:</p> <p>- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH:</p>	<p>Không có</p> <p>Không có</p>
<p>- Lợi ích liên quan đối với TCPH</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ <i>Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Vũ Đăng Khoa và người có liên quan:</i> 	<p>Không có</p>

<ul style="list-style-type: none"> Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: 	<ul style="list-style-type: none"> Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty: <ul style="list-style-type: none"> Năm 2022: 227.181.000 đồng (Giám đốc điều hành VINEXAD QC-TT) Năm 2023: 427.875.000 đồng (Giám đốc điều hành VINEXAD QC-TT) 9 tháng đầu năm 2024: 227.536.440 đồng (Giám đốc điều hành VINEXAD QC-TT) Thù lao: <ul style="list-style-type: none"> Năm 2022: 53.786.800 đồng Năm 2023: 229.249.250 đồng 9 tháng đầu năm 2024: 0 đồng
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH:	Không có

Bà Mạc Thanh Tú – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên:	Mạc Thanh Tú
- Giới tính:	Nữ
- Năm sinh:	1976
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Trình độ học vấn:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Luật – Chuyên ngành Pháp luật kinh tế - Đại học Luật Hà Nội.
- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
▪ 10/1998 - 2009	Là cán bộ kinh doanh, Phó phòng, Trưởng phòng, Giám đốc bộ phận truyền thông, Phó giám đốc điều hành – Trung tâm quảng cáo- Công ty Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD

<ul style="list-style-type: none"> ▪ 2009 – 4/2014 ▪ 4/2014 – 7/2023 ▪ 8/2023 – 2/2024 ▪ 03/2024 - nay 	Giám đốc điều hành VINEXAD Quảng cáo – Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD Phó giám đốc điều hành VINEXAD Quảng cáo – Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD Giám đốc Quản trị nhân sự – Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD Thành viên Ban kiểm soát kiêm Giám đốc Quản trị nhân sự - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ công tác hiện nay: - Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: 	Thành viên Ban kiểm soát Không có
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng số cổ phần nắm giữ: 	2.893 cổ phiếu, chiếm 0,24% vốn điều lệ, trong đó: + Cá nhân sở hữu: 2.893 cổ phiếu, chiếm 0,24% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
<ul style="list-style-type: none"> - Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan: - Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: 	Không có Không có
<ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích liên quan đối với TCPH 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ <i>Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Mạc Thanh Tú và người có liên quan:</i> ▪ <i>Thu lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng,</i>
	<ul style="list-style-type: none"> <i>Không có</i> - Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty: + Năm 2022: 185.408.000đồng (Giám đốc quản trị nhân sự)

giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

- + Năm 2023: 319.753.000 đồng (Giám đốc quản trị nhân sự)
- + 9 tháng đầu năm 2024: 212.249.846 đồng (Giám đốc quản trị nhân sự)
- Thủ lao: Không có (bà Mạc Thanh Tú trở thành thành viên BKS từ ngày 28/03/2024)

- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH:	Không có

Ông Nguyễn Quốc Vinh – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên:	Nguyễn Quốc Vinh
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh:	1971
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Trình độ học vấn:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Chuyên ngành thiết kế giàn dựng gian hàng
- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
<ul style="list-style-type: none"> ▪ 10/1993 - nay ▪ 03/2024 - nay 	Cán bộ thiết kế giàn dựng gian hàng Thành viên Ban kiểm soát kiêm Chuyên viên thiết kế dàn dựng - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
- Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:	Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	2.193 cổ phiếu, chiếm 0,18% vốn điều lệ, trong đó: + Cá nhân sở hữu: 2.193 cổ phiếu, chiếm 0,18% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

<ul style="list-style-type: none"> - Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan: - Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: - Lợi ích liên quan đối với TCPH <ul style="list-style-type: none"> ▪ <i>Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Nguyễn Quốc Vinh và người có liên quan:</i> ▪ <i>Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:</i> - Các khoản nợ đối với Công ty: - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH: 	<p>Không có</p> <p>Không có</p> <p>Không có</p> <p>Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Năm 2022: 214.019.000 đồng (Chuyên viên thiết kế dàn dựng) + Năm 2023: 432.077.000 đồng (Chuyên viên thiết kế dàn dựng) + 9 tháng đầu năm 2024: 171.221.612 đồng (Chuyên viên thiết kế dàn dựng) <p>- Thù lao: Không có (ông Nguyễn Quốc Vinh trở thành thành viên BKS từ ngày 28/03/2024)</p> <p>Không có</p> <p>Không có</p>
---	---

3.3. Ban Tổng Giám đốc

Bảng 32: Danh sách Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thu Hồng	Tổng Giám đốc
2	Ông Phạm Đăng Khánh	Phó Tổng Giám đốc

Nguồn: VINEXAD

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Thu Hồng – Tổng Giám đốc

Xem sơ yếu lý lịch tại mục 3.1. Hội đồng quản trị.

Ông Phạm Đăng Khánh – Phó Tổng Giám đốc

Xem sơ yếu lý lịch tại mục 3.1. Hội đồng quản trị.

3.4. Kế toán trưởng

Bảng 33: Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Tuyết Mai	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Tuyết Mai – Kế toán trưởng

- Họ và tên:	Nguyễn Tuyết Mai
- Giới tính:	Nữ
- Năm sinh:	1976
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Trình độ học vấn:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành kế toán doanh nghiệp – Đại học tài chính kế toán
- Quá trình công tác:	Chức vụ và đơn vị công tác
▪ 1994 - 1999	Sinh viên - Đại học Tài chính kế toán
▪ 1999 - 2000	Thực tập sinh - Trung tâm thương mại và dịch vụ Quảng cáo hội chợ- Bộ thương mại
▪ 2001 - 2004	Chuyên viên kế toán - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2005 - 2010	Kế toán viên phòng tài chính tổng hợp - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
▪ 2010 - 2014	Phó giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad

<ul style="list-style-type: none"> ▪ 2015 - Nay 	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad
<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ công tác hiện nay: 	Kế toán trưởng
<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: 	Không có
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng số cổ phần nắm giữ: 	<p>5.126 cổ phiếu, chiếm 0,42% vốn điều lệ, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cá nhân sở hữu: 5.126 cổ phiếu, chiếm 0,42% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
<ul style="list-style-type: none"> - Sở hữu chứng khoán công ty của những người có liên quan: 	Không có
<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: 	Không có
<ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích liên quan đối với TCPH 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ <i>Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH, công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Nguyễn Tuyết Mai và người có liên quan:</i>
<ul style="list-style-type: none"> ▪ <i>Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp, các lợi ích tài chính khác nhận từ Công ty: <ul style="list-style-type: none"> + Năm 2022: 307.173.000 đồng + Năm 2023: 544.450.000 đồng + 9 tháng đầu năm 2024: 346.554.788 đồng - Thù lao: Không có
<ul style="list-style-type: none"> - Các khoản nợ đối với Công ty: 	Không có
<ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH: 	Không có

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
2. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
3. **Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:** Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 612.474 cổ phiếu.
4. **Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:** Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo mệnh giá: 6.124.740.000 đồng (*bằng chữ: Sáu tỷ một trăm hai mươi tư triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*).
5. **Giá chào bán dự kiến:** Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. **Phương pháp tính giá**

(i) Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad tại thời điểm 31/12/2023 trên BCTC năm 2023 đã kiểm toán:

$$\begin{aligned}\text{Giá trị sổ sách} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Tài sản cố định vô hình}}{\text{Tổng số CP đang lưu hành}} \\ &= \frac{67.706.895.043 - 2.700.000}{1.224.948} \\ &= 55.271 \text{ đồng/cổ phiếu}\end{aligned}$$

(ii) Giá trị thị trường trung bình của cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong 30 phiên giao dịch từ ngày 22/01/2024 đến ngày 29/02/2024 là 27.000 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ theo tình hình thị trường chung và các yếu tố khác nhau ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, ĐHĐCD đã thông qua mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng của Công ty là **10.000 đồng/cổ phiếu**.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua mức giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối

- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp.
- Tỷ lệ chào bán: 50% (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán)

Tại thời điểm lập phương án này, số cổ phiếu đã phát hành của Công ty là 1.224.948 cổ phiếu và cổ phiếu quỹ là 0 cổ phiếu, số cổ phiếu đang lưu hành là 1.224.948 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ căn cứ theo tỷ lệ thực hiện quyền của số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.

- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có):
- Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị:

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A sở hữu 131 cổ phần, tương ứng với sở hữu 131 quyền mua. Số lượng cổ phiếu cổ đông A được mua trong đợt chào bán thêm cổ phiếu được tính như sau: $131 : 2 = 65,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống hàng đơn vị là 65 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được mua 65 cổ phiếu chào bán thêm.

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu cổ đông hiện nữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán lại cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu).
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu cổ đông hiện nữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được HĐQT phân phối lại cho các đối tượng khác phải đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành. Số cổ phiếu lẻ do làm tròn phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được chào bán lại cho các đối tượng khác không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Thời hạn hoàn thành việc phân phối cổ phiếu là 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực. Trường hợp Công ty không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán ra công chúng trong thời hạn này, HĐQT xin ý kiến UBCKNN xem xét gia hạn việc phân phối chứng khoán nhưng tối đa không quá 30 ngày theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Luật Chứng khoán 2019.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không quy định.

- Thời gian thực hiện: Sau khi được ĐHĐCD thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến trong năm 2024.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu, thời hạn và phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: Không quy định
- Thời hạn đăng ký mua: theo quy định tối thiểu là 20 ngày. Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua sau khi Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Phương thức đăng ký: Thực hiện quyền mua
- Thanh toán tiền mua cổ phiếu: Nộp tiền vào tài khoản phong tỏa
- Chuyển giao cổ phiếu: Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán với UBCKNN sẽ được thay đổi đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam/Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại VSDC.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Bảng 34: Lịch trình dự kiến đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024

STT	Công việc	Thời gian
1	Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực	D
2	Công bố thông tin chào bán cổ phiếu	Từ D đến hết D+7
3	Thông báo VSDC về ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm	D+7
4	Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu	D+18
5	VSDC gửi danh sách chốt cho Công ty (Danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu)	D+22
6	Công ty gửi công văn chấp thuận cho VSDC	D+25
7	Các cổ đông thực hiện đăng ký mua, chuyển nhượng quyền mua và nộp tiền mua cổ phiếu	Từ D+25 đến hết D+50
8	Phân phối lại số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán cho những đối tượng khác (nếu có)	Từ D+50 đến hết D+60

9	Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước trên cơ sở danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu	D + 61
10	Chuyển giao cổ phiếu cho nhà đầu tư	Từ D+61 đến hết D+70

Thời gian phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận Giấy chứng nhận đăng ký chào bán do UBCKNN cấp.

Lịch trình phân phối của Công ty ở bảng nêu trên chỉ là lịch trình dự kiến. Tùy theo tình hình thực tế HĐQT Công ty sẽ thực hiện điều chỉnh lịch trình phù hợp, xong vẫn đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông đồng thời đảm bảo việc chào bán được thực hiện đúng quy định của Pháp luật.

Trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán không được phân phối hết, HĐQT Công ty sẽ xin gia hạn việc chào bán tối đa không quá 30 ngày theo quy định. Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

10.1. Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu

- ✓ Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ 3. Các cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước.
- Tổng số quyền mua cổ phiếu của một cổ đông hiện hữu được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa hai bên.

10.2. Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền và người nhận quyền mua từ cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- ✓ Số cổ phiếu lẻ do làm tròn phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được chào bán lại cho các đối tượng khác không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020. Hội đồng quản trị sẽ chỉ phân phối số cổ phiếu lẻ này cho Nhà đầu tư trong nước.
- Số cổ phiếu được chào bán lại cho các đối tượng khác do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 điều 42 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu trong đợt chào bán:

- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad
- Số tài khoản: 1047165399
- Tên ngân hàng nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

12. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Không có quy định.

13. Hủy bỏ đợt chào bán

Công ty không thực hiện huy động vốn sử dụng cho mục đích thực hiện dự án nên nội dung này không áp dụng.

14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Phương án chi tiết đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:

Theo quy định của pháp luật: Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad đã thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và nhận được Văn bản số 129/UBCK-PTTT ngày 05/01/2024 của UNCKNN về việc nhận đầy đủ hồ sơ, theo đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 0%.

Theo danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày 26/02/2024 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp, số lượng cổ phiếu VNX do nhà đầu tư nước ngoài sở hữu chiếm 0% vốn điều lệ của Công ty.

Phương án để đảm bảo tỷ lệ sở hữu tối đa khi thực hiện việc chào bán như sau:

- ✓ Khi thực hiện quyền mua theo tỷ lệ 2:1 của phương án chào bán cổ phiếu, trường hợp toàn bộ cổ đông thực hiện quyền mua của mình sẽ không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu cả nhà đầu tư nước ngoài tại VINEXAD.
- ✓ Đối với việc chuyển nhượng quyền mua để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VINEXAD: Các cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước.
- ✓ Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua: Hội đồng quản trị sẽ chỉ phân phối tiếp cho Nhà đầu tư trong nước.

15. Các loại thuế có liên quan

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng... phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ. Cụ thể như sau:

15.1. Thuế áp dụng với Công ty

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty đang thực hiện áp dụng mức thuế suất thuế Thu nhập Doanh nghiệp là 20% đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh có thu nhập chịu thuế.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty đang áp dụng thuế suất thuế Giá trị gia tăng là 10% đối với các loại hình hàng hóa, dịch vụ của Công ty.

Thuế nhà đất và tiền thuê đất

Theo quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Thông tư 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 và có hiệu lực từ 01/01/2012, Công ty đang áp dụng mức thuế suất thuế sử dụng đất phi nông nghiệp là 0,03%. Tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp đối với diện tích đất ở, đất sản xuất kinh doanh, đất phi nông nghiệp khác sử dụng vào mục đích kinh doanh được xác định như sau:

$$\text{Số thuế phải nộp} = \text{Số thuế phát sinh} - \text{Số thuế được miễn, giảm (nếu có)}$$

Trong đó:

- Số thuế phát sinh = Diện tích đất tính thuế x Giá của 1m² đất x Thuế suất %
- Giá của 1m² đất được xác định theo Quyết định bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh
- Thuế suất = 0,03%

15.2. Thuế áp dụng với nhà đầu tư cá nhân

Theo quy định tại Điều 3 Luật thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13, ban hành ngày 22/11/2012 và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ban hành ngày 27/06/2013 của Chính phủ, đối với nhà đầu tư cá nhân, thu nhập từ cổ tức và thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập cá nhân với mức thuế suất như sau:

- Thuế suất đối với thu nhập từ cổ tức được xác định như sau:
 - Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%; và
 - Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà

đầu tư phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp nhận cổ tức bằng tiền mặt và trường hợp chuyển nhượng cổ phiếu.

- Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu được xác định như sau:
 - Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20% tính trên lãi chuyển nhượng.
 - Trường hợp người chuyển nhượng chứng khoán không đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% thì áp dụng thuế suất 0,1% tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần và không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.
 - Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đã đăng ký nộp thuế theo thuế suất 20% vẫn phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

15.3. Thuế áp dụng với nhà đầu tư tổ chức

Đối với nhà đầu tư cá nhân tổ chức, thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất như sau:

- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, thuế thu nhập doanh nghiệp được tính trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

$$\text{Thuế thu nhập doanh nghiệp} = \text{Thu nhập tính thuế} \times \text{Thuế suất}$$

Trong đó:

- Thu nhập tính thuế = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra trong kỳ - Tổng giá mua cổ phiếu được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán cổ phiếu
- Thuế suất = Thuế suất thuế TNDN của tổ chức đầu tư (20%)
- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, thuế thu nhập doanh nghiệp được tính như sau:

$$\text{Thuế thu nhập doanh nghiệp} = \text{Thu nhập tính thuế} \times \text{Thuế suất}$$

Trong đó:

- Thu nhập tính thuế = Tổng doanh thu bán Cổ Phiếu tại thời điểm chuyển nhượng;
- Thuế suất = 0,1%

16. Thông tin về các cam kết

- Công ty cam kết thực hiện thay đổi đăng ký giao dịch trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Công ty cam kết: đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, cụ thể: "Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách

nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.”.

- Hiện nay, mảnh đất tại trụ sở chính Công ty địa chỉ số 9 phố Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội được sử dụng với nguồn gốc là được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 486670 được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội cấp ngày 18/01/2013, thông tin chi tiết như sau:
- Địa chỉ: số 9 phố Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
 - Diện tích: 314,5 m²
 - Mục đích sử dụng: Làm văn phòng làm việc và giao dịch
 - Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm
 - Thời hạn sử dụng: 50 năm kể từ ngày 01/01/1996 theo quyết định số 8172/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của UBND thành phố Hà Nội.
 - Công trình xây dựng: Trụ sở làm việc với diện tích xây dựng là 314,5 m², diện tích sàn là 1.518 m², số tầng là 05.

17. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 08/NQ-DHĐCĐ ngày 28/03/2024, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành nghị quyết số 17/HĐQT-NQ ngày 14/05/2024 thông qua việc triển khai các phương án chào bán và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 theo thứ tự thực hiện như sau:

1. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng sau khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) năm 2024, sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành.

Để đảm bảo tiến độ thực hiện triển khai các phương án chào bán, phát hành: đảm bảo triển khai đúng số lượng cổ phần chào bán/phát hành, tỷ lệ chào bán/phát hành cổ phiếu đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT Công ty dự kiến sẽ triển khai phương án Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty sau ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu và trước thời điểm kết thúc đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu.

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để thanh toán tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn.

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SÓ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng là 6.124.740.000 đồng (tính theo giá chào bán), sẽ được phân bổ sử dụng với mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: Thanh toán tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp (Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn ^(*))	6.124.740.000	Trong năm 2024
	Tổng	6.124.740.000	

(*) Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn được thành lập từ năm 2006, là Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, liên doanh giữa Tổng công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV và Công ty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng. Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn là đơn vị cho thuê mặt bằng cho toàn bộ các sự kiện triển lãm hội chợ tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty (chiếm trên 80% tổng giá trị thuê mặt bằng hàng năm của VINEXAD). Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn là đơn vị cung cấp địa điểm tổ chức triển lãm, sự kiện duy nhất tại TP. Hồ Chí Minh đáp ứng được yêu cầu về quy mô và cơ sở vật chất cần thiết và đảm bảo cho các sự kiện quy mô lớn. SECC là đối tác truyền thống nhiều năm của Công ty.

Tính đến hết năm 2024, Công ty đã có kế hoạch và được cấp phép tổ chức tổng cộng 21 sự kiện triển lãm hội chợ trong năm, bao gồm 05 sự kiện tại Hà Nội và 16 sự kiện tại Thành phố Hồ Chí Minh, nhiều hơn số lượng sự kiện đã tổ chức trong năm 2023 (*14 sự kiện tại Thành phố Hồ Chí Minh*). Trên cơ sở đó, Công ty đã ký kết 8 hợp đồng với Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn tổng giá trị 47,8 tỷ đồng (tăng 16% so với mức 41,2 tỷ đồng vào năm 2023) để tổ chức toàn bộ các sự kiện, triển lãm tại Sài Gòn diễn ra trong năm 2024 theo đúng kế hoạch đã đặt ra.

Tính đến 20/11/2024, Công ty đã có kế hoạch và được cấp phép tổ chức tổng cộng 21 sự kiện triển lãm hội chợ trong năm 2025, gồm 5 sự kiện tại Hà Nội và 16 sự kiện tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, Công ty đã ký kết 04 hợp đồng thuê mặt bằng triển lãm với đối tác SECC với tổng giá trị các hợp đồng là 22.233.750.000 đồng để tổ chức 8/16 sự kiện tại TP. Hồ Chí Minh. Đây là một phần trong kế hoạch chuẩn bị tổ chức các sự kiện triển lãm cho năm 2025 của Công ty.

Do đó, dựa trên nhu cầu sử dụng vốn thực tế và tính hợp lý của phương án, số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 6.124.740.000 đồng (tính theo giá chào bán) được Công ty lên kế hoạch sẽ sử dụng cho việc thanh toán tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp Công ty Liên Doanh Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn.

Thêm vào đó, Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn không phải là cổ đông của Công ty, không là người có liên quan của Công ty, không là người có liên quan của người nội bộ Công

ty. SECC được thành lập từ năm 2006, là Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, liên doanh giữa Tổng công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV và Công ty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng. Do đó, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, với nội dung thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu (để thanh toán tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn) không có cổ đông nào không có quyền biểu quyết.

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TÓI ĐỢT CHÀO BÁN

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO

Trụ sở chính: Số 2 ngõ 308 Lê Trọng Tấn, P. Phương Mai, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02437 930 960 Fax:

Email: asco@asco.vn Website: <https://asco.vn/>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Trụ sở chính

Địa chỉ: 52 đường Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội

Điện thoại: 1900 6446 Fax: 024 3773 9058

Email: fptsecurities@fpts.com.vn Website: www.fpts.com.vn

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 1900 6446 Fax: 028 6291 0607

Chi nhánh tại TP Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 100 Quang Trung, P. Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 1900 6446 Fax: 0236 3553 888

Ý kiến của tổ chức tư vấn đối với đợt chào bán:

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần chứng khoán FPT đã tiến hành thu thập thông tin, phân tích một cách cẩn trọng và chi tiết để đưa ra những đánh giá về đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad như sau:

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể là Thanh toán tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp là phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty.

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad, Công ty Cổ phần chứng khoán FPT tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 165/2023/FPTS/FCF/VNX ký ngày 18/12/2023 giữa Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad và Công ty Cổ phần chứng khoán FPT. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad cung cấp. Bản cáo bạch này chỉ có giá trị để tham khảo, mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán.

Công ty Cổ phần chứng khoán FPT khuyến nghị các nhà đầu tư tham khảo thông tin Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad công bố thông tin trước khi quyết định mua cổ phần.

XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có

XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG), TỔ CHỨC TƯ VẤN

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN KHẮC LUẬN

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THU HỒNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN TUYẾT MAI

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT
PHÓ GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP



NGUYỄN THU HIỀN

XIII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 24 tháng 04 năm 2024;
2. **Phụ lục II:**
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2024; Tờ trình số 05/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024;
 - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 17/HĐQT-NQ ngày 14/05/2024;
 - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 18/HĐQT-NQ ngày 14/05/2024;
3. **Phụ lục III:** Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad;
4. **Phụ lục IV:** Báo cáo tài chính năm 2022, 2023 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2024.

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0100108007

Đăng ký lần đầu: ngày 27 tháng 04 năm 2006

Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 24 tháng 04 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINEXAD NATIONAL TRADE FAIR AND ADVERTISING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINEXAD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 9 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 3825 5546

Fax:

Email: contact@vinexad.com.vn

Website: www.vinexad.com.vn

3. Vốn điều lệ: 12.249.480.000 đồng.

Bằng chữ: Mười hai tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.224.948

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN KHẮC LUẬN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 02/12/1957 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 044057007954

Ngày cấp: 08/12/2021

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 0184804001 SCT/BS

Địa chỉ thường trú: Số 2 ngõ 18 phố Nguyễn Hồng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 2 ngõ 18 phố Nguyễn Hồng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam (ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**TUẤN, CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TÙ PHÁP - HỘ TỊCH
Bành Hồng Diệp**

TRƯỞNG PHÒNG

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
VĂN PHÒNG LÝ VIỆT**

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH 14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 08/BB-ĐHĐCD ngày 28/03/2024 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD ngày 28/3/2024 tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2023 và năm 2023, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2024 – 2028

ĐHĐCD thông qua các nội dung tại Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2023 và năm 2023, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2024 – 2028 ngày 28/02/2024 do ông Phạm Quỳnh Giang – Chủ tịch HĐQT báo cáo tại Đại hội và được đính kèm Nghị quyết này, bao gồm các phần chính sau:

Phần I. Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2023 và năm 2023

Phần II. Định hướng phát triển kinh doanh quản lý Công ty nhiệm kỳ 2024 – 2028

Phần III. Về việc thông qua các Báo cáo trình ĐHĐCD thường niên 2024

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

ĐHĐCĐ thông qua toàn văn Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023 đã được kiểm toán độc lập bởi CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO, ký ngày 26/02/2024 theo nội dung tại Tờ trình số 07 ngày 26/3/2024 đã được trình bày trước Đại hội và đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023; Thu lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

ĐHĐCĐ thông qua các nội dung Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023; Thu lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được trình bày tại mục A, B, C, D, E Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 ngày 28/02/2024 đã được báo cáo tại Đại hội và đính kèm Nghị quyết này, bao gồm các nội dung chính như sau:

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2023 (Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch 2023 (ĐHCĐ)	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ đạt so với NQ ĐHĐCĐ (%)
1	Vốn Điều lệ	12.249	12.249	
2	Doanh thu	170.000	252.338	148%
3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	35.000	69.965	199%
4	Lợi nhuận trước thuế	18.000	47.052	261%
5	Thuế TNDN	3.600	9.593	
6	Lợi nhuận sau thuế	14.400	37.459	260%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	11.756	30.580	Tăng 1,6 lần
8	Cổ tức (%):	50%	150%	
9	Quỹ tiền lương	13.260	23.911	
10	Thu nhập bình quân		29,7	
11	Chi phí HDQT (Ngoài thù lao)		16	

Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023

Các chỉ tiêu cơ bản đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	47.052	
2	Thuế TNDN	9.593	
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	37.459	
a	Thưởng Ban TGĐ điều hành: 2% Lợi nhuận sau thuế	749	
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức $4 = 3 - (a)$	36.710	
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 20% (4-5)	3.668	
b	Quỹ Đầu tư phát triển: 80% (4-5)	14.669	
5	Chia cổ tức: 150%	18.374,220	

Thù lao của HĐQT và BKS năm 2023

1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 6% Tổng Lợi nhuận sau thuế

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%	Ghi chú
1	Ông Phạm Quỳnh Giang	CT. HĐQT			
2	Ông Nguyễn Khắc Luận	PCT. HĐQT			
3	Ông Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
Tổng cộng:				2.247.545.000	

2. Thù lao Ban kiểm soát: 1,8% Tổng Lợi nhuận sau thuế

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			
	Tổng cộng:			674.263.000	

Điều 4: Thông qua Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2024; Thù lao HĐQT, BKS năm 2024

ĐHDCĐ thông qua các nội dung Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2024; Thù lao HĐQT, BKS năm 2024 được trình bày tại mục F, G, H Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 ngày 28/02/2024 đã được báo cáo tại Đại hội và đính kèm Nghị quyết này, bao gồm các nội dung chính như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Dự kiến)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu	252.338	240.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	69.965	65.000
3	Lợi nhuận trước thuế	47.052	39.000
4	Lợi nhuận sau thuế	37.459	31.200
5	Cổ tức (<i>Trả trên vốn Điều lệ dự kiến tăng</i>)	150%	50%
6	Vốn Điều lệ	12.249	18.986
7	Thưởng Ban TGĐ điều hành 2%/Tổng lợi nhuận sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thường 1,5% nếu đạt KH.	749	468
8	Thù lao HĐQT: 6% Lợi nhuận sau thuế	2.247	1.872

9	Thù lao Ban kiểm soát: 1,8% Lợi nhuận sau thuế	674	562
---	--	-----	-----

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	39.000
2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	7.800
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	Triệu đồng	31.200
4	Thưởng Ban TGĐ điều hành ($2\% / \text{Tổng Lợi nhuận sau thuế} \text{ nếu vượt KH từ } 10\%, \text{ thường } 1,5\% \text{ nếu đạt KH}$)	Triệu đồng	468
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ & chia cổ tức ($5 = 3-4$)	Triệu đồng	30.732
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 50% (5-8)	Triệu đồng	10.619,5
7	Quỹ đầu tư phát triển: 50% (5-8)	Triệu đồng	10.619,5
8	Chi cổ tức 2024: 50% (<i>Trên vốn Điều lệ dự kiến tăng</i>)	Triệu đồng	9.493

* *Phương án chi trả cổ tức năm 2024*

- Thanh toán cổ tức một đợt sau Đại hội Đồng cổ đông thường niên thông qua nghị quyết trả cổ tức.

Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS năm 2024

1. *Thù lao HĐQT: (6% Lợi nhuận sau thuế)*

2. *Thù lao Ban kiểm soát: (1,8% Lợi nhuận sau thuế)*

Sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 bầu cử HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty sẽ báo cáo ĐHĐCĐ danh sách thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được hưởng chế độ thù lao chi tiết.

Điều 5: Thông qua Báo cáo kết quả Giám sát của Ban kiểm soát năm 2023

ĐHĐCĐ thông qua các nội dung tại Báo cáo kết quả Giám sát của Ban kiểm soát năm 2023 do ông Vũ Đăng Khoa – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội và được đính kèm Nghị quyết này.

Điều 6: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024

ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024 theo nội dung tại Tờ trình số 01/BKS-VNX ngày 25/3/2024 đã được trình bày trước Đại hội và đính kèm Nghị quyết này. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định về việc lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. Danh sách các đơn vị kiểm toán bao gồm:

1. Công ty TNHH Hàng Kiểm toán và Định giá ASCO
2. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Điều 7: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024 để tăng vốn điều lệ

ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 06/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 đã được trình bày trước Đại hội và đính kèm Nghị quyết này.

Điều 8: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024

ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 05/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 đã được trình bày trước Đại hội và đính kèm Nghị quyết này.

Điều 9: Đại hội thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát trúng cử nhiệm kỳ 2024-2028

a. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2028

1. Ông Nguyễn Khắc Luận
2. Ông Phạm Quỳnh Giang
3. Bà Nguyễn Thu Hồng
4. Ông Đinh Văn Khải
5. Ông Phạm Đăng Khánh

b. Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028:

1. Ông Vũ Đăng Khoa
2. Bà Mạc Thanh Tú

3. Ông Nguyễn Quốc Vinh

Điều 10: Điều khoản chung

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/03/2024.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các cơ quan liên quan
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Lưu VT/HĐQT

TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Phạm Quỳnh Giang

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD (“Công ty”).

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Phương án chào bán chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD
3. Mã cổ phiếu : VNX
4. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Vốn điều lệ trước khi chào : 12.249.480.000 đồng (*bằng chữ: Mười hai tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu chín bốn trămสาม mươi nghìn đồng*)
7. Số cổ phiếu đang lưu hành : 1.224.948 cổ phiếu (*bằng chữ: Một triệu hai trăm hai mươi tám nghìn chín trăm bốn mươi tám mươi tám cổ phiếu*)
8. Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

9. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến : 612.474 cổ phiếu (*bằng chữ: Sáu trăm mươi hai nghìn bốn trăm bảy mươi tư cổ phiếu*)
11. Tổng giá trị cổ phiếu chào : 6.124.740.000 đồng (*bằng chữ: Sáu tỷ một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm bốn nghìn mươi nghìn đồng*)
12. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp.
13. Tỷ lệ chào bán : **50%** (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán)
14. Tỷ lệ thực hiện quyền : **2:1** (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện, người sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua được mua 01 cổ phiếu mới chào bán thêm)
15. Căn cứ xác định giá chào bán :
- Nguyên tắc xác định giá chào bán:**
 - Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD tại thời điểm 31/12/2023 trên BCTC năm 2023 đã kiểm toán:
$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu - Tài sản cố định vô hình}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} \\ &= \frac{67.706.895.043 - 2.700.000}{1.224.948} \\ &= 55.271 \text{ đồng/cổ phiếu.} \end{aligned}$$
 - Giá trị thị trường trung bình của cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong 30 phiên giao dịch từ ngày 22/01/2024 đến ngày 29/02/2024 là 27.000 đồng/cổ phiếu.
 - Xác định giá chào bán:**
- Căn cứ theo tình hình thị trường chung và các yếu tố khác nhau ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng của Công ty là **10.000 đồng/cổ phiếu**.
16. Giá chào bán : **10.000 đồng/cổ phiếu**
17. Tổng số tiền thu được từ đợt : 6.124.740.000 đồng (*bằng chữ: Sáu tỷ một trăm hai mươi tám*

- chào bán (tính theo Giá chào bán) *triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)*
18. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán : Không quy định
19. Đảm bảo đáp ứng quy định : ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
20. Thời gian thực hiện dự kiến : Sau khi phương án chào bán được ĐHĐCD thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến trong Quý II, III, IV/2024.
21. Chuyển nhượng quyền mua :
- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba*).
 - Để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%, các cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước.
 - Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thực hiện thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
 - Số lượng cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A sở hữu 131 cổ phiếu, tương ứng với sở hữu 131 quyền mua. Số lượng cổ phiếu cổ đông A được mua trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng được tính như sau: $131: 2 = 65,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống hàng đơn vị là 65 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được mua 65 cổ phiếu chào bán thêm.*
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện

chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu).

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được HĐQT phân phối lại cho các đối tượng khác phải đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Thời hạn hoàn thành việc phân phối cổ phiếu là 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực. Trường hợp Công ty không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán ra công chúng trong thời hạn này, Hội đồng quản trị xin ý kiến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn việc phân phối chứng khoán nhưng tối đa không quá 30 ngày theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Luật chứng khoán 2019.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

23. Hạn chế liên quan đến việc : - Số lượng cổ phiếu chào bán cho các cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được phân phối lại cho các đối tượng khác không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Số cổ phiếu phân phối lại cho các đối tượng khác do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

24. Đăng ký chứng khoán và : DHDCE thông qua việc toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bü trù Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán theo quy định tại khoản 8 Điều 11 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

25. Sửa đổi điều lệ : Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 7, nội dung về Vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu.
26. Thay đổi nội dung Giấy : ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi nội dung Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp theo doanh vốn điều lệ mới tại cơ quan có thẩm quyền.

II. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng là 6.124.740.000 đồng (tính theo giá chào bán), sẽ được phân bổ sử dụng với mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: Thanh toán tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp (Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn)	6.124.740.000	Trong năm 2024
Tổng		6.124.740.000	

III. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

1. Lựa chọn thời điểm triển khai thực hiện Phương án chào bán cho phù hợp nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật;
2. Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu chi tiết, thực hiện các thủ tục cần thiết xin cấp phép của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền về việc chào bán cổ phiếu;
3. HĐQT quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng đã được ĐHĐCĐ thông qua (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án chào bán cổ phiếu này), HĐQT xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ thủ tục liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu theo yêu cầu của cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án chào bán cổ phiếu đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty, đúng theo các quy định pháp luật có liên quan, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quyền lợi của Cổ đông;
4. Quyết định, cân đối và sử dụng đúng mục đích số tiền thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của các cổ đông;

5. Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết, HĐQT được phép điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong phạm vi mục đích ĐHĐCĐ đã thông qua, sửa đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn chi tiết đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty và báo cáo lại các thay đổi tại ĐHĐCĐ gần nhất;
6. Lựa chọn đơn vị tư vấn, ký kết hợp đồng tư vấn chào bán cổ phiếu và hợp đồng bảo lãnh phát hành (trong trường hợp cần thiết);
7. Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty;
8. Lập phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) theo quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định phân phối lại cho đối tượng mua lượng cổ phiếu nêu trên với điều kiện phân phối không thuận lợi hơn khi chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán. Việc lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa;
9. Điều chỉnh tỷ lệ chào bán cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ chào bán phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai phương án chào bán cổ phiếu và số lượng cổ phiếu chào bán thực tế);
10. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; thời điểm đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung lượng cổ phiếu chào bán thêm, đảm bảo lợi ích của Cổ đông;
11. Hoàn tất các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới tại cơ quan có thẩm quyền; sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty, các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu sau khi hoàn tất đợt chào bán;
12. Hoàn tất các thủ tục để đăng ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu mới chào bán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và trên Sở Giao dịch Chứng Khoán sau khi kết thúc đợt chào bán;
13. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT có thể giao cho ban Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- TGĐ công ty;
- Lưu HSHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Quỳnh Giang

BỘ CÔNG THƯƠNG
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ
HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

Số: 17/HĐQT-NQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

(V/v triển khai đồng thời Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024 và Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty)

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad (“Công ty”);
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 08/NQ-ĐHĐCD ngày 28/03/2024;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 08/ĐHĐCD-BB ngày 28/03/2024;
- Tờ trình số 05/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024;
- Tờ trình số 06/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty số 17 /HĐQT-BB ngày 14/05/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad đã nhất trí thông qua các nội dung sau:



QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thông qua nội dung triển khai Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024 theo Tờ trình số 05/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua, chi tiết như sau:

I. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng

1.	Tổ chức phát hành	:	Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad
2.	Tên cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad
3.	Mã cổ phiếu	:	VNX
4.	Loại cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu phổ thông
5.	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
6.	Vốn điều lệ trước khi chào bán	:	12.249.480.000 đồng (<i>bằng chữ: Mười hai tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu chín bốn trăm tám mươi nghìn đồng</i>)
7.	Số cổ phiếu đang lưu hành	:	1.224.948 cổ phiếu (<i>bằng chữ: Một triệu hai trăm hai mươi tư nghìn chín trăm bốn mươi tám cổ phiếu</i>)
8.	Cổ phiếu quỹ	:	0 cổ phiếu
9.	Phương thức chào bán	:	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng
10.	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	:	612.474 cổ phiếu (<i>bằng chữ: Sáu trăm mười hai nghìn bốn trăm bảy mươi tư cổ phiếu</i>)
11.	Tổng giá trị cổ phiếu chào bán dự kiến theo mệnh giá	:	6.124.740.000 đồng (<i>bằng chữ: Sáu tỷ một trăm hai mươi tư triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng</i>)
12.	Số cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành dự kiến	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp.
13.	Đối tượng chào bán	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán

		cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp.
14.	Tỷ lệ chào bán	: 50% (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán)
15.	Tỷ lệ thực hiện quyền	: 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện, người sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua được mua 01 cổ phiếu mới chào bán thêm)
16.	Giá chào bán	: 10.000 đồng/cổ phiếu
17.	Căn cứ xác định giá chào bán	<p>a. Nguyên tắc xác định giá chào bán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD tại thời điểm 31/12/2023 trên BCTC năm 2023 đã kiểm toán: $\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Tài sản cổ định vô hình}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$ $= \frac{67.706.895.043 - 2.700.000}{1.224.948}$ $= 55.271 \text{ đồng/cổ phiếu.}$ <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị thị trường trung bình của cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong 30 phiên giao dịch từ ngày 22/01/2024 đến ngày 29/02/2024 là 27.000 đồng/cổ phiếu. <p>b. Xác định giá chào bán:</p> <p>Căn cứ theo tình hình thị trường chung và các yếu tố khác nhau ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng của Công ty là 10.000 đồng/cổ phiếu.</p>
18.	Giá chào bán	10.000 đồng/cổ phiếu
19.	Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (tính theo Giá chào bán)	: 6.124.740.000 đồng (bằng chữ: Sáu tỷ một trăm hai mươi tư triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)

20.	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán	:	Không quy định
21.	Đăng ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung	:	Số lượng cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.
22.	Thời gian thực hiện dự kiến	:	Sau khi phương án chào bán được ĐHĐCĐ thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến trong Quý II, III, IV/2024.
23.	Chuyển nhượng quyền mua	:	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (<i>người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba</i>). - Để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%, các cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước. - Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thực hiện thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
24.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có)	:	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A sở hữu 131 cổ phiếu, tương ứng với sở hữu 131 quyền mua. Số lượng cổ phiếu cổ đông A được mua trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng được tính như sau: $131: 2 = 65,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống hàng đơn vị là 65 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được mua 65 cổ phiếu chào bán thêm.</i> - Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua

		<p>(nếu có) sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được HĐQT phân phối lại cho các đối tượng khác phải đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành. - Thời hạn hoàn thành việc phân phối cổ phiếu là 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực. Trường hợp Công ty không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán ra công chúng trong thời hạn này, Hội đồng quản trị xin ý kiến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn việc phân phối chứng khoán nhưng tối đa không quá 30 ngày theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Luật chứng khoán 2019. - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
25.	Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	<p>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng cổ phiếu chào bán cho các cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. - Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được phân phối lại cho các đối tượng khác không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020. - Số cổ phiếu phân phối lại cho các đối tượng khác do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua bị hạn

		chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
26.	Sửa đổi Điều lệ	: Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 7, nội dung về Vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu.
27.	Thay đổi nội dung giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh	: Thực hiện thay đổi nội dung Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới tại cơ quan có thẩm quyền.

II. Chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng là 6.124.740.000 đồng (tính theo giá chào bán), sẽ được phân bổ sử dụng với mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: Thanh toán tiền mặt bằng triển lãm cho nhà cung cấp (Công ty liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn)	6.124.740.000	Trong năm 2024
Tổng		6.124.740.000	

III. Phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 26/02/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp, số lượng cổ phiếu VNX được nắm giữ bởi cổ đông nước ngoài là 0 cổ phiếu, chiếm 0% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.

Theo công văn số 129/UBCK-PTTT ngày 05/01/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%.

Phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài chi tiết như sau:

- Khi thực hiện quyền mua theo tỷ lệ 2:1 của phương án chào bán cổ phiếu, trường hợp toàn bộ cổ đông thực hiện quyền mua của mình sẽ không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu cá nhân đầu tư nước ngoài tại Công ty.
- Đối với việc chuyển nhượng quyền mua để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: Các cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước.
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có): Hội đồng quản trị sẽ chỉ phân phối tiếp cho Nhà đầu tư trong nước.

Điều 2: Thông qua nội dung triển khai Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024 theo phương án tại Tờ trình số 06/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua như sau:

I. Thông qua tiêu chuẩn, tiêu chí phân bổ cổ phiếu và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân bổ cho từng đối tượng tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024

- *Tiêu chuẩn tham gia chương trình*

Cán bộ quản lý, người lao động đang làm việc tại Công ty thỏa mãn các điều kiện sau:

- Đang làm việc và hưởng lương và/hoặc nhận thù lao tại Công ty tính đến ngày 31/12/2023;
- Có nhiều khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty, có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của phòng ban trong năm 2023;
- Người lao động là nhà đầu tư trong nước;
- Có thời gian làm việc liên tục tại Công ty ít nhất 01 năm tính đến thời điểm 31/12/2023

- *Tiêu chí phân bổ cổ phiếu ESOP*

Cổ phiếu ESOP được phân bổ theo các tiêu chí:

- Chức vụ của người lao động tại Công ty: Hệ số chức vụ
- Thời gian công tác của người lao động tại Công ty tính đến ngày 31/12/2023: Hệ số thâm niên
- *Nguyên tắc xác định số cổ phiếu mỗi người lao động được mua:*

$$\frac{\text{Số lượng cổ phiếu mỗi người lao động được mua}}{\text{Tổng số cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành trong năm 2024}} \times \frac{\text{Tổng hệ số của tất cả người lao động}}{\text{Tổng hệ số của mỗi người lao động}}$$

Trong đó:

$$\text{Tổng hệ số của mỗi người lao động} = \text{Hệ số chức vụ} + \text{Hệ số thâm niên}$$

- Hệ số chức vụ: được quy định tùy theo chức danh mà người lao động đang nắm giữ tại Công ty

Chức vụ	Hệ số chức vụ
Tổng giám đốc	2,5
Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc điều hành (*)	2,0
Phó Giám đốc điều hành (**), Giám đốc dự án	1,5
Nhân viên	1

(*): *Giám đốc điều hành bao gồm: Giám đốc quản trị nhân sự, Giám đốc Triển lãm sự kiện và Giám đốc Quảng cáo truyền thông;*

(**): *Phó Giám đốc điều hành bao gồm: Phó Giám đốc, Phó Giám đốc Triển lãm sự kiện, Phó Giám đốc Quảng cáo truyền thông, Phó Giám đốc đốc Thiết kế sáng tạo.*

- Hệ số thâm niên: được quy định theo số năm làm việc tại Công ty của người lao động tính đến ngày 31/12/2023. Trong trường hợp thời gian làm việc của người lao động 10 tháng trở lên đến dưới 01 năm được làm tròn thành 01 năm.

Số năm làm việc tại Công ty	Hệ số thâm niên
Trên 20 năm	3,0
Từ 10 năm đến 20 năm	2,0
Từ 01 năm đến 10 năm	1,0

II. Thông qua quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2024 (Quy chế đính kèm).

III. Thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2024 và số lượng cổ phiếu được mua tính theo nguyên tắc xác định số cổ phiếu mỗi người lao động được mua (Danh sách đính kèm).

Theo đó, toàn bộ danh sách người lao động được tham gia chương trình Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2024 là nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia nên đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Tổ chức thực hiện

I. Thông qua việc triển khai các phương án chào bán và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 theo thứ tự thực hiện như sau:

1. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng sau khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) năm 2024, sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành.

II. Giao cho ông Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch Hội đồng quản trị đại diện Công ty triển khai Thực hiện ký ban hành các văn bản, quyết định các vấn đề có liên quan tới hồ sơ phương án chào bán và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc, các bộ phận/đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Lưu các thành viên HĐQT,
- Lưu VT/HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Luận

BỘ CÔNG THƯƠNG
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ
HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

Số: 18/HĐQT-NQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

(V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024)

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad (“Công ty”);
- Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2024 số 08/NQ-DHĐCD ngày 28/03/2024;
- Tờ trình số 05/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty số 18 /HĐQT-BB ngày 14/05/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024 theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số số 0100108007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 24 tháng 04 năm 2024;
3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 08/NQ-DHĐCD ngày 28/03/2024; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số



08/ĐHĐCĐ-BB ngày 28/03/2024; và Tờ trình số 05/HĐQT-VNX ngày 06/03/2024 về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024;

4. Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng;
5. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad;
6. Báo cáo tài chính năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính Quý I/2024;
7. Hợp đồng tư vấn số 165/2023/FPTS/FCF-HN/VNX ký ngày 18/12/2023 giữa Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;
8. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 17/NQ-HĐQT ngày 14/05/2024;
9. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu kèm Văn bản ủy quyền ký xác nhận mở tài khoản phong tỏa của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam;
10. Văn bản cam kết của Hội đồng quản trị triển khai đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu của đợt chào bán trên hệ thống giao dịch chứng khoán.
11. Văn bản cam kết của Công ty về việc đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán;
12. Công văn số 129/UBCK-PTTT ngày 05/01/2024 của UNCKNN về việc Công ty đã thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa.
13. Hồ sơ liên quan đến Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc, các bộ phận/đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Lưu các thành viên HĐQT,
- Lưu VT/HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Khắc Luận

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

-----VINEXAD-----



Vinexad

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

(Được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 30/3/2018)

Hà Nội, tháng 3 năm 2018

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	5
CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	7
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	8
CHƯƠNG II: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	8
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	8
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	8
Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Công ty	9
CHƯƠNG III: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN	10
Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần	10
Điều 8. Cổ phiếu	11
Điều 9. Sổ đăng ký cổ đông	12
Điều 10. Chứng chỉ chứng khoán khác	12
Điều 11. Chào bán cổ phần	12
Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần	13
Điều 13. Thu hồi cổ phần	14
Điều 14. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông	14
Điều 15. Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty	15
Điều 16. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại	15
Điều 17. Phát hành trái phiếu	16
CHƯƠNG IV: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	16
Điều 18. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	16
MỤC 1. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	16
Điều 19. Quyền của cổ đông	16
Điều 20. Nghĩa vụ của cổ đông	18
Điều 21. Đại hội đồng cổ đông	19
Điều 22. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 23. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	22
Điều 24. Thay đổi các quyền	23